

Ngày soạn: 04 / 9 / 2022
Ngày giảng: 07, 08, 10 / 9 / 2022

Môn học/hoạt động giáo dục: Mĩ thuật - Lớp: 2

Tên bài học: **Chủ đề 1. Mĩ thuật trong cuộc sống** ; số tiết: 1 tiết

Thời gian thực hiện: **Tuần: 1 (từ 05 / 9 / 2022 đến 09 / 9 / 2022)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận biết được hình thức và sự xuất hiện đa dạng của mĩ thuật trong cuộc sống.

2. Năng lực:

- HS nhận biết hình thức và tên gọi một số hình thức biểu hiện của mĩ thuật trong cuộc sống.

- HS nhận biết được sự biểu hiện phong phú của mĩ thuật trong cuộc sống.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích một số hình thức biểu hiện của mĩ thuật trong cuộc sống xung quanh.

- HS có ý thức về việc giữ gìn cảnh quan, sự vật, đồ vật có tính mĩ thuật trong cuộc sống.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tác phẩm MT, clip (nếu có điều kiện)...có nội dung liên quan đến sự xuất hiện của mĩ thuật trong cuộc sống.

- Một số sản phẩm MT gần gũi tại địa phương.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.

- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Tranh và tượng”. - GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi biết lựa chọn đúng. - GV giải thích thế nào là tranh và tượng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. NỘI DUNG BÀI HỌC: - GV mời một số HS nêu những hiểu biết của mình về các tác phẩm MT, sản phẩm MT qua một số câu hỏi kiểm tra, củng cố kiến thức đã học: + Những tác phẩm MT được biết đến bởi yếu tố nào?	- Hai nhóm HS lên chơi, mỗi nhóm 3-4 HS. Sau khi xem xong clip, nhóm nào xác định được nhiều tranh, tượng đúng hơn thì thắng cuộc. - Tiếp thu. - Mở bài học. - HS lắng nghe câu hỏi và nêu những hiểu biết của mình về các tác phẩm MT, sản phẩm MT mà mình biết. - HS nêu.

+ Những sản phẩm MT thường xuất hiện ở đâu? - GV ghi tóm tắt các câu trả lời của HS lên bảng (không đánh giá). - GV yêu cầu HS mở SGK MT 2 trang 5, quan sát hình minh họa và cho biết đó là những tác phẩm, sản phẩm gì. - GV căn cứ những ý kiến HS đã phát biểu để bổ sung, làm rõ hơn về sự xuất hiện của mỹ thuật trong cuộc sống với những hình thức khác nhau như: + Pa nô, áp phích ở ngoài đường vào những dịp kỷ niệm, ngày lễ... + Cờ trang trí ở trường học nhân dịp khai giảng, chào đón năm học mới... + Những sản phẩm thủ công mỹ nghệ, đồ lưu niệm... - GV giải thích cho HS hiểu rõ thêm về những sản phẩm MT được làm từ vật liệu tái sử dụng. Khi giải thích cần phân tích ngắn gọn trên vật thật để HS liên tưởng đến những điều đã được học về yếu tố và nguyên lí tạo hình. - Sau khi giải thích, GV yêu cầu HS quan sát trang 6-7 SGK mỹ thuật 2 để thấy rõ hơn những hình thức khác của mỹ thuật trong cuộc sống. - Sau đó GV mời từng HS nói về các tác phẩm MT, sản phẩm MT mà mình đã nhìn thấy trong trường học cũng như ở nhà hay ở những nơi mà HS đã đến. - GV khen ngợi, động viên HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. - GV chuyển tiếp buổi học sang chủ đề 2 tiết 1.	- HS nêu. - Quan sát, ghi nhớ. - Thực hiện, quan sát và cho biết đó là những tác phẩm, sản phẩm gì. - Lắng nghe, tiếp thu kiến thức mà GV truyền đạt. - Tiếp thu. - Quan sát, ghi nhớ. - Tiếp thu. - Lắng nghe, nắm bắt kiến thức mà GV truyền đạt và liên tưởng đến những điều đã được học về yếu tố và nguyên lí tạo hình. - Quan sát trang 6-7 SGK mỹ thuật 2 để thấy rõ hơn những hình thức khác của mỹ thuật trong cuộc sống. - HS nói về các tác phẩm MT, sản phẩm MT mà mình đã nhìn thấy trong trường học cũng như ở nhà hay ở những nơi mà mình đã đến. - Phát huy - HS nêu. - Phát huy. - Lắng nghe, mở rộng kiến thức . - Mở chủ đề 2.
---	--

*** Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

.....

.....

.....

Ngày soạn: 13 / 9 / 2022
Ngày giảng: 15, 17 / 9 / 2022

Môn học/hoạt động giáo dục: Mỹ thuật - lớp: 2

Tên bài học: **Chủ đề 2. Sự thú vị của nét (tiết 1)**

Thời gian thực hiện: **Tuần: 2 (từ 13 / 9 / 2022 đến 18 / 9 / 2022)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận ra được nét và các hình thức biểu hiện của nét trên sản phẩm mỹ thuật.

2. Năng lực:

- HS tạo được nét bằng nhiều cách khác nhau.

- HS củng cố thêm về yếu tố nét và sử dụng nét trong mô phỏng đối tượng và trang trí sản phẩm.

- HS biết sử dụng công cụ phù hợp với chất liệu có sẵn để thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích sử dụng nét trong thực hành.

- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm mỹ thuật, tác phẩm mỹ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tranh, ảnh, đồ vật được trang trí bằng nét.

- Một số sản phẩm mỹ thuật được trang trí bằng những nét khác nhau.

- Một số đồ vật HS yêu thích để trang trí.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.

- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Đoán tên của nét”. - GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được hình thức biểu hiện của nét trên một số vật dụng và trong sản phẩm mỹ thuật. - HS nhận biết được các chất liệu thực hiện sản phẩm mỹ thuật có sử dụng yếu tố nét. b. Nội dung:	- Hai nhóm HS chơi. Sau khi xem xong các nét vẽ của GV, nhóm nào nói đúng tên các nét nhiều hơn thì thắng cuộc. - Mở bài học - Nhận biết được hình thức biểu hiện của nét trên một số vật dụng và trong sản phẩm mỹ thuật. - Nhận biết được các chất liệu thực hiện sản phẩm mỹ thuật có sử dụng yếu tố nét.

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh ảnh, sản phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố nét. - GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến yếu tố nét cần lĩnh hội trong chủ đề. c. Sản phẩm: HS có nhận thức về hình thức biểu hiện của nét ở các phương diện: - Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết các nét được trang trí trên các vật dụng hàng ngày và trong các sản phẩm mỹ thuật. - Biết cách diễn đạt đúng để mô tả về các nét. d. Tổ chức thực hiện: - GV cho HS chơi TC “Nét thanh, nét đậm” + GV nêu cách chơi, cách tiến hành. + GV khen ngợi đội chơi tốt. + GV lồng ghép việc giải thích về việc thể hiện nét ở nhiều chất liệu, tương quan giữa to, nhỏ trong một bài thực hành. - GV yêu cầu HS (nhóm/cá nhân) quan sát hình trang 8-9 SGK MT2 và một số hình ảnh, vật dụng sản phẩm MT có sử dụng nét để trang trí (do GV chuẩn bị thêm). GV đặt câu hỏi giúp HS nhận biết các hình thức biểu hiện của nét trên sản phẩm MT: + Nét có ở đâu trên sản phẩm MT? + Nét thể hiện hình ảnh gì? + Đó là những nét nào: Cong, thẳng, gấp khúc...? + Em nhận ra sản phẩm MT được tạo bằng chất liệu gì? + Hãy nêu các vật dụng được trang trí bằng nét mà em quan sát thấy. Đó là những nét nào em đã biết? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV củng cố, chốt KT: + Nét có nhiều trên các sản phẩm MT. + Nét được tạo bằng nhiều cách và nhiều chất liệu khác nhau. - Trong một sản phẩm MT, có thể kết hợp nhiều loại nét khác nhau để thể hiện. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu:	- HS đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh ảnh, sản phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố nét. - HS tư duy về nội dung liên quan đến yếu tố nét cần lĩnh hội trong chủ đề. - Nhận thức về hình thức biểu hiện của nét. - Nhận biết các nét được trang trí trên các vật dụng hàng ngày và trong các sản phẩm mỹ thuật. - HS biết mô tả về các nét. - HS cử đội chơi, bạn chơi. - HS chơi - Tuyên dương - Tiếp thu kiến thức. - HS quan sát hình trang 8-9 SGK MT2 và một số hình ảnh, vật dụng sản phẩm MT có sử dụng nét để trang trí. - Lắng nghe, trả lời theo ý hiểu của mình về các hình thức biểu hiện của nét trên sản phẩm MT. - HS nêu - HS nêu - HS nêu theo cảm nhận. - 1, 2 HS . - HS nêu. - Phát huy. - Lắng nghe, ghi nhớ. - Ghi nhớ. - Tiếp thu. - Theo ý thích. - Tạo được sản phẩm MT làm nổi bật
--	---

- HS tạo được sản phẩm MT làm nổi bật yếu tố nét bằng hình thức vẽ hoặc xé dán. b. Nội dung: - HS có thể tham khảo việc tạo nét bằng hình thức xé dán để tạo sản phẩm MT ở trang 10 SGK MT2. - GV có thể thị phạm trực tiếp cho HS quan sát và nhận biết thêm cách thực hiện (vẽ hoặc xé, cắt dán giấy màu). c. Sản phẩm: - Sản phẩm MT làm nổi bật yếu tố nét bằng hình thức yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: - GV hướng dẫn HS quan sát phần tham khảo cách tạo nét trang 10 SGK MT2 và một số sản phẩm có sử dụng nét để trang trí (do GV chuẩn bị) và gợi ý HS trả lời câu hỏi để nhận biết: + Có nhiều cách để thể hiện bức tranh có nét là chính. + Có nhiều cách khác nhau thể hiện nét trên sản phẩm MT. + Nét làm cho sản phẩm MT đẹp và hấp dẫn. - GV yêu cầu HS thực hành: Sử dụng nét là chính để tạo một sản phẩm yêu thích. - Tùy vào thực tế lớp học, GV có thể cho HS chuẩn bị bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán...để thực hiện sản phẩm. - GV có thể tổ chức thực hành cá nhân hoặc nhóm sao cho phù hợp với điều kiện học tập của HS. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 2 *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS. *Dặn dò: - Về nhà xem trước chủ đề 3: SỰ KẾT HỢP CỦA CÁC HÌNH CƠ BẢN. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- Tham khảo trang 10 SGK MT 2 - Quan sát, tiếp thu cách thực hiện (vẽ hoặc xé, cắt dán giấy màu). - Thực hiện được sản phẩm theo đúng yêu cầu. - Quan sát cách tạo nét trang 10 SGK MT2 và một số sản phẩm có sử dụng nét để trang trí của GV, trả lời câu hỏi. - Tiếp thu - Ghi nhớ - Ghi nhớ kiến thức - Nắm được yêu cầu thực hành sản phẩm - HS chuẩn bị đồ dùng của mình - Thực hành làm sản phẩm theo yêu cầu của GV. - Hoàn thành sản phẩm - Lưu giữ sản phẩm cho Tiết 2. - HS nêu. - Phát huy. - Về nhà xem trước bài học. - Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho bài học sau.
--	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 19 / 9 / 2022

Ngày giảng: 21, 22, 24 / 9 / 2022

Môn học/hoạt động giáo dục: Mỹ thuật - lớp: 2

Tên bài học: **Chủ đề 2. Sự thú vị của nét** (tiết 2)

Thời gian thực hiện: **Tuần: 3 (từ 20 / 9 / 2022 đến 25 / 9 / 2022)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận ra được nét và các hình thức biểu hiện của nét trên sản phẩm mỹ thuật.

2. Năng lực:

- HS tạo được nét bằng nhiều cách khác nhau.

- HS củng cố thêm về yếu tố nét và sử dụng nét trong mô phỏng đối tượng và trang trí sản phẩm.

- HS biết sử dụng công cụ phù hợp với chất liệu có sẵn để thực hành làm sản phẩm mỹ thuật.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích sử dụng nét trong thực hành.

- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm mỹ thuật, tác phẩm mỹ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tranh, ảnh, đồ vật được trang trí bằng nét.

- Một số sản phẩm mỹ thuật được trang trí bằng những nét khác nhau.

- Một số đồ vật HS yêu thích để trang trí.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.

- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1. - Khen ngợi, động viên HS. - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu: - HS củng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến yếu tố nét và cách tạo nét đã được học ở hai hoạt động trước. b. Nội dung: - Sử dụng hệ thống câu hỏi trong trang 11 SGK MT2.	- Theo cảm nhận riêng của mình. - Chọn đội chơi, người chơi. - Chơi trò chơi. - Phát huy. - Lắng nghe, tiếp thu - Hoạt động nhóm 6, thảo luận câu hỏi, của đại diện nhóm báo cáo.

- Bổ sung thêm một số câu hỏi phù hợp với sản phẩm MT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. c. Sản phẩm: - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với sản phẩm MT được hỏi. d. Tổ chức thực hiện: - GV tổ chức cho HS chơi TC “Chăm ở đâu”. + Nêu luật chơi, cách chơi. + Tuyên dương đội chơi tốt. + Lòng ghép việc giải thích về hình thức sắp xếp yếu tố nét theo nguyên lý lặp lại - Căn cứ vào sản phẩm MT mà HS đã thực hiện, GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm theo những câu hỏi gợi ý trong trang 11 SGK MT2: + Bài thực hành của bạn có những nét gì? + Với những nét này, em có thể tạo được những hình gì khác? + Em thích bài thực hành nào nhất? Hãy chia sẻ về những điều em thích trong bài đó? - GV bổ sung thêm các câu hỏi gợi ý: + Em nhận ra bạn đã sử dụng chất liệu gì để thể hiện? + Với những nét thể hiện trong sản phẩm MT của bạn, em có thể tạo ra hình ảnh, sản phẩm nào khác? - GV gợi ý HS quan sát đường diềm trong trang 11 SGK MT2 để nhận biết sự lặp lại của hình con voi, bông hoa trong trang trí đường diềm. - GV chỉ ra những nguyên lý tạo hình: Lặp lại, nhắc lại, nhịp điệu...của nét trên họa tiết. 3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu: - HS thực hành việc sử dụng các yếu tố nét màu để trang trí một đồ vật mà em yêu thích. b. Nội dung: - HS phân tích các bước dùng nét màu để trang trí một chiếc đĩa để biết được quy trình thực hiện một sản phẩm MT ứng dụng từ phác thảo hình đến sử dụng nét màu để trang trí. c. Sản phẩm: - Một sản phẩm MT là một đồ vật được trang trí bằng nét. d. Tổ chức thực hiện:	- HS nêu. - HS nêu theo nội dung đã thảo luận. - HS nêu theo cảm nhận. - Lắng nghe, trả lời. - HS nêu. - HS nêu. - Quan sát trang 11 SGK MT2 để nhận biết sự lặp lại của hình con voi, bông hoa trong trang trí đường diềm. - HS nhận ra sự lặp lại, nhắc lại, nhịp điệu...của nét trên họa tiết. - HS sử dụng các yếu tố nét màu để trang trí được một đồ vật mà mình yêu thích. - Phân tích được các bước dùng nét màu để trang trí một chiếc đĩa để biết được quy trình thực hiện một sản phẩm MT ứng dụng từ phác thảo hình đến sử dụng nét màu để trang trí. - HS thực hiện được sản phẩm đúng theo yêu cầu. - HS quan sát phần tham khảo dùng nét trang trí một chiếc đĩa, trang 12 SGK MT2, gợi ý để HS nhận biết cách thực hiện. - HS trang trí một đĩa nhựa, tấm thiệp, trang trí trên tấm bìa...bằng các chất liệu màu. - Thực hành hoàn thiện sản phẩm - HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm. - HS nêu
--	---

- GV tổ chức cho HS quan sát phần tham khảo dùng nét trang trí một chiếc đĩa, trang 12 SGK MT2, gợi ý để HS nhận biết cách thực hiện. - Tùy thực tế lớp học GV có thể gợi ý cho HS trang trí một đĩa nhựa, tấm thiệp, trang trí trên tấm bìa...bằng các chất liệu màu (trong đó sử dụng nét để trang trí là chính). - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau: + Bạn đã tạo được sản phẩm gì? + Nét được thể hiện ở đâu trên sản phẩm? + Sản phẩm MT của bạn có sự kết hợp của những loại nét nào? + Em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao? - GV cùng HS nhận xét, đánh giá sản phẩm chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ chủ đề vào thực tế cuộc sống.	- HS nêu - HS trả lời theo những gì mình thấy - HS nêu theo cảm nhận. - Rút kinh nghiệm điều chưa được và phát huy điều tốt trong sản phẩm của mình. - HS nêu. - Phát huy. - Mở rộng kiến thức.
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 25 / 9 / 2022

Ngày giảng: 28, 29 / 9 - 01 / 10 / 2022

Môn học: Mỹ thuật - Lớp: 2

Tên bài học: Chủ đề 3. Sự kết hợp giữa các hình cơ bản. Số tiết: 3 tiết- Tiết 1

Thời gian thực hiện: Tuần 4 (Từ 27 / 9 / 2022 đến 02 / 10 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận ra sự kết hợp của các hình cơ bản để tạo nên hình dạng của đồ vật, sự vật.

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về hình cơ bản.
- HS nhận biết được sự kết hợp của các hình cơ bản có trong cuộc sống.
- HS tạo được hình dạng của đồ vật từ việc kết hợp một số hình cơ bản.
- HS tạo được sản phẩm có hình dạng lặp lại.
- HS biết sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu có sẵn để thực hành sản phẩm MT.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích sử dụng các hình cơ bản trong thực hành.
- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm mỹ thuật, tác phẩm mỹ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số đồ vật có hình đồng dạng với một số hình cơ bản được kết hợp.
- Suu tầm một số đồ vật có sự kết hợp từ các hình cơ bản (theo thực tế).
- Một số hình ảnh, clip liên quan đến chủ đề trình chiếu (nếu có điều kiện).
- Một số hình cơ bản được làm từ dây thép, khối thạch cao (nếu có điều kiện).

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Nhìn vật đoán hình”. - GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được hình dáng một số đồ vật có dạng hình cơ bản và một số đồ vật, sự vật	- HS chọn đội chơi, bạn chơi - Hai đội chơi nhìn vật GV đưa ra và đoán hình dạng của đồ vật đó. Đội nào đoán đúng nhiều hơn và nhanh hơn thì chiến thắng. - Mở bài học

có hình dáng được kết hợp từ các hình cơ bản trong cuộc sống. - HS nhận biết sự lặp lại của các hình cơ bản trong có trong hình dáng đồ vật, sự vật. b. Nội dung: - HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh ảnh, đồ vật thật, sản phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản. - GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản cần lĩnh hội trong chủ đề. c. Sản phẩm: HS có nhận thức về sự kết hợp giữa các hình cơ bản ở các phương diện: - Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết các đồ vật, sự vật hàng ngày và trong các sản phẩm mỹ thuật. - Biết cách diễn đạt đúng để mô tả về sự kết hợp giữa các hình cơ bản: + Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tròn. + Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tam giác. + Hình tròn kết hợp với hình tam giác. d. Tổ chức thực hiện: - GV yêu cầu HS (nhóm/cá nhân) quan sát hình trang 13, 14, 15 SGK MT2 và một số đồ dùng đã chuẩn bị sẵn (tùy điều kiện thực tế). GV đặt câu hỏi gợi ý để HS nhận biết sự kết hợp của các hình cơ bản, liên tưởng với hình ảnh đồ vật đồng dạng: + Em nhận thấy hình (đồ vật) này được kết hợp từ những hình cơ bản nào? + Những đồ vật này đồng dạng với hình cơ bản nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS. - GV tiếp tục triển khai hoạt động tìm hiểu về sự lặp lại các hình cơ bản ở đồ vật bằng cách đưa câu hỏi gợi ý:	- Nhận biết được hình dáng một số đồ vật có dạng hình cơ bản và một số đồ vật, sự vật có hình dáng được kết hợp từ các hình cơ bản trong cuộc sống. - Nhận biết sự lặp lại của các hình cơ bản trong có trong hình dáng đồ vật, sự vật. - Quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh ảnh, đồ vật thật, sản phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản. - HS tư duy về nội dung liên quan đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản cần lĩnh hội trong chủ đề. - Nhận thức được về sự kết hợp giữa các hình cơ bản ở các phương diện: - Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết các đồ vật, sự vật hàng ngày và trong các sản phẩm mỹ thuật. - Biết cách diễn đạt đúng để mô tả về sự kết hợp giữa các hình cơ bản: + Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tròn. + Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tam giác. + Hình tròn kết hợp với hình tam giác. - HS (nhóm/cá nhân) quan sát hình trang 13, 14, 15 SGK MT2. - Lắng nghe câu hỏi của GV, thảo luận, báo cáo về sự kết hợp của các hình cơ bản, liên tưởng với hình ảnh đồ vật đồng dạng. - HS nêu - HS báo cáo - Phát huy - HS tìm hiểu về sự lặp lại các hình cơ bản ở đồ vật thông qua thảo luận, trả lời câu hỏi của GV.
---	---

+ Hình ảnh đoàn tàu, đèn ông sao, chuồng chim bồ câu...có sự lặp lại của những hình ảnh nào? - GV nhận xét, động viên HS 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được sản phẩm MT có sự kết hợp của các hình cơ bản .bằng hình thức vẽ, xé dán hoặc nặn. b. Nội dung: - HS có thể tham khảo sản phẩm MT có sự kết hợp các hình cơ bản với các hình thức thể hiện khác nhau ở trang 16 SGK MT2. - HS chọn nội dung và chất liệu phù hợp để thể hiện sản phẩm theo ý thích. c. Sản phẩm: - Sản phẩm MT có sự kết hợp của các hình cơ bản bằng hình thức yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thể hiện một vật có sự kết hợp của hình cơ bản dạng 2D. - GV hướng dẫn HS quan sát một số sản phẩm vẽ, xé dán có sự kết hợp của các hình cơ bản ở trang 16 SGK MT2 hoặc sản phẩm MT GV chuẩn bị thêm để HS tham khảo và nhận biết nội dung, chất liệu thực hiện. - GV yêu cầu HS thực hành vẽ, xé dán thể hiện một vật đơn giản có sự kết hợp từ các hình cơ bản và trang trí theo ý thích. - Tùy vào thực tế lớp học, GV có thể cho HS sử dụng bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán, miết đất nặn trên giấy bìa...để thực hiện sản phẩm. - Trong quá trình thực hiện, GV có thể gợi ý thêm cho HS cách lựa chọn nội dung, sắp xếp hình ảnh, màu sắc cho cân đối, hài hòa. *GV cho HS thể hiện một vật có sự kết hợp của hình cơ bản dạng 2D. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS báo cáo nội dung thảo luận - Phát huy - Tạo được sản phẩm MT có sự kết hợp của các hình cơ bản .bằng hình thức vẽ, xé dán hoặc nặn. - Tham khảo sản phẩm MT có sự kết hợp các hình cơ bản với các hình thức thể hiện khác nhau ở trang 16 SGK MT2. - HS thực hiện được sản phẩm đúng theo yêu cầu. - HS quan sát sản phẩm vẽ, xé dán có sự kết hợp của các hình cơ bản ở trang 16 SGK MT2 hoặc sản phẩm MT GV chuẩn bị thêm để HS tham khảo và nhận biết nội dung, chất liệu thực hiện. - HS thực hành vẽ, xé dán thể hiện một vật đơn giản có sự kết hợp từ các hình cơ bản và trang trí theo ý thích. - HS sử dụng bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán, miết đất nặn trên giấy bìa...để thực hiện sản phẩm. - HS lựa chọn nội dung, sắp xếp hình ảnh, màu sắc cho cân đối, hài hòa. - Thực hiện yêu cầu bài tập ở dạng 2D - Hoàn thành sản phẩm - HS nêu - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...
--	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

Ngày soạn: 03 / 10 / 2022

Ngày giảng: 05, 07 / 10 / 2022

Môn học: Mỹ thuật - Lớp: 2

Tên bài học: Chủ đề 3. Sự kết hợp giữa các hình cơ bản. Số tiết: 3 tiết - Tiết 2

Thời gian thực hiện: Tuần 5 (Từ 04 / 10 / 2022 đến 08 / 10 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận ra sự kết hợp của các hình cơ bản để tạo nên hình dạng của đồ vật, sự vật.

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về hình cơ bản.
- HS nhận biết được sự kết hợp của các hình cơ bản có trong cuộc sống.
- HS tạo được hình dạng của đồ vật từ việc kết hợp một số hình cơ bản.
- HS tạo được sản phẩm có hình dạng lắp lại.
- HS biết sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu có sẵn để thực hành sản phẩm MT.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích sử dụng các hình cơ bản trong thực hành.
- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm mỹ thuật, tác phẩm mỹ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số đồ vật có hình đồng dạng với một số hình cơ bản được kết hợp.
- Suu tầm một số đồ vật có sự kết hợp từ các hình cơ bản (theo thực tế).
- Một số hình ảnh, clip liên quan đến chủ đề trình chiếu (nếu có điều kiện).
- Một số hình cơ bản được làm từ dây thép, khối thạch cao (nếu có điều kiện).

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1. - Khen ngợi, động viên HS. - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được hình dáng một số đồ vật có dạng hình cơ bản và một số đồ vật, sự vật	- Quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh ảnh, đồ vật thật, sản phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản.

có hình dáng được kết hợp từ các hình cơ bản trong cuộc sống.

- HS nhận biết sự lặp lại của các hình cơ bản trong có trong hình dáng đồ vật, sự vật.

b. Nội dung:

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh ảnh, đồ vật thật, sản phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản.

- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản cần lĩnh hội trong chủ đề.

c. Sản phẩm:

- HS có nhận thức về sự kết hợp giữa các hình cơ bản ở các phương diện:

- Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết các đồ vật, sự vật hàng ngày và trong các sản phẩm mỹ thuật.

- Biết cách diễn đạt đúng để mô tả về sự kết hợp giữa các hình cơ bản:

+ Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tròn.

+ Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tam giác.

+ Hình tròn kết hợp với hình tam giác.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV gợi ý cho HS tự tìm và liên hệ các vật khác trong cuộc sống:

+ Hãy nêu các vật có dạng kết hợp của các hình cơ bản mà em biết? (Ngôi nhà, tòa tháp, ô tô...)

+ Những hình cơ bản được kết hợp đó là hình gì?

- GV nhận xét, động viên HS

- GV tóm tắt, chốt:

+ Các hình cơ bản kết hợp với nhau giúp ta có thể liên tưởng đến rất nhiều vật trong cuộc sống.

+ Sự kết hợp đó có thể là phép cộng giữa các hình hoặc là sự lặp lại tùy vào sự hình thành hoặc tính năng sử dụng của các đồ vật, sự vật.

- HS tư duy về nội dung liên quan đến yếu tố kết hợp giữa các hình cơ bản cần lĩnh hội trong chủ đề.

- Nhận thức được về sự kết hợp giữa các hình cơ bản ở các phương diện:

- Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết các đồ vật, sự vật hàng ngày và trong các sản phẩm mỹ thuật.

- Biết cách diễn đạt đúng để mô tả về sự kết hợp giữa các hình cơ bản:

+ Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tròn.

+ Hình chữ nhật, hình vuông kết hợp với hình tam giác.

+ Hình tròn kết hợp với hình tam giác.

- HS tự tìm và liên hệ các vật khác trong cuộc sống.

- HS nêu theo hiểu biết của mình.

- HS nêu.

- Phát huy.

- Lắng nghe, tiếp thu kiến thức.

+ Các hình cơ bản kết hợp với nhau giúp ta có thể liên tưởng đến rất nhiều vật trong cuộc sống.

+ Sự kết hợp đó có thể là phép cộng giữa các hình hoặc là sự lặp lại tùy vào sự hình thành hoặc tính năng sử dụng của các đồ vật, sự vật.

+ Có thể sử dụng nhiều hình thức, chất liệu để thể hiện sản phẩm.

+ Có thể sử dụng nhiều hình thức, chất liệu để thể hiện sản phẩm. - GV tổ chức cho HS chơi TC: “Hình gì-Vật gì” - GV nêu cách chơi, luật chơi. - Tuyên dương đội chơi tốt. - GV đưa câu lệnh: “Hãy liên tưởng một đồ vật có hình tương ứng với một hình cơ bản mà em thích” để nối tiếp với phần Thể hiện. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được sản phẩm MT có sự kết hợp của các hình cơ bản bằng hình thức vẽ, xé dán hoặc nặn. b. Nội dung: - HS có thể tham khảo sản phẩm MT có sự kết hợp các hình cơ bản với các hình thức thể hiện khác nhau ở trang 16 SGK MT2. - HS chọn nội dung và chất liệu phù hợp để thể hiện sản phẩm theo ý thích. c. Sản phẩm: - Sản phẩm MT có sự kết hợp của các hình cơ bản bằng hình thức yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thể hiện một vật có sự kết hợp của hình cơ bản dạng 3D. - GV hướng dẫn HS quan sát một số sản phẩm vẽ, xé dán có sự kết hợp của các hình cơ bản ở trang 16 SGK MT2 hoặc sản phẩm MT GV chuẩn bị thêm để HS tham khảo và nhận biết nội dung, chất liệu thực hiện. - GV yêu cầu HS thực hành vẽ, xé dán thể hiện một vật đơn giản có sự kết hợp từ các hình cơ bản và trang trí theo ý thích. - Tùy vào thực tế lớp học, GV có thể cho HS sử dụng bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán, miết đất nặn trên giấy bìa...để thực hiện sản phẩm. - Trong quá trình thực hiện, GV có thể gợi ý thêm cho HS cách lựa chọn nội dung, sắp xếp hình ảnh, màu sắc cho cân đối, hài hòa. *GV cho HS thể hiện một vật có sự kết hợp của hình cơ bản dạng 3D. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.	- HS quen với việc liên tưởng sự kết hợp từ hình cơ bản đến một vật trong cuộc sống. - HS chơi. - Vỗ tay. - Ghi nhớ, tiếp thu. - Tạo được sản phẩm MT có sự kết hợp của các hình cơ bản bằng hình thức vẽ, xé dán hoặc nặn. - Tham khảo sản phẩm MT có sự kết hợp các hình cơ bản với các hình thức thể hiện khác nhau ở trang 16 SGK. - HS thực hiện được sản phẩm đúng theo yêu cầu. - HS quan sát sản phẩm vẽ, xé dán có sự kết hợp của các hình cơ bản ở trang 16 SGK MT2 hoặc sản phẩm MT GV chuẩn bị thêm để HS tham khảo và nhận biết nội dung, chất liệu thực hiện. - HS thực hành vẽ, xé dán thể hiện một vật đơn giản có sự kết hợp từ các hình cơ bản và trang trí theo ý thích. - HS sử dụng bút màu, giấy màu, kéo, hồ dán, miết đất nặn trên giấy bìa...để thực hiện sản phẩm. - HS lựa chọn nội dung, sắp xếp hình ảnh, màu sắc cho cân đối, hài hòa. - Thực hiện yêu cầu bài tập ở dạng 3D - Hoàn thành sản phẩm .
--	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

Ngày soạn: 10 / 10 / 2022

Ngày giảng: 12, 14 / 10 / 2022

Môn học: Mỹ thuật - Lớp: 2

Tên bài học: Chủ đề 3. Sự kết hợp giữa các hình cơ bản. Số tiết: 3 tiết - Tiết 3

Thời gian thực hiện: Tuần 6 (Từ 11 / 10 / 2022 đến 15 / 10 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận ra sự kết hợp của các hình cơ bản để tạo nên hình dạng của đồ vật, sự vật.

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về hình cơ bản.
- HS nhận biết được sự kết hợp của các hình cơ bản có trong cuộc sống.
- HS tạo được hình dạng của đồ vật từ việc kết hợp một số hình cơ bản.
- HS tạo được sản phẩm có hình dạng lặp lại.
- HS biết sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu có sẵn để thực hành sản phẩm MT.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích sử dụng các hình cơ bản trong thực hành.
- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm mỹ thuật, tác phẩm mỹ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số đồ vật có hình đồng dạng với một số hình cơ bản được kết hợp.
- Suu tầm một số đồ vật có sự kết hợp từ các hình cơ bản (theo thực tế).
- Một số hình ảnh, clip liên quan đến chủ đề trình chiếu (nếu có điều kiện).
- Một số hình cơ bản được làm từ dây thép, khối thạch cao (nếu có điều kiện).

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1. - Khen ngợi, động viên HS. - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu:	- Trình bày đồ dùng HT. - Trình bày sản phẩm 2D tiết 1. - Phát huy. - Mở bài học.

- HS củng cố lại kiến thức, kĩ năng liên quan đến hình cơ bản và sự kết hợp của các hình cơ bản để tạo sản phẩm MT đã được học ở hai hoạt động trước. b. Nội dung: - Sử dụng hệ thống câu hỏi trong trang 17 SGK MT2. - Bổ sung thêm một số câu hỏi phù hợp với sản phẩm MT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. c. Sản phẩm: - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với sản phẩm MT được hỏi. d. Tổ chức thực hiện: - Căn cứ vào sản phẩm MT mà HS đã thực hiện, GV tổ chức cho HS trao đổi, thảo luận nhóm theo những câu hỏi gợi ý trong trang 17 SGK MT2: + Các hình ảnh trong bài thực hành gợi cho em liên tưởng đến những sự vật gì? + Những sự vật này được kết hợp từ các hình ảnh nào? Hãy mô tả cách thể hiện bài thực hành với các bạn trong nhóm? - GV bổ sung thêm các câu hỏi gợi ý: + Em nhận ra bạn đã sử dụng chất liệu gì để thể hiện? + Với những hình cơ bản thể hiện trong sản phẩm MT của bạn, em có thể tạo ra hình ảnh nào khác? - GV lưu ý chỉ ra và phân tích những nguyên lí tạo hình: kết hợp, lặp lại, nhắc lại...của các hình cơ bản trên thực tế sản phẩm MT của HS để giúp các em biết nhận biết kiến thức đã học. 3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu: - HS thực hành vẽ một bức tranh có sử dụng sự kết hợp các hình cơ bản đã học. b. Nội dung: - HS quan sát, tìm hiểu tranh của họa sĩ Pôn Cờ-li (Paul Klee), nhận biết sự kết hợp các hình cơ bản trong hai bức tranh: Lâu đài và mặt trời, Những chiếc thuyền buồm. - HS thể hiện một bức tranh có sử dụng kết hợp các hình ảnh cơ bản và vẽ màu theo ý thích.	- Củng cố lại kiến thức, kĩ năng liên quan đến hình cơ bản và sự kết hợp của các hình cơ bản để tạo sản phẩm MT đã được học ở hai hoạt động trước. - Quan sát, thảo luận, báo cáo. - Thảo luận nhóm, báo cáo nội dung thảo luận của nhóm mình. - HS thực hiện được sản phẩm đúng theo yêu cầu. - HS trao đổi, thảo luận nhóm theo những câu hỏi gợi ý trong trang 17 SGK MT2. - HS báo cáo. - HS nêu . - Thảo luận, báo cáo. - HS nêu. - HS báo cáo nội dung . - HS nhận biết kiến thức đã học về những nguyên lí tạo hình: kết hợp, lặp lại, nhắc lại...của các hình cơ bản trên thực tế sản phẩm MT. - HS vẽ một bức tranh có sử dụng sự kết hợp các hình cơ bản đã học. - Quan sát, tìm hiểu tranh của họa sĩ Pôn Cờ-li, nhận biết sự kết hợp các hình cơ bản trong hai bức tranh: Lâu đài và mặt trời, Những chiếc thuyền buồm. - Thể hiện một bức tranh có sử dụng kết hợp các hình ảnh cơ bản và vẽ màu theo ý thích.
---	---

c. Sản phẩm: - Một bức tranh có sử dụng kết hợp các hình cơ bản theo nội dung tự chọn. d. Tổ chức thực hiện: - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trang 18 SGK MT2, trả lời câu hỏi để nhận biết nội dung và cách thể hiện hình ảnh trong tranh: + Trong tác phẩm Lâu đài và mặt trời, em thấy có những hình ảnh nào nổi bật? + Hình ảnh lâu đài được kết hợp từ các hình cơ bản nào mà em biết? + Họa sĩ Pôn Cờ-li đã thể hiện hình ảnh những chiếc thuyền buồm từ các hình cơ bản nào? + Em có nhận xét gì về màu sắc ở các hình cơ bản trong từng bức tranh? + Hãy nêu cảm nhận của em về bức tranh mà em yêu thích nhất? - GV mời nhiều HS tham gia hoạt động này. - Khen ngợi, động viên HS. - GV tóm tắt, chốt: + Họa sĩ Pôn Cờ-li (1879-1940) là họa sĩ quốc tịch Đức, gốc Thụy Sĩ. Ông được đánh giá là một trong những họa sĩ có danh tiếng của thế giới thế kỷ XX. Ông chịu ảnh hưởng của trường phái biểu hiện, trường phái lập thể nhưng sáng tác của ông nổi tiếng nhất về trường phái biểu hiện lập thể siêu thực. Ông đã sáng tạo ra khoảng 10.000 bức tranh, bản vẽ...trong suốt cuộc đời. + Các tác phẩm của ông hội tụ sự sáng tạo, trí tưởng tượng phong phú và những nét vẽ linh hoạt. Ngoài ra những người yêu hội họa còn như thấy nét hài hước trong tác phẩm của Pôn Cờ-li. . Lâu đài và mặt trời: Là một ví dụ hoàn hảo về cách sắp xếp mô hình hình học và sử dụng màu sắc tươi sáng mà họa sĩ Pôn Cờ-li đã thử nghiệm và phát triển mạnh mẽ. Bằng cách chủ yếu sử dụng hình chữ nhật và hình tam giác ông tạo ra một khung cảnh thành phố âm áp được chiếu sáng bởi mặt trời treo ở phía trên, bên phải của bức tranh.	- HS thể hiện được bức tranh có sử dụng kết hợp các hình cơ bản theo nội dung tự chọn. - HS quan sát các bức tranh trang 18 SGK MT2, trả lời câu hỏi. - HS nêu. - HS báo cáo. - HS trả lời theo ý hiểu. - HS nêu ý kiến của mình . - HS nêu cảm nhận của mình. - Hứng thú khi tham gia hoạt động. - Phát huy. - Ghi nhớ nội dung GV nêu. + Họa sĩ Pôn Cờ-li (1879-1940) là họa sĩ quốc tịch Đức, gốc Thụy Sĩ. Ông được đánh giá là một trong những họa sĩ có danh tiếng của thế giới thế kỷ XX. Ông chịu ảnh hưởng của trường phái biểu hiện, trường phái lập thể nhưng sáng tác của ông nổi tiếng nhất về trường phái biểu hiện lập thể siêu thực. Ông đã sáng tạo ra khoảng 10.000 bức tranh, bản vẽ... trong suốt cuộc đời. + Các tác phẩm của ông hội tụ sự sáng tạo, trí tưởng tượng phong phú và những nét vẽ linh hoạt. Ngoài ra những người yêu hội họa còn như thấy nét hài hước trong tác phẩm của Pôn Cờ-li. . Lâu đài và mặt trời: Là một ví dụ hoàn hảo về cách sắp xếp mô hình hình học và sử dụng màu sắc tươi sáng mà họa sĩ Pôn Cờ-li đã thử nghiệm và phát triển mạnh mẽ. Bằng cách chủ yếu sử dụng hình chữ nhật và hình tam giác ông tạo ra một khung cảnh thành phố âm áp
--	--

. Những chiếc thuyền buồm: Là một trong số những tác phẩm màu nước thể hiện rõ quan điểm sáng tác của họa sĩ khi sử dụng cách kết hợp hình học và màu sắc linh hoạt tạo nên một hiệu ứng hình ảnh chuyển động đa chiều. Bức tranh tạo cho người xem có cảm giác các đường nét tượng hình xuất sắc như mang những nhịp điệu của âm nhạc. - Sau khi xem các tranh, GV yêu cầu HS vẽ một bức tranh có sử dụng sự kết hợp của các hình cơ bản đã học và trang trí theo ý thích. - GV gợi ý thêm về nội dung, cách lựa chọn hình ảnh, màu sắc cho HS thể hiện. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau: + Bạn đã tạo được sản phẩm MT từ những hình cơ bản nào? + Màu sắc của các hình ảnh như thế nào? + Em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao? - GV cùng HS nhận xét, đánh giá các sản phẩm chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. *Dặn dò: - Về nhà xem trước chủ đề 4: NHỮNG MẢNG MÀU YÊU THÍCH. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	được chiếu sáng bởi mặt trời treo ở phía trên, bên phải của bức tranh. . Những chiếc thuyền buồm: Là một trong số những tác phẩm màu nước thể hiện rõ quan điểm sáng tác của họa sĩ khi sử dụng cách kết hợp hình học và màu sắc linh hoạt tạo nên một hiệu ứng hình ảnh chuyển động đa chiều. Bức tranh tạo cho người xem có cảm giác các đường nét tượng hình xuất sắc như mang những nhịp điệu của âm nhạc. - HS vẽ một bức tranh có sử dụng sự kết hợp của các hình cơ bản đã học và trang trí theo ý thích. - HS thể hiện. - Hoàn thiện sản phẩm. - HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm. - HS nêu theo ý hiểu. - HS nêu theo cảm nhận. - HS báo cáo. - HS nhận xét, đánh giá các sản phẩm cùng GV theo cảm nhận của mình. - HS nêu lại KT bài học. - Phát huy. - Mở rộng kiến thức bài học vào thực tế cuộc sống hàng ngày. - Xem trước chủ đề 4. - Chuẩn bị đồ dùng học tập.
--	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 17 / 10 / 2022
Ngày giảng: 19, 21 / 10 / 2022

Môn học: Mỹ thuật - Lớp: 2

Tên bài học: Chủ đề 4. Những mảng màu yêu thích. Số tiết: 3 tiết - Tiết 1,2

Thời gian thực hiện: Tuần 7 (Từ 18 / 10 / 2022 đến 22 / 10 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận ra màu cơ bản và sự kết hợp của màu cơ bản để tạo nên những màu khác; màu đậm, màu nhạt.
- HS nắm được kĩ thuật in tranh trong thực hành sản phẩm MT.
- HS nhận ra được sự khác nhau của các chất liệu sử dụng trong bài (yếu tố chất cảm).

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về màu cơ bản.
- HS tạo được màu mới từ các màu cơ bản.
- HS sử dụng được màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt trong thực hành và trang trí sản phẩm.
- HS biết đến kĩ năng in tranh bằng vật liệu sẵn có.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích việc sử dụng màu sắc trong thực hành.
- HS biết giữ gìn vệ sinh chung khi sử dụng màu sắc để thực hành.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tranh, ảnh, tác phẩm MT, clip...có nội dung liên quan đến chủ đề
- Một số tranh, ảnh, sản phẩm có những mảng màu đẹp.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 1 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Thi kể tên màu em biết”.	- HS chọn đội chơi, bạn chơi

- GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được màu sắc đa dạng trong thiên nhiên, cuộc sống và tranh vẽ của họa sĩ. - HS nhận biết được màu cơ bản và các mảng màu được tạo nên từ những màu cơ bản. - HS nhận biết được màu đậm, màu nhạt trong sản phẩm MT, ảnh chụp... b. Nội dung: - HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố màu sắc. - GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến màu sắc cần lĩnh hội trong chủ đề. c. Sản phẩm: HS có nhận thức về màu sắc ở các phương diện: - Tăng cường khả năng quan sát về màu sắc trong cuộc sống. - Biết được những từ chỉ màu sắc và diễn đạt đúng để mô tả. d. Tổ chức thực hiện: HS quan sát màu sắc trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS (nhóm/ cá nhân) quan sát các hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 19, kết hợp với quan sát ở đầu tiết học, gợi ý HS tìm hiểu về màu sắc: + Màu sắc có ở đâu, trong hình ảnh nào? Em nhận ra những màu gì? Hãy đọc tên các màu đó? + Trong số các màu đã quan sát, màu nào là màu cơ bản, màu nào không phải màu cơ bản? - GV yêu cầu HS (cá nhân/ nhóm) quan sát trong SGK Mĩ thuật 2, trang 20 – 21, quan sát thực tế xung quanh (trang phục của các	- Hai đội chơi thi ghi tên các màu sắc mình biết lên bảng. Hết thời gian chơi đội nào ghi được tên màu nhiều hơn viết đẹp hơn thì chiến thắng. - Mở bài học - Nhận biết được màu sắc đa dạng trong thiên nhiên, cuộc sống và tranh vẽ của họa sĩ. - HS nhận biết được màu cơ bản và các mảng màu được tạo nên từ những màu cơ bản. - HS nhận biết được màu đậm, màu nhạt trong sản phẩm MT, ảnh chụp... - Quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố màu sắc. - HS tư duy về nội dung liên quan đến màu sắc cần lĩnh hội trong chủ đề. - Nhận thức về màu sắc ở các phương diện: - Tăng cường khả năng quan sát về màu sắc trong cuộc sống. - Biết được những từ chỉ màu sắc và diễn đạt đúng để mô tả. - Quan sát các hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 19, kết hợp với quan sát ở đầu tiết học, tìm hiểu về màu sắc. - HS nêu - HS trả lời - Quan sát trong SGK Mĩ thuật 2, trang 20 – 21, quan sát thực tế xung quanh
---	--

bạn, cặp sách, đồ dùng học tập trong lớp học...), để nhận biết màu cơ bản và màu không phải là màu cơ bản. GV đặt câu hỏi: + Kể tên những màu em đã phát hiện? + Màu có ở đâu trong hình ảnh, đồ vật? + Em thích màu nào? *Lưu ý: Ở hoạt động này, GV cần mời nhiều HS cùng tham gia, phát biểu ý kiến. GV có thể ghi những màu sắc HS đã phát hiện lên bảng (các màu cơ bản ghi cùng nhau, các màu không phải là màu cơ bản ghi cùng nhau). 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được những mảng màu từ những màu cơ bản bằng cách thể hiện mình yêu thích. b. Nội dung: - HS có thể tham khảo việc tạo mảng màu từ màu cơ bản, chất liệu khác nhau ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23. - GV có thể thị phạm cách tạo mảng màu bằng những chất liệu khác như: màu sáp, màu nước, màu acrylic... c. Sản phẩm: - HS tạo được mảng màu bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện tạo những mảng màu yêu thích bằng hình thức tự chọn. - GV phân tích cách tạo mảng màu từ ba màu cơ bản ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23 hoặc thị phạm bằng chất liệu đã chuẩn bị. - GV tổ chức cho HS thực hiện phần thực hành tạo những mảng màu yêu thích bằng: + Chất liệu tự chọn như: màu sáp, màu bột, bút dạ, bút sáp, giấy màu, đất nặn... + Hình thức: vẽ, đắp nổi, in, xé, dán... *Lưu ý: GV tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS như làm sản phẩm cá nhân, làm sản phẩm nhóm hướng đến việc HS được tham gia và có sản phẩm MT trong hoạt động này. *GV cho HS thực hiện tạo những mảng màu yêu thích bằng hình thức tự chọn. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.	(trang phục của các bạn, cặp sách, đồ dùng học tập trong lớp học...), để nhận biết màu cơ bản và màu không phải là màu cơ bản. - HS trả lời - HS nêu - HS trả lời theo cảm nhận của mình - Nhiều HS cùng tham gia, phát biểu ý kiến. - Tạo được những mảng màu từ những màu cơ bản bằng cách thể hiện mình yêu thích. - Tham khảo việc tạo mảng màu từ màu cơ bản, chất liệu khác nhau ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23. - Tiếp thu cách tạo mảng màu bằng những chất liệu khác như: màu sáp, màu nước, màu acrylic... - Tạo được mảng màu bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - HS hiểu cách tạo mảng màu từ ba màu cơ bản ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23. - HS thực hiện phần thực hành tạo những mảng màu yêu thích bằng: + Chất liệu tự chọn như: màu sáp, màu bột, bút dạ, bút sáp, giấy màu, đất nặn... + Hình thức: vẽ, đắp nổi, in, xé, dán... - HS làm sản phẩm nhóm hướng đến việc HS được tham gia và có sản phẩm MT trong hoạt động này. - HS thực hiện tạo những mảng màu yêu thích bằng hình thức tự chọn.
--	--

TIẾT 2

1. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được màu sắc đa dạng trong thiên nhiên, cuộc sống và tranh vẽ của hoạ sĩ.
- HS nhận biết được màu cơ bản và các mảng màu được tạo nên từ những màu cơ bản.
- HS nhận biết được màu đậm, màu nhạt trong sản phẩm MT, ảnh chụp...

b. Nội dung:

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh hoạ trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố màu sắc.
- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến màu sắc cần lĩnh hội trong chủ đề.

c. Sản phẩm:

HS có nhận thức về màu sắc ở các phương diện:

- Tăng cường khả năng quan sát về màu sắc trong cuộc sống.
- Biết được những từ chỉ màu sắc và diễn đạt đúng để mô tả.

d. Tổ chức thực hiện: HS quan sát màu sắc trong tác phẩm hội họa, chú ý đến sự sắp đặt các màu cạnh nhau, màu đậm, màu nhạt.

- GV tiếp tục triển khai hoạt động tìm hiểu nội dung về màu sắc trong tranh vẽ cho HS ở SGK Mĩ thuật 2, trang 22 và nêu câu hỏi gợi ý:

- + Trong bức tranh có hình ảnh gì?
- + Màu sắc của hình ảnh đó là gì?
- + Màu nào em đã biết? Màu nào em chưa biết?
- + Hãy chỉ và đọc tên các màu trong hình ảnh?

- Trên cơ sở hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 23, GV hướng dẫn HS làm quen với cách kết hợp màu cơ bản để tạo

- Hoàn thành sản phẩm

- Nhận biết được màu sắc đa dạng trong thiên nhiên, cuộc sống và tranh vẽ của hoạ sĩ.
- HS nhận biết được màu cơ bản và các mảng màu được tạo nên từ những màu cơ bản.
- HS nhận biết được màu đậm, màu nhạt trong sản phẩm MT, ảnh chụp...

- Quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh hoạ trong sách hoặc tranh, ảnh, do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến yếu tố màu sắc.
- Lắng nghe, thảo luận, báo cáo

HS nhận thức được về màu sắc ở các phương diện:

- Tăng cường khả năng quan sát về màu sắc trong cuộc sống.
- Biết được những từ chỉ màu sắc và diễn đạt đúng để mô tả.

- Tìm hiểu nội dung về màu sắc trong tranh vẽ ở SGK Mĩ thuật 2, trang 22.

- HS nêu
- HS báo cáo
- HS trả lời

- HS nêu

- HS làm quen với cách kết hợp màu cơ bản để tạo nên những mảng màu khác

nên những mảng màu khác bằng chất liệu màu nước và đất nặn. Từ đó giúp HS hiểu hơn về sự đa dạng của màu sắc. - Trong nội dung SGK Mĩ thuật 2, trang 24, GV phân tích cho HS biết thêm về: + Một số màu mới (khác ba màu cơ bản). + Màu đậm, màu nhạt (GV chỉ trực tiếp vào màu đậm, màu nhạt trong bức hình và sản phẩm MT). - GV cho HS quan sát sản phẩm MT Những sinh vật biển và gợi ý cho HS màu đậm là nâu, xanh, tím; màu nhạt là trắng, vàng. - GV chốt ý: + Màu sắc làm cho cuộc sống thêm tươi đẹp. + Màu sắc trong các tác phẩm, sản phẩm MT đẹp và phong phú. - GV tổ chức cho HS chơi TC: “Màu đậm-màu nhạt” - GV nêu cách chơi, luật chơi. - Tuyên dương đội chơi tốt. - Qua đó GV giải thích thêm việc sử dụng màu đậm, màu nhạt trong thực hành, sáng tạo đem đến hiệu quả sinh động hấp dẫn hơn là việc sử dụng màu đều, không có điểm nhấn. 2. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được những mảng màu từ những màu cơ bản bằng cách thể hiện mình yêu thích. b. Nội dung: - HS có thể tham khảo việc tạo mảng màu từ màu cơ bản, chất liệu khác nhau ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23. - GV có thể thị phạm cách tạo mảng màu bằng những chất liệu khác như: màu sáp, màu nước, màu acrylic... c. Sản phẩm: - HS tạo được mảng màu bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện tạo những mảng màu thể hiện được màu đậm màu nhạt. - GV phân tích cách tạo mảng màu từ ba màu cơ bản ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23 hoặc thị phạm bằng chất liệu đã chuẩn bị.	bằng chất liệu màu nước và đất nặn. Từ đó HS hiểu hơn về sự đa dạng của màu sắc. - Quan sát nội dung SGK Mĩ thuật 2, trang 24. - Tiếp thu - Ghi nhớ - HS quan sát sản phẩm MT Những sinh vật biển và nhận ra màu đậm là nâu, xanh, tím; màu nhạt là trắng, vàng. - Lắng nghe, ghi nhớ - Ghi nhớ - Chọn đội chơi - Hai đội chơi TC - Vỗ tay - Tiếp thu - HS tạo được những mảng màu từ những màu cơ bản bằng cách thể hiện mình yêu thích. - Tham khảo việc tạo mảng màu từ màu cơ bản, chất liệu khác nhau ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23. - Biết cách tạo mảng màu bằng những chất liệu khác như: màu sáp, màu nước, màu acrylic... - Tạo được mảng màu bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích.
---	--

- GV tổ chức cho HS thực hiện phần thực hành tạo những mảng màu yêu thích bằng: + Chất liệu tự chọn như: màu sáp, màu bột, bút dạ, bút sáp, giấy màu, đất nặn... + Hình thức: vẽ, đắp nổi, in, xé, dán... *Lưu ý: GV tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS như làm sản phẩm cá nhân, làm sản phẩm nhóm hướng đến việc HS được tham gia và có sản phẩm MT trong hoạt động này. *HS thực hiện tạo những mảng màu thể hiện được màu đậm màu nhạt. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS biết cách tạo mảng màu từ ba màu cơ bản ở SGK Mĩ thuật 2, trang 23. - HS thực hiện phần thực hành tạo những mảng màu yêu thích bằng: + Chất liệu tự chọn như: màu sáp, màu bột, bút dạ, bút sáp, giấy màu, đất nặn... + Hình thức: vẽ, đắp nổi, in, xé, dán... - HS làm sản phẩm nhóm hướng đến việc HS được tham gia và có sản phẩm MT trong hoạt động này. - HS tiến hành tạo những mảng màu thể hiện được màu đậm màu nhạt. - Hoàn thành sản phẩm - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau - Chuẩn bị đồ dùng học tập
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 17 / 10 / 2022
Ngày giảng: 19, 21 / 10 / 2022

Môn học: **Mĩ thuật** - Lớp: **2**

Tên bài học: Chủ đề 4. Những mảng màu yêu thích. Số tiết: 3 tiết - Tiết 3

Thời gian thực hiện: **Tuần 8 (Từ 25 / 10 / 2022 đến 29 / 10 / 2022)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nhận ra màu cơ bản và sự kết hợp của màu cơ bản để tạo nên những màu khác; màu đậm, màu nhạt.
- HS nắm được kĩ thuật in tranh trong thực hành sản phẩm MT.
- HS nhận ra được sự khác nhau của các chất liệu sử dụng trong bài (yếu tố chất cảm).

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về màu cơ bản.
- HS tạo được màu mới từ các màu cơ bản.
- HS sử dụng được màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt trong thực hành và trang trí sản phẩm.
- HS biết đến kĩ năng in tranh bằng vật liệu sẵn có.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích việc sử dụng màu sắc trong thực hành.
- HS biết giữ gìn vệ sinh chung khi sử dụng màu sắc để thực hành.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tranh, ảnh, tác phẩm MT, clip...có nội dung liên quan đến chủ đề
- Một số tranh, ảnh, sản phẩm có những mảng màu đẹp.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2.	- Trình bày đồ dùng HT

- Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu: - Cùng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến màu sắc và cách tạo mảng màu đã được học ở hai hoạt động trước. b. Nội dung: - GV sử dụng hệ thống câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 25. - GV bổ sung thêm một số câu hỏi phù hợp với SPMT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. c. Sản phẩm: - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với sản phẩm MT được hỏi. d. Tổ chức thực hiện: - GV tổ chức cho HS (nhóm/ cá nhân) nhận xét theo câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 25: + Những mảng màu này được tạo nên từ các màu gì? + Em đã sử dụng màu gì để thực hiện SPMT của mình? + Em thích bài thực hành nào nhất? Hãy chỉ vào màu đậm, màu nhạt trong bài thực hành đó? - GV bổ sung thêm các câu hỏi theo gợi ý: + Đọc tên mảng màu đã hoàn thành. Mảng màu được hoàn thành bằng chất liệu gì? - Ý định sử dụng mảng màu (vẽ cho hình ảnh/ sản phẩm nào?) + Đọc tên và chỉ vào màu đậm, màu nhạt có trong bài thực hành? - GV có thể tạo tình huống để củng cố kiến thức về màu đậm, màu nhạt cho HS. Ví dụ: Sử dụng bài vẽ (của HS) có mảng màu bất kì, yêu cầu các em tìm mảng màu khác đặt cạnh nhau sao cho có màu đậm, màu nhạt; hoặc lựa chọn các bài vẽ của HS có mảng màu khác nhau, yêu cầu HS tìm và phân loại màu cơ bản, màu không thuộc màu cơ bản, để củng cố kiến thức về màu cơ bản và màu được kết hợp. 3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu:	- Trình bày sản phẩm của tiết 2 - Phát huy - Mở bài học - Cùng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến màu sắc và cách tạo mảng màu đã được học ở hai hoạt động trước. - Quan sát, thảo luận, báo cáo - Thảo luận nhóm, báo cáo nội dung thảo luận của nhóm mình. - HS thực hiện được sản phẩm đúng theo yêu cầu. - HS trao đổi, thảo luận nhóm theo những câu hỏi gợi ý trong trang 25 SGK MT2. - HS báo cáo - HS nêu - HS nêu - HS báo cáo nội dung - HS nêu - HS đọc tên màu - HS nhận biết kiến thức đã học, các em tìm mảng màu khác đặt cạnh nhau sao cho có màu đậm, màu nhạt; hoặc lựa chọn các bài vẽ có mảng màu khác nhau, HS tìm và phân loại màu cơ bản, màu không thuộc màu cơ bản, để củng cố kiến thức về màu cơ bản và màu được kết hợp.
--	---

- Thực hành sử dụng những mảng màu để trang trí một đồ vật yêu thích. b. Nội dung: - HS phân tích các bước trang trí một chiếc nón lá để biết được quy trình thực hiện một SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ phác thảo dựng hình đến sử dụng màu để trang trí. c. Sản phẩm: - Một sản phẩm MT là một đồ vật được trang trí bởi các mảng màu. d. Tổ chức thực hiện: - GV tổ chức cho HS thực hiện hoạt động Vận dụng: Sử dụng những mảng màu đã học để trang trí một đồ vật mà em yêu thích. - GV hướng dẫn HS quan sát phần tham khảo trang trí một chiếc nón lá trong SGK Mĩ thuật 2, trang 26, để nhận biết thứ tự các bước trang trí chiếc nón lá. - GV gợi ý HS: + Có thể tự chọn đồ vật để trang trí (cái cốc, cái mũ, lọ hoa, túi xách...) hoặc HS tự tạo đồ vật để trang trí. + Tìm vị trí mảng màu trước hoặc vẽ hình ảnh đơn giản, rồi tô màu sau. + Có thể vẽ thêm hình ảnh, chi tiết cho sản phẩm thêm đẹp. - GV lưu ý một số trường hợp sau: + HS chỉ sử dụng từ một đến hai mảng màu trang trí cho sản phẩm: GV nhắc nhở các em cần chọn ít nhất hai mảng màu (có màu đậm và màu nhạt) để trang trí. + HS vẽ nhiều mảng màu trên sản phẩm: GV gợi ý các em cần vẽ mảng màu đậm xen kẽ mảng màu nhạt. + HS vẽ các hình cụ thể: GV cần gợi ý để sao cho hình vẽ có màu đậm, màu nhạt... - Tùy từng trường hợp, GV căn cứ vào mục tiêu chủ đề để góp ý, bổ sung cụ thể. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau:	- HS sử dụng những mảng màu để trang trí một đồ vật yêu thích. - HS phân tích được các bước trang trí một chiếc nón lá để biết được quy trình thực hiện một SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ phác thảo dựng hình đến sử dụng màu để trang trí. - HS thực hiện được sản phẩm đúng theo yêu cầu. - HS thực hiện hoạt động Vận dụng: Sử dụng những mảng màu đã học để trang trí một đồ vật mà em yêu thích. - HS quan sát phần tham khảo trang trí một chiếc nón lá trong SGK Mĩ thuật 2, trang 26, để nhận biết thứ tự các bước trang trí chiếc nón lá. - HS tự chọn đồ vật để trang trí (cái cốc, cái mũ, lọ hoa, túi xách...) hoặc HS tự tạo đồ vật để trang trí. + Tìm vị trí mảng màu trước hoặc vẽ hình ảnh đơn giản, rồi tô màu sau. + Có thể vẽ thêm hình ảnh, chi tiết cho sản phẩm thêm đẹp. - Ghi nhớ - HS sử dụng từ một đến hai mảng màu trang trí cho sản phẩm, chọn ít nhất hai mảng màu (có màu đậm và màu nhạt) để trang trí. - HS vẽ mảng màu đậm xen kẽ mảng màu nhạt. - HS vẽ các hình cụ thể sao cho hình vẽ có màu đậm, màu nhạt... - HS hoàn thiện sản phẩm - HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm.
--	---

+ Em đã sử dụng những màu sắc nào để trang trí? + Trong các sản phẩm đã được trang trí bằng các mảng màu của nhóm, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao? - GV cùng HS nhận xét, đánh giá sản phẩm đã thực hiện trong chủ đề chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức chủ đề. - Khen ngợi HS	- HS nêu theo ý hiểu - HS nêu theo cảm nhận - HS nhận xét, đánh giá các sản phẩm cùng GV theo cảm nhận của mình. - HS nêu lại KT chủ đề - Phát huy
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 31 / 11 / 2022
Ngày giảng: 02, 04 / 11/ 2022

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 5. SỰ KẾT HỢP THÚ VỊ CỦA KHỐI
(Thời lượng 3 tiết * Thực hiện tiết 1)

Thời gian thực hiện: Tuần 9 (Từ 01 / 11 / 2022 đến 05 / 11 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS biết được sự đa dạng của các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu...
- HS biết được sự kết hợp các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu... có trong các đồ vật, sản phẩm MT, tác phẩm MT.
- HS hiểu biết về khối, sự kết hợp của khối trong thực hành, sáng tạo sản phẩm MT.

2. Năng lực:

- HS nhận biết các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu... thông qua tìm hiểu về khối ở đồ dùng dạy học và liên hệ thực tế.
- HS biết sử dụng vật liệu có sẵn sắp xếp thành sản phẩm có hình khối.
- HS tạo được các khối (khối trụ, khối chóp nón, khối cầu...) và ghép thành sản phẩm yêu thích.
- HS sáng tạo trong thực hành và vận dụng kiến thức về khối trong tạo sản phẩm MT.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được vẻ đẹp đa dạng của khối trong cuộc sống.
- HS chủ động sưu tầm các vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng phục vụ học tập.
- HS tự tin trong học tập và sáng tạo nghệ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số sản phẩm, đồ vật... được kết hợp từ khối cơ bản (ví dụ: lọ hoa có thân hình cầu và cổ lọ hình trụ).
- Ảnh chụp công trình kiến trúc, điêu khắc, SPMT... rõ về sự kết hợp của các khối (nếu có điều kiện).
- Mô hình khối trụ, khối chóp nón, khối cầu, khối hộp...
- Một số vật liệu tái sử dụng: vỏ hộp, chai nhựa, sỏi, mẫu gỗ... có dạng gần giống các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu, khối hộp...

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Nhìn vật đoán khối”. - GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết khối và sự kết hợp của khối trong các đồ vật. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong SPMT. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong TPMT. b. Nội dung: - HS quan sát tranh, ảnh, đồ dùng minh hoạ, trả lời câu hỏi của GV. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua sự phát hiện, tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. c. Sản phẩm: - HS có nhận biết các khối có trong một số đồ vật, SPMT, TPMT. d. Tổ chức thực hiện: HS liên tưởng sự kết hợp của khối đến những vật trong cuộc sống. - GV yêu cầu HS (nhóm/ cá nhân) quan sát khối trong hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 27 và trả lời câu hỏi trong SGK: + Các đồ vật trên được kết hợp từ những khối nào? (Khối hộp vuông, khối cầu, khối chóp tam giác). - Ngoài ra, GV gợi ý HS tìm hiểu về khối qua một số câu hỏi: + Em nhận ra khối gì ở sản phẩm xếp hình ngôi nhà gỗ, đèn trang trí và búp bê lật đật? + Các hình ảnh này được kết hợp từ các khối nào với nhau? - GV yêu cầu HS (nhóm/ cá nhân) quan sát khối trong SGK Mĩ thuật 2, trang 28 – 29, gợi ý HS tìm hiểu về khối và trả lời câu hỏi trong SGK:	- HS chọn đội chơi, bạn chơi - Hai đội chơi nhìn, xem các đồ vật và đoán hình khối của các đồ vật đó. Đội nào đoán đúng nhiều hơn là thắng cuộc. - Mở bài học - HS nhận biết khối và sự kết hợp của khối trong các đồ vật. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong SPMT. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong TPMT. - HS quan sát tranh, ảnh, đồ dùng minh hoạ, trả lời câu hỏi của GV. - HS phát hiện, tìm hiểu nội dung kiến thức của hoạt động. - Nhận biết các khối có trong một số đồ vật, SPMT, TPMT. - HS (nhóm/ cá nhân) quan sát khối trong hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 27 và trả lời câu hỏi. - HS nêu - Lắng nghe, trả lời - HS trả lời - HS báo cáo - HS (nhóm/ cá nhân) quan sát khối trong SGK Mĩ thuật 2, trang 28 – 29, gợi ý HS tìm hiểu về khối và trả lời câu hỏi.

+ Các SPMT trên được kết hợp từ những khối nào? (Khối hộp vuông, khối trụ, khối chóp tam giác, khối tròn, khối hộp chữ nhật). + Các TPMT trên được kết hợp từ những khối nào mà em biết? (Khối hộp vuông, khối trụ, khối chóp tam giác, khối tròn). 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS sử dụng được vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng để tạo hình SPMT yêu thích có các dạng khối. b. Nội dung: - HS thực hành theo các hình thức cả lớp/ nhóm/ cá nhân. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua sự phát hiện, tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. c. Sản phẩm: - SPMT kết hợp từ các khối bằng vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện tạo một sản phẩm MT có sự kết hợp của khối. - GV hướng dẫn HS: + Sử dụng vật liệu sẵn có (đất nặn) tạo khối yêu thích. + Sử dụng vật liệu tái sử dụng (vỏ hộp, chai nhựa...) tạo hình sản phẩm. + Có thể từ hình dáng vật liệu, dự kiến hình dáng đồ vật (vỏ hộp có thể làm ô tô, ngôi nhà; vỏ chai nhựa có thể làm các toa tàu...). + Làm thêm các chi tiết, bộ phận để hoàn thiện sản phẩm. + Vật liệu có hình khối khác nhau, sẽ cho sản phẩm khác nhau. Có thể sử dụng giấy màu, màu vẽ... để trang trí sản phẩm thêm đẹp. *Lưu ý: - GV tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS. - HS có thể tùy chọn vật liệu có sẵn hoặc sử dụng đất nặn tạo khối, sau đó thêm chi tiết hoàn thiện (tùy từng sản phẩm, gợi ý HS nặn các chi tiết cho phù hợp). - Trường hợp HS còn lúng túng chọn khối trong quá trình thực hành, GV cần dựa vào	- HS trả lời theo ý hiểu của mình - HS trả lời theo cảm nhận của mình - Nhiều HS cùng tham gia, phát biểu ý kiến. - HS sử dụng được vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng để tạo hình SPMT yêu thích có các dạng khối. - HS thực hành theo các hình thức cả lớp/ nhóm/ cá nhân. - HS phát hiện tìm hiểu kiến thức của hoạt động. - Tạo được sản phẩm bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - Tạo được khối bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - Thực hiện - Tiếp thu, ghi nhớ - Thực hiện - HS hiểu vật liệu có hình khối khác nhau, sẽ cho sản phẩm khác nhau. Có thể sử dụng giấy màu, màu vẽ... để trang trí sản phẩm thêm đẹp. - Thực hành làm sản phẩm - HS có thể tùy chọn vật liệu có sẵn hoặc sử dụng đất nặn tạo khối, sau đó thêm chi tiết hoàn thiện.
--	--

vật liệu cụ thể, gợi ý HS tưởng tượng hình dáng đồ vật, hỗ trợ các em hoàn thành sản phẩm. - Khi HS thực hành, GV cần quan sát, phát hiện những vướng mắc của HS trong quá trình ghép, dính, lựa chọn khối... để góp ý, điều chỉnh bổ sung kịp thời. - HS có thể tạo hình theo hình thức cá nhân hoặc nhóm. *Cho HS thực hiện tạo một sản phẩm MT có sự kết hợp của khối. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS tưởng tượng hình dáng đồ vật, hoàn thành sản phẩm. - HS có thể tùy chọn vật liệu có sẵn hoặc sử dụng đất nặn tạo khối, sau đó thêm chi tiết hoàn thiện sản phẩm. - Cá nhân (hoặc nhóm) - Hiểu yêu cầu bài tập - Hoàn thành sản phẩm - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau - Chuẩn bị đồ dùng học tập
--	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 07 / 11 / 2022

Ngày giảng: 09, 11 / 11 / 2022

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: ÔN TẬP (Thời lượng 1 tiết * Thực hiện 1 tiết)

Thời gian thực hiện: Tuần 10 (Từ 08 / 11 / 2022 đến 12 / 11 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: HS củng cố lại kiến thức ở các bài đã học :

- HS nắm được hình thức tạo sản phẩm đa dạng của mỹ thuật trong cuộc sống.
- HS vẽ được nét và các hình thức biểu hiện của nét trên bài vẽ.
- HS kết hợp được các hình cơ bản để tạo nên hình dạng của đồ vật, sự vật.
- HS kết hợp các màu cơ bản tạo nên những màu khác trong bài vẽ; màu đậm, màu nhạt.
- HS hiểu biết về khối, sự kết hợp của khối trong thực hành, sáng tạo sản phẩm MT.

2. Năng lực:

- HS nhận biết được sự biểu hiện phong phú của mỹ thuật trong cuộc sống.
- HS củng cố thêm về sử dụng nét trong mô phỏng đối tượng và trang trí sản phẩm.
- HS biết sử dụng công cụ phù hợp với vật liệu có sẵn để thực hành sản phẩm MT
- HS củng cố sử dụng được màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt trong thực hành và trang trí sản phẩm.
- HS củng cố sáng tạo trong thực hành và vận dụng kiến thức về khối trong tạo sản phẩm MT.

3. Phẩm chất:

- HS có ý thức về việc giữ gìn cảnh quan, sự vật, đồ vật có tính mỹ thuật trong cuộc sống.
- HS yêu thích sử dụng nét trong thực hành.
- HS yêu thích sử dụng các hình cơ bản trong thực hành.
- HS yêu thích việc sử dụng màu sắc trong thực hành.
- HS chủ động sưu tầm các vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng phục vụ học tập.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Tranh ảnh các bài HS đã thực hành.
- Một số vật liệu tái sử dụng: vỏ hộp, chai nhựa, sỏi, mẫu gỗ...

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết trước. - Khen ngợi, động viên HS. - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nêu được nội dung tranh theo từng chủ đề đã học. b. Nội dung: - HS quan sát tranh, ảnh, đồ dùng minh hoạ, trả lời câu hỏi của GV. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua sự phát hiện, tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. c. Sản phẩm: - HS có nhận biết các khối có trong một số đồ vật, SPMT, TPMT. d. Tổ chức thực hiện: HS lựa chọn nội dung thể hiện. - GV tiếp tục cho HS quan sát thêm tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị và đặt câu hỏi gợi ý: + Trong các chủ đề đã học, em thích bài nào nhất? Vì sao? + Em sẽ chọn nội dung nào để thể hiện? - GV tóm tắt: Các em đã thực hiện các bài vẽ theo chủ đề. Em hãy lựa chọn chủ đề mà em thích nhất? 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS củng cố lại các chủ đề đã học để tạo SPMT yêu thích. b. Nội dung: - HS thực hành theo các hình thức cá nhân. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua sự phát hiện, tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. c. Sản phẩm: - Bài vẽ , SPMT theo ý thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện vẽ trên giấy A4, tạo sản phẩm theo ý thích. - GV hướng dẫn HS: + Vẽ tranh vào vở A4 theo ý thích.	- Trình bày đồ dùng HT. - Trình bày sản phẩm tiết 1. - Phát huy. - Mở bài học. - HS quan sát tranh, ảnh, đồ dùng minh hoạ, trả lời câu hỏi của GV. - HS phát hiện, tìm hiểu và trả lời câu hỏi. - HS nhận biết các chủ đề trong một số đồ vật, SPMT đã học. - HS quan sát tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị và thảo luận, báo cáo. - HS nêu. - HS báo cáo. - Tiếp thu - Ghi nhớ. - HS thực hiện cá nhân vào vở A4. - HS phát hiện tìm hiểu kiến thức của hoạt động. - Tạo được sản phẩm bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích.

+ Sử dụng vật liệu tái sử dụng (vỏ hộp, chai nhựa...) tạo hình sản phẩm. + Có thể từ hình dáng vật liệu, dự kiến hình dáng đồ vật (vỏ hộp có thể làm ô tô, ngôi nhà; vỏ chai nhựa có thể làm các toa tàu...). *Lưu ý: - GV tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS. - Khi HS thực hành, GV cần quan sát, phát hiện những vướng mắc của HS trong quá trình ghép, dính, lựa chọn khối... để góp ý, điều chỉnh bổ sung kịp thời. - HS có thể tạo hình theo hình thức cá nhân hoặc nhóm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau: + Em có nhận xét gì về các sản phẩm, bài vẽ trên? + Em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao? - GV cùng HS nhận xét, đánh giá các sản phẩm đã thực hiện chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu cho HS nêu lại nội dung các bài đã học. - Khen ngợi HS. *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. *Dặn dò: - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...cho bài học sau: tiết 2, 3 chủ đề 5.	- Tạo được khối bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - Thực hiện. - Tiếp thu, ghi nhớ. - Thực hành . - HS tưởng tượng hình dáng đồ vật, hoàn thành sản phẩm. + Trưng bày sản phẩm cá nhân. + Trình bày ý tưởng và cách thể hiện khối trên các sản phẩm. + Quan sát, nhận xét sản phẩm của nhóm bạn. - HS nêu cảm nhận. - HS nhận xét, đánh giá các sản phẩm cùng GV theo cảm nhận của mình. - HS nêu lại KT bài học. - Phát huy - Mở rộng kiến thức bài học vào thực tế cuộc sống hàng ngày. - Lắng nghe.
---	--

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 14 / 11 / 2022
Ngày giảng: 16, 18 / 11 / 2022

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 5. SỰ KẾT HỢP THÚ VỊ CỦA KHỐI
(Thời lượng 3 tiết * Thực hiện tiết 2, 3)

Thời gian thực hiện: Tuần 11 (Từ 15 / 11 / 2022 đến 19 / 11 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS biết được sự đa dạng của các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu...
- HS biết được sự kết hợp các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu... có trong các đồ vật, sản phẩm MT, tác phẩm MT.
- HS hiểu biết về khối, sự kết hợp của khối trong thực hành, sáng tạo sản phẩm MT.

2. Năng lực:

- HS nhận biết các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu... thông qua tìm hiểu về khối ở đồ dùng dạy học và liên hệ thực tế.
- HS biết sử dụng vật liệu có sẵn sắp xếp thành sản phẩm có hình khối.
- HS tạo được các khối (khối trụ, khối chóp nón, khối cầu...) và ghép thành sản phẩm yêu thích.
- HS sáng tạo trong thực hành và vận dụng kiến thức về khối trong tạo sản phẩm MT.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được vẻ đẹp đa dạng của khối trong cuộc sống.
- HS chủ động sưu tầm các vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng phục vụ học tập.
- HS tự tin trong học tập và sáng tạo nghệ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số sản phẩm, đồ vật... được kết hợp từ khối cơ bản (ví dụ: lọ hoa có thân hình cầu và cổ lọ hình trụ).
- Ảnh chụp công trình kiến trúc, điêu khắc, SPMT... rõ về sự kết hợp của các khối (nếu có điều kiện).
- Mô hình khối trụ, khối chóp nón, khối cầu, khối hộp...
- Một số vật liệu tái sử dụng: vỏ hộp, chai nhựa, sỏi, mẫu gỗ... có dạng gần giống các khối trụ, khối chóp nón, khối cầu, khối hộp...

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 2 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1. - Khen ngợi, động viên HS. - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết khối và sự kết hợp của khối trong các đồ vật. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong SPMT. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong TPMT. b. Nội dung: - HS quan sát tranh, ảnh, đồ dùng minh hoạ, trả lời câu hỏi của GV. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua sự phát hiện, tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. c. Sản phẩm: - HS có nhận biết các khối có trong một số đồ vật, SPMT, TPMT. d. Tổ chức thực hiện: HS liên tưởng sự kết hợp của khối đến những vật trong cuộc sống (Tiếp theo). - GV tiếp tục cho HS quan sát thêm tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị và đặt câu hỏi gợi ý: + Em nhận ra những khối nào trong các SPMT, TPMT? + Ở mỗi sản phẩm (GV nêu tên sản phẩm), các khối tạo hình gì? + Em còn nhận biết được khối nào khác? - GV tóm tắt: + Khối rất đa dạng và phong phú. + Nhiều đồ vật có dạng giống hình khối quen thuộc (khối trụ, khối chóp nón, khối cầu...) nên rất sinh động và đẹp mắt. + Nhiều SPMT/ TPMT cũng được tạo từ các hình khối quen thuộc. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN	- Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm tiết 1 - Phát huy - Mở bài học - HS nhận biết khối và sự kết hợp của khối trong các đồ vật. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong SPMT. - HS nhận biết về khối và sự kết hợp của khối trong TPMT. - HS quan sát tranh, ảnh, đồ dùng minh hoạ, trả lời câu hỏi của GV. - HS phát hiện, tìm hiểu và trả lời câu hỏi. - HS nhận biết các khối có trong một số đồ vật, SPMT, TPMT. - HS quan sát tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị và thảo luận, báo cáo. - HS nêu - HS báo cáo - HS trả lời - Tiếp thu - Ghi nhớ - Lắng nghe, ghi nhớ

a. Mục tiêu: - HS sử dụng được vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng để tạo hình SPMT yêu thích có các dạng khối. b. Nội dung: - HS thực hành theo các hình thức cả lớp/ nhóm/ cá nhân. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua sự phát hiện, tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. c. Sản phẩm: - SPMT kết hợp từ các khối bằng vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện sắp xếp các khối tạo nên một sản phẩm MT yêu thích. - GV hướng dẫn HS: + Sử dụng vật liệu sẵn có (đất nặn) tạo khối yêu thích. + Sử dụng vật liệu tái sử dụng (vỏ hộp, chai nhựa...) tạo hình sản phẩm. + Có thể từ hình dáng vật liệu, dự kiến hình dáng đồ vật (vỏ hộp có thể làm ô tô, ngôi nhà; vỏ chai nhựa có thể làm các toa tàu...). + Làm thêm các chi tiết, bộ phận để hoàn thiện sản phẩm. + Vật liệu có hình khối khác nhau, sẽ cho sản phẩm khác nhau. Có thể sử dụng giấy màu, màu vẽ... để trang trí sản phẩm thêm đẹp. *Lưu ý: - GV tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS. - HS có thể tùy chọn vật liệu có sẵn hoặc sử dụng đất nặn tạo khối, sau đó thêm chi tiết hoàn thiện (tùy từng sản phẩm, gợi ý HS nặn các chi tiết cho phù hợp). - Trường hợp HS còn lúng túng chọn khối trong quá trình thực hành, GV cần dựa vào vật liệu cụ thể, gợi ý HS tưởng tượng hình dáng đồ vật, hỗ trợ các em hoàn thành sản phẩm. - Khi HS thực hành, GV cần quan sát, phát hiện những vướng mắc của HS trong quá trình ghép, dính, lựa chọn khối... để góp ý, điều chỉnh bổ sung kịp thời.	- HS sử dụng được vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng để tạo hình SPMT yêu thích có các dạng khối. - HS thực hành theo các hình thức cả lớp/ nhóm/ cá nhân. - HS phát hiện tìm hiểu kiến thức của hoạt động. - Tạo được sản phẩm bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - Tạo được khối bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - Thực hiện - Tiếp thu, ghi nhớ - Thực hiện - HS hiểu vật liệu có hình khối khác nhau, sẽ cho sản phẩm khác nhau. Có thể sử dụng giấy màu, màu vẽ... để trang trí sản phẩm thêm đẹp. - Thực hành làm sản phẩm - HS có thể tùy chọn vật liệu có sẵn hoặc sử dụng đất nặn tạo khối, sau đó thêm chi tiết hoàn thiện. - HS tưởng tượng hình dáng đồ vật, hoàn thành sản phẩm. - HS có thể tùy chọn vật liệu có sẵn hoặc sử dụng đất nặn tạo khối, sau đó thêm chi tiết hoàn thiện sản phẩm.
---	---

- HS có thể tạo hình theo hình thức cá nhân hoặc nhóm.

*** Cho HS thực hiện sắp xếp các khối tạo nên một sản phẩm MT yêu thích.**

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.

TIẾT 3

1. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN

a. Mục tiêu:

- HS thảo luận về sản phẩm được tạo từ khối và liên tưởng các khối có trong một số đồ vật có ở thực tế xung quanh.

b. Nội dung:

- Sử dụng hệ thống câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 31.

- Bổ sung thêm một số câu hỏi phù hợp với SPMT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2.

c. Sản phẩm:

- Tên của sản phẩm nhóm/ cá nhân.

- Những ý kiến nhận xét, đóng góp cho sản phẩm của nhóm bạn.

- Sự tương tác của các thành viên trong lớp trong quá trình nhận xét, đánh giá sản phẩm.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS:

+ Trưng bày sản phẩm nhóm/ cá nhân.

+ Trình bày ý tưởng và cách thể hiện khối trên các sản phẩm.

+ Quan sát, nhận xét sản phẩm của nhóm bạn. Thực hiện thảo luận theo gợi ý trong SGK Mỹ thuật 2, trang 31:

• Em thấy bài thực hành này được kết hợp từ những khối gì?

• Với những khối này, em sẽ tạo được những sự vật gì khác?

• Chia sẻ điều mà em thích về bài thực hành với các bạn trong nhóm?

+ Nêu cảm nhận cá nhân về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn?

- HS quan sát các đồ vật, nhận biết các khối.

- HS đọc tên khối đã tạo nên bộ phận nào ở sản phẩm.

2. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- HS sắp đặt các khối đã biết để tạo nên SPMT yêu thích.

- Cá nhân (hoặc nhóm)

- Hiểu yêu cầu bài tập

- Hoàn thành sản phẩm

- HS thảo luận về sản phẩm được tạo từ khối và liên tưởng các khối có trong một số đồ vật có ở thực tế xung quanh.

- HS báo cáo

- HS nêu

- Sản phẩm nhóm/ cá nhân.

- Những ý kiến nhận xét, đóng góp cho sản phẩm của nhóm bạn.

- Tương tác trong quá trình nhận xét, đánh giá sản phẩm.

- HS:

+ Trưng bày sản phẩm nhóm/ cá nhân.

+ Trình bày ý tưởng và cách thể hiện khối trên các sản phẩm.

+ Quan sát, nhận xét sản phẩm của nhóm bạn. Thực hiện thảo luận theo gợi ý trong SGK Mỹ thuật 2, trang 31:

- HS nêu

- HS trả lời

- HS chia sẻ

- HS nêu cảm nhận

- HS quan sát các đồ vật, nhận biết các khối.

- HS đọc tên khối đã tạo nên bộ phận nào ở sản phẩm.

- HS sắp đặt các khối đã biết để tạo nên SPMT yêu thích.

b. Nội dung: - HS sử dụng các khối đã có từ vật liệu tái sử dụng hoặc các khối được tạo nên từ đất nặn, giấy, bìa... - GV hướng dẫn HS các bước tạo khối từ giấy (đối với HS chưa biết) và gợi ý với HS/ nhóm HS về cách sắp xếp khối để tạo nên sản phẩm. c. Sản phẩm: - Một SPMT sử dụng các khối đã biết mà HS yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: - GV tổ chức cho HS chơi TC “Hợp tác vui vẻ”. + GV nêu luật chơi, cách chơi. + Tuyên dương đội chơi hiệu quả. - GV cho HS quan sát phần tham khảo trong SGK Mĩ thuật 2, trang 32 – 33 – 34, để nhận biết: + Vật liệu tạo khối từ giấy, bìa (giấy, keo, băng dính...). + Cách tạo một số dạng khối từ giấy báo, giấy màu. + Các bước tạo khối chóp nón, khối cầu, khối trụ... - GV có thể thị phạm trực tiếp hay phân tích các hình minh họa cách tạo các khối chóp, khối cầu, khối trụ... để HS biết thêm các thao tác, kĩ thuật sử dụng tạo khối từ giấy, bìa... - GV cho HS/ nhóm HS lựa chọn sắp xếp và trang trí khối để thể hiện rõ hơn về chủ đề. *Lưu ý: Vì đây là dạng bài sắp đặt điêu khắc các khối cơ bản ở dạng đơn giản nên không chú trọng đến tính lệ thực, GV có thể tham khảo hình minh họa trong SGK Mĩ thuật 2, trang 31 để phân tích giúp HS hiểu hơn về nhiệm vụ cần thực hiện ở chủ đề này. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau: + Bạn đã sắp xếp được những sản phẩm nào? Tên của sản phẩm là gì?	- HS sử dụng các khối đã có từ vật liệu tái sử dụng hoặc các khối được tạo nên từ đất nặn, giấy, bìa... - HS quan sát, tiếp thu các bước tạo khối và biết cách sắp xếp khối tạo nên sản phẩm. - HS hoàn thiện sản phẩm - HS chọn nhóm chơi, đội chơi - HS chơi TC theo hướng dẫn của GV - Vỗ tay - HS quan sát phần tham khảo trong SGK Mĩ thuật 2, trang 32 – 33 – 34, để nhận biết: + Vật liệu tạo khối từ giấy, bìa (giấy, keo, băng dính...). + Cách tạo một số dạng khối từ giấy báo, giấy màu. + Các bước tạo khối chóp nón, khối cầu, khối trụ... - HS quan sát, biết thêm các thao tác, kĩ thuật sử dụng tạo khối từ giấy, bìa... - HS lựa chọn sắp xếp và trang trí khối để thể hiện rõ hơn về chủ đề. - HS hiểu hơn về nhiệm vụ cần thực hiện ở chủ đề này. - HS hoàn thiện sản phẩm - HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm. - HS nêu theo ý hiểu - HS nêu theo cảm nhận
--	---

+ Sản phẩm được kết hợp từ những khối gì? Nêu tên của mỗi khối? + Những khối chóp nón, khối cầu đã hoàn thiện chưa? Em có bổ sung gì cho sản phẩm của bạn? + Em thích sản phẩm nào nhất? Vì sao? + Hãy liên tưởng sự kết hợp của các khối chóp nón, khối cầu, khối trụ... với các hình ảnh quanh em (ví dụ: ngôi nhà, trường học, đồ dùng học tập, mũ, nón...). Phát biểu cảm nhận cá nhân của em. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá các sản phẩm đã thực hiện chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. *Dặn dò: - Về nhà xem trước chủ đề 6: SẮC MÀU THIÊN NHIÊN. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS nêu, bổ sung - HS nêu ý kiến của mình - HS liên tưởng sự kết hợp của các khối chóp nón, khối cầu, khối trụ... với các hình ảnh quanh em (ví dụ: ngôi nhà, trường học, đồ dùng học tập, mũ, nón...) và phát biểu cảm nhận của mình. - HS nhận xét, đánh giá các sản phẩm cùng GV theo cảm nhận của mình. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - Mở rộng kiến thức bài học vào thực tế cuộc sống hàng ngày. - Xem trước chủ đề 6. - Chuẩn bị đồ dùng học tập.
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 21 / 11 / 2022
Ngày giảng: 23, 25, 27 / 11 / 2022

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 6. SẮC MÀU THIÊN NHIÊN

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 1)

Thời gian thực hiện: Tuần 12 (Từ 22 / 11 / 2022 đến 27 / 11 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề thiên nhiên, làm quen với những màu sắc có trong thiên nhiên, TPMT.

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về màu cơ bản; màu đậm, màu nhạt.
- HS sử dụng các hình thức vẽ; xé, dán; nặn và vật liệu tái sử dụng trong thực hành và trang trí sản phẩm liên quan đến chủ đề.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích vận dụng sự đa dạng của màu sắc trong SPMT;
- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về SPMT, TPMT.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tranh, ảnh, TPMT, clip... có nội dung liên quan đến chủ đề về sắc màu thiên nhiên.
- Một số tranh, ảnh, sản phẩm có những mảng màu đẹp từ thiên nhiên, sưu tầm từ sách, báo, tạp chí, ảnh chụp...

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Thi viết tên màu sắc”. - GV nêu luật chơi, cách chơi.	- HS chọn đội chơi, bạn chơi - Hai đội chơi thi viết tên các màu sắc lên bảng. Đội nào viết được nhiều tên

- Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú về màu sắc có trong tự nhiên. - HS quan sát tranh sơn dầu và tranh khắc gỗ của họa sĩ nổi tiếng thế giới, qua đó biết đến cách sử dụng màu sắc trong SPMT. b. Nội dung: - HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, TPMT minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến màu sắc thể hiện về cảnh vật trong thiên nhiên. - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 35 – 36 – 37 để củng cố hiểu biết về màu trong cuộc sống, trong TPMT. c. Sản phẩm: - HS có nhận thức về sự đa dạng của màu sắc thiên nhiên qua các hình ảnh được xem. - Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết màu sắc trên các vật dụng hằng ngày và trong các SPMT. d. Tổ chức thực hiện: HS quan sát màu sắc trong thiên nhiên, cuộc sống. - GV yêu cầu HS (nhóm/ cá nhân) quan sát các hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 35, kết hợp với quan sát ở đầu tiết học, gợi ý HS tìm hiểu về sắc màu trong thiên nhiên. - GV tóm tắt: Sắc màu trong thiên nhiên rất phong phú, đa dạng, có đậm có nhạt. Cây cối, hoa lá, bầu trời, mây, nước, sông, núi... đều có sắc màu khác nhau. - GV tổ chức cho HS chơi TC “Màu gì-màu gì” + GV nêu luật chơi, thời gian chơi. + GV tuyên dương đội chơi tốt. *GV đưa câu lệnh để nối tiếp với hoạt động Thể hiện. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN	- màu trong thời gian chơi hơn là đội chiến thắng. - Mở bài học - HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú về màu sắc có trong tự nhiên. - HS quan sát tranh sơn dầu và tranh khắc gỗ của họa sĩ nổi tiếng thế giới, qua đó biết đến cách sử dụng màu sắc trong SPMT. - HS quan sát và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, TPMT minh họa trong sách, tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến màu sắc thể hiện về cảnh vật trong thiên nhiên. - HS trả lời các câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 35 – 36 – 37 để củng cố hiểu biết về màu trong cuộc sống, trong TPMT. - HS có nhận thức về sự đa dạng của màu sắc thiên nhiên qua các hình ảnh được xem. - Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết màu sắc trên các vật dụng hằng ngày và trong các SPMT. - HS (nhóm/ cá nhân) quan sát các hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 35, kết hợp với quan sát ở đầu tiết học, gợi ý HS tìm hiểu về sắc màu trong thiên nhiên. - Lắng nghe, ghi nhớ nội dung kiến thức hoạt động. - HS chọn bạn chơi, đội chơi - HS chơi - Vỗ tay - Chú ý lắng nghe
---	---

a. Mục tiêu: - HS biết sử dụng hình thức yêu thích, tạo nên một SPMT về sắc màu thiên nhiên. b. Nội dung: - HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. c. Sản phẩm: - HS làm được SPMT phù hợp với chủ đề bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện màu sắc trong cuộc sống mà mình yêu thích bằng hình thức xé dán, nặn. - GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành tạo những sắc màu mà em yêu thích bằng chất liệu tự chọn (màu sáp, màu bột, bút dạ...). - Gợi ý tổ chức các hoạt động: + HS vẽ theo nhóm, vẽ cá nhân. + HS dùng màu (màu nước, màu dạ, màu sáp, giấy màu...) để tạo màu. + HS sử dụng giấy màu để xé, dán tạo nên những mảng màu yêu thích có đậm, có nhạt. + HS sử dụng đất nặn để tạo nên mảng màu. + GV thị phạm trực tiếp cách dùng màu để tạo màu đậm, màu nhạt. GV cần nhắc nhở HS về cách tô màu với trường hợp sử dụng bút dạ, bút sáp, bút chì, giấy màu... khi tạo màu. + GV có thể tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS. HS có thể vẽ mảng màu bằng các chất liệu khác nhau như: màu nước, màu sáp (trên giấy)... GV chuẩn bị trước các nền giấy cho HS (cắt hình chiếc lá, ông mặt trời...), để các mảng màu được đa dạng, phong phú, hấp dẫn.	- HS biết sử dụng hình thức yêu thích, tạo nên một SPMT về sắc màu thiên nhiên. - HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. - HS làm được SPMT phù hợp với chủ đề bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - HS thực hiện bài thực hành tạo những sắc màu mà em yêu thích bằng chất liệu tự chọn (màu sáp, màu bột, bút dạ...). - HS: + HS vẽ theo nhóm, vẽ cá nhân. + HS dùng màu để tạo màu. + HS sử dụng giấy màu để xé, dán tạo nên những mảng màu yêu thích có đậm, có nhạt. + HS sử dụng đất nặn để tạo nên mảng màu. - Quan sát, tiếp thu - HS có thể vẽ mảng màu bằng các chất liệu khác nhau như: màu nước, màu sáp (trên giấy)... - HS (cắt hình chiếc lá, ông mặt trời...), để các mảng màu được đa dạng, phong phú, hấp dẫn. - HS xé, dán các mảng màu hoặc màu theo đậm, nhạt.
---	---

- Tuỳ từng tình huống cụ thể, GV gợi mở, nhắc nhở HS xé, dán các mảng màu hoặc màu theo đậm, nhạt. Ví dụ: + Em sẽ thể hiện hình ảnh nào? + Hình ảnh đó có màu gì? + Em hãy chọn giấy màu/ đất nặn có màu yêu thích để tạo sản phẩm. - Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành, GV cần phát hiện kịp thời những trường hợp HS vẽ/ xé, dán mảng màu đẹp, lạ mắt; khen ngợi, động viên, khuyến khích HS thực hành để có sản phẩm như mong muốn. * Cho HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện màu sắc trong cuộc sống mà mình yêu thích bằng hình thức xé dán, nặn. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Về nhà chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, đất nặn...	- HS nêu - HS trả lời - HS chọn theo ý thích để tạo sản phẩm của mình. - Thực hiện theo yêu cầu của bài tập thực hành. - HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện màu sắc trong cuộc sống mà mình yêu thích bằng hình thức xé dán, nặn. - Hoàn thành bài tập. - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho bài sau.
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 21 / 11 / 2022
Ngày giảng: 29 / 11 / 2022
02, 04 / 12 / 2022

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 6. SẮC MÀU THIÊN NHIÊN
(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 2)

Thời gian thực hiện: Tuần 13 (Từ 29 / 11 / 2022 đến 04 / 12 / 2022)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề thiên nhiên, làm quen với những màu sắc có trong thiên nhiên, TPMT.

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về màu cơ bản; màu đậm, màu nhạt.
- HS sử dụng các hình thức vẽ; xé, dán; nặn và vật liệu tái sử dụng trong thực hành và trang trí sản phẩm liên quan đến chủ đề.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích vận dụng sự đa dạng của màu sắc trong SPMT;
- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về SPMT, TPMT.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tranh, ảnh, TPMT, clip... có nội dung liên quan đến chủ đề về sắc màu thiên nhiên.
- Một số tranh, ảnh, sản phẩm có những mảng màu đẹp từ thiên nhiên, sưu tầm từ sách, báo, tạp chí, ảnh chụp...

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Thi viết tên màu sắc”. - GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú về màu sắc có trong tự nhiên. - HS quan sát tranh sơn dầu và tranh khắc gỗ của họa sĩ nổi tiếng thế giới, qua đó biết đến cách sử dụng màu sắc trong SPMT. b. Nội dung: - HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, TPMT minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến màu sắc thể hiện về cảnh vật trong thiên nhiên. - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 35 – 36 – 37 để củng cố hiểu biết về màu trong cuộc sống, trong TPMT. c. Sản phẩm: - HS có nhận thức về sự đa dạng của màu sắc thiên nhiên qua các hình ảnh được xem. - Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết màu sắc trên các vật dụng hằng ngày và trong các SPMT. d. Tổ chức thực hiện: HS quan sát màu sắc trong tác phẩm hội họa. - GV tiếp tục triển khai hoạt động tìm hiểu nội dung về sắc màu trong tranh vẽ ở SGK Mỹ thuật 2, trang 36 – 37, trong một số tác phẩm hội họa của họa sĩ Va-xi-li Can-đin-xki (Wassily Kandinsky) và tranh khắc gỗ của họa sĩ Cát-su-si-ca Hô-cu-sai (Katsushika Hokusai) diễn tả về cảnh sắc thiên nhiên qua các câu hỏi trong SGK: + Những bức ảnh trên có màu sắc, hình ảnh gì? (màu hồng đậm của hoa đào, màu xanh của mây núi, màu vàng của hoa cải, màu đỏ của hoàng hôn...)	- HS chọn đội chơi, bạn chơi - Hai đội chơi thi viết tên các màu sắc lên bảng. Đội nào viết được nhiều tên màu trong thời gian chơi hơn là đội chiến thắng. - Mở bài học - HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú về màu sắc có trong tự nhiên. - HS quan sát tranh sơn dầu, tranh khắc gỗ của họa sĩ thế giới, qua đó biết đến cách sử dụng màu sắc trong SPMT. - HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, TPMT minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT trong đó chú trọng đến màu sắc thể hiện về cảnh vật trong thiên nhiên. - HS trả lời các câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 35 – 36 – 37 để củng cố hiểu biết về màu trong cuộc sống, trong TPMT. - HS nhận thức về sự đa dạng của màu sắc thiên nhiên qua các hình ảnh xem. - Tăng cường khả năng quan sát, nhận biết màu sắc trên các vật dụng hằng ngày và trong các SPMT. - HS tìm hiểu nội dung về sắc màu trong tranh vẽ ở SGK Mỹ thuật 2, trang 36 – 37, trong một số tác phẩm hội họa của họa sĩ Va-xi-li Can-đin-xki (Wassily Kandinsky) và tranh khắc gỗ của họa sĩ Cát-su-si-ca Hô-cu-sai (Katsushika Hokusai) diễn tả về cảnh sắc thiên nhiên. - HS nêu theo ý hiểu của mình - HS nêu theo cảm nhận riêng
---	--

+ Em thích màu sắc nào ở cảnh vật nơi em sống? + Em có nhận xét gì về màu sắc, hình ảnh thể hiện trong các bức tranh trên? (màu đỏ, vàng, cam, xanh lam... phối hợp để tạo nên vẻ đẹp phong cảnh mùa đông). GV có thể gọi HS mô tả màu của thân cây, lá cây, núi, mái nhà. + Em thích bức tranh nào nhất? Vì sao? + Thiên nhiên trong tranh khắc gỗ của họa sĩ Hô-cu-sai được thể hiện bằng những hình ảnh nào? (thác nước, núi Phú Sĩ...) + Em yêu thích màu nào trong những bức tranh này? - Ngoài ra, có thể gợi ý cho HS một số câu hỏi sau: + Trong bức tranh, họa sĩ đã sử dụng màu nào là chính? + Những màu nào em đã biết? + Hãy chỉ và đọc tên các màu trong các bức tranh. – Tùy tình hình thực tế, GV phân tích cho HS biết thêm về: + Giới thiệu khái quát về Va-xi-li Can-đin-xki (Nga) và họa sĩ Cát-su-si-ca Hô-cu-sai (Nhật Bản) đã vẽ nhiều những tranh phong cảnh về màu sắc trong thiên nhiên. + Sắc màu trong thiên nhiên rất phong phú, có đậm có nhạt. Sắc màu trong TPMT của các họa sĩ có sử dụng nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau, làm cho người xem cảm nhận được vẻ đẹp và sự phong phú của màu sắc thiên nhiên trong tranh vẽ. + GV chỉ trực tiếp cho HS nhận biết màu đậm, màu nhạt trong mỗi bức tranh và lưu ý HS về màu đậm hay màu nhạt cũng còn phụ thuộc vào thực tế các màu khi đặt cạnh nhau hoặc do sự tác động của ánh sáng tự nhiên (GV nên chỉ trực tiếp ý này trên SPMT cho HS hiểu thêm). 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS biết sử dụng hình thức yêu thích, tạo nên một SPMT về sắc màu thiên nhiên. b. Nội dung:	- HS trả lời theo cảm nhận của mình về màu sắc, hình ảnh thể hiện trong các bức tranh đó. - HS nêu theo cảm nhận - HS nêu theo ý hiểu - HS trả lời - Lắng nghe, trả lời - HS nêu những màu chính mà mình thấy. - HS nêu màu mà mình đã biết - HS chỉ và đọc tên các màu trong các bức tranh. - Lắng nghe, tiếp thu - HS biết về Va-xi-li Can-đin-xki (Nga) và họa sĩ Cát-su-si-ca Hô-cu-sai (Nhật Bản) đã vẽ nhiều những tranh phong cảnh về màu sắc trong thiên nhiên. + Sắc màu trong thiên nhiên rất phong phú. Sắc màu trong TPMT của các họa sĩ có sử dụng nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau, làm cho người xem cảm nhận được vẻ đẹp và sự phong phú của màu sắc thiên nhiên trong tranh vẽ. - HS nhận biết màu đậm, màu nhạt trong mỗi bức tranh và lưu ý HS về màu đậm hay màu nhạt cũng còn phụ thuộc vào thực tế các màu khi đặt cạnh nhau hoặc do sự tác động của ánh sáng tự nhiên. - HS biết tạo nên một SPMT về sắc màu thiên nhiên.
---	--

- HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. c. Sản phẩm: - HS làm được SPMT phù hợp với chủ đề bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện vẽ một bức tranh thể hiện về màu sắc thiên nhiên (chú ý yếu tố màu đậm, màu nhạt, sự kết hợp của màu). - GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành tạo những sắc màu mà em yêu thích bằng chất liệu tự chọn (màu sáp, màu bột, bút dạ...). - Gợi ý tổ chức các hoạt động: + HS vẽ theo nhóm, vẽ cá nhân. + HS dùng màu (màu nước, màu dạ, màu sáp, giấy màu...) để tạo màu. + HS sử dụng giấy màu để xé, dán tạo nên những mảng màu yêu thích có đậm, có nhạt. + HS sử dụng đất nặn để tạo nên mảng màu. + GV thị phạm trực tiếp cách dùng màu để tạo màu đậm, màu nhạt. GV cần nhắc nhở HS về cách tô màu với trường hợp sử dụng bút dạ, bút sáp, bút chì, giấy màu... khi tạo màu. + GV có thể tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS. HS có thể vẽ mảng màu bằng các chất liệu khác nhau như: màu nước, màu sáp (trên giấy)... GV chuẩn bị trước các nền giấy cho HS (cắt hình chiếc lá, ông mặt trời...), để các mảng màu được đa dạng, phong phú, hấp dẫn. - Tùy từng tình huống cụ thể, GV gợi mở, nhắc nhở HS xé, dán các mảng màu hoặc màu theo đậm, nhạt. Ví dụ: + Em sẽ thể hiện hình ảnh nào? + Hình ảnh đó có màu gì? + Em hãy chọn giấy màu/ đất nặn có màu yêu thích để tạo sản phẩm.	- HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - HS tìm ý tưởng thể hiện của mình để thực hiện sản phẩm. - HS làm được SPMT phù hợp với chủ đề bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - HS thực hiện bài thực hành tạo những sắc màu mà em yêu thích bằng chất liệu tự chọn (màu sáp, màu bột, bút dạ...). - HS vẽ theo nhóm, vẽ cá nhân: + HS dùng màu (màu nước, màu dạ, màu sáp, giấy màu...) để tạo màu. + HS sử dụng giấy màu để xé, dán tạo nên những mảng màu có đậm, có nhạt. + HS sử dụng đất nặn để tạo mảng màu. - HS quan sát tiếp thu cách dùng màu để tạo đậm nhạt. - HS có thể vẽ mảng màu bằng các chất liệu khác nhau như: màu nước, màu sáp (trên giấy)... - HS quan sát các nền giấy của GV (cắt hình chiếc lá, ông mặt trời...), - HS xé, dán các mảng màu hoặc màu theo đậm, nhạt. - HS nêu - HS nêu - HS chọn theo ý thích - HS thực hành
---	---

- Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành, GV cần phát hiện kịp thời những trường hợp HS vẽ/ xé, dán mảng màu đẹp, lạ mắt; khen ngợi, động viên, khuyến khích HS thực hành để có sản phẩm như mong muốn. * Cho HS thực hiện vẽ một bức tranh thể hiện về màu sắc thiên nhiên (chú ý yếu tố màu đậm, màu nhạt, sự kết hợp của màu). - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Về nhà chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, đất nặn...	- HS làm bài theo cảm nhận riêng của bản thân về yêu cầu của sản phẩm. - HS thực hiện vẽ một bức tranh thể hiện về màu sắc thiên nhiên (chú ý yếu tố màu đậm, màu nhạt, sự kết hợp của màu). - HS hoàn thành bài tập. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ cho bài sau.
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 04 / 12 / 2022
Ngày giảng: 06, 09, 11 / 12 / 2022

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2
Tên bài học: Chủ đề 6. SẮC MÀU THIÊN NHIÊN
(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 3, 4)
Thời gian thực hiện: **Tuần 14 (Từ 06/ 12 / 2022 đến 11/ 12 / 2022)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề thiên nhiên, làm quen với những màu sắc có trong thiên nhiên, TPMT.

2. Năng lực:

- HS củng cố kiến thức về màu cơ bản; màu đậm, màu nhạt.
- HS sử dụng các hình thức vẽ; xé, dán; nặn và vật liệu tái sử dụng trong thực hành và trang trí sản phẩm liên quan đến chủ đề.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích vận dụng sự đa dạng của màu sắc trong SPMT;
- HS có ý thức trao đổi, chia sẻ được cảm nhận về SPMT, TPMT.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số tranh, ảnh, TPMT, clip... có nội dung liên quan đến chủ đề về sắc màu thiên nhiên.
- Một số tranh, ảnh, sản phẩm có những mảng màu đẹp từ thiên nhiên, sưu tầm từ sách, báo, tạp chí, ảnh chụp...

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 3 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2. - Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu: - củng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về màu sắc thiên nhiên bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. b. Nội dung: - Sử dụng hệ thống câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 39. - Có thể bổ sung thêm một số câu hỏi phù hợp với SPMT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. c. Sản phẩm - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi. d. Tổ chức thực hiện: - GV cho HS thảo luận theo câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 39: + Em thấy có màu sắc, hình ảnh nào trong SPMT? + SPMT này gợi cho em liên tưởng đến cảnh vật ở đâu? + Em dự định sẽ treo SPMT này ở đâu trong nhà? - GV tổ chức cho HS (nhóm/ cá nhân) nhận xét từ các bài thực hành của HS theo gợi ý: + Đọc tên màu, mảng màu đã hoàn thành. Những màu đó được hoàn thành bằng kỹ thuật, chất liệu gì? Là màu đậm hay màu nhạt? + Đọc tên và chỉ vào màu nào cạnh màu nào hoặc màu đậm, màu nhạt có trong bài thực hành. - GV có thể tạo tình huống để củng cố kiến thức về màu, màu đậm, màu nhạt cho HS. <i>*Gợi ý: Có thể sử dụng bài vẽ của HS có màu hoặc mảng màu bất kỳ, yêu cầu các em tìm những màu nào đặt cạnh nhau để tạo</i>	- Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm của tiết 2 - Phát huy - Mở bài học - HS củng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về màu sắc thiên nhiên bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. - HS trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 39. - HS trả lời câu hỏi phù hợp với SPMT đã được thực hiện ở hoạt động 2. - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi. - HS thảo luận theo câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 39: - HS nêu màu sắc, hình ảnh mình thấy trong SPMT. - HS nêu - HS nêu dự định của mình - HS (nhóm/ cá nhân) nhận xét từ các bài thực hành của HS. - HS đọc tên màu, mảng màu đã hoàn thành. - HS đọc tên và chỉ vào màu nào cạnh màu nào hoặc màu đậm, màu nhạt có trong bài thực hành. - HS củng cố kiến thức về màu, màu đậm, màu nhạt. - HS quan sát bài vẽ có màu hoặc mảng màu bất kỳ của GV, tìm những màu nào

thành màu có màu đậm, màu nhạt. GV yêu cầu HS tìm và gọi màu cơ bản và các màu khi được kết hợp cạnh nhau nhằm củng cố kiến thức về màu (màu cơ bản và màu được kết hợp).

3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- HS thực hành và trang trí một SPMT sử dụng màu sắc yêu thích.

b. Nội dung:

- GV cho HS quan sát, phân tích cách sử dụng rau, củ, quả để in và cách tạo hình, trang trí chiếc mũ để có thêm những cách thực hành SPMT khác nhau.

- HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

c. Sản phẩm:

- Một SPMT có sử dụng màu sắc mà em yêu thích.

d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành trang trí một đồ vật bằng hình thức in (củ, quả, lá cây...)

- GV hướng dẫn HS quan sát phần tham khảo tạo hình từ rau, củ, quả trong SGK Mĩ thuật 2, trang 40, để nhận biết thứ tự các bước in màu từ rau, củ, quả.

*Lưu ý:

- GV gợi ý HS dùng rau, củ, quả chấm vào màu để in thành SPMT theo ý thích và chú ý đến màu đậm, màu nhạt.

Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành, GV cần phát hiện những HS có kĩ năng in màu đẹp hoặc biết phân biệt màu đậm nhạt để động viên khích lệ. Có thể tổ chức thực hành theo nhóm, tạo điều kiện cho HS giúp đỡ nhau trong quá trình học tập.

- GV tổ chức cho HS thực hiện bài thực hành: Sử dụng cuống cây rau, củ, quả để in thành sản phẩm.

- GV cho HS thảo luận về những sản phẩm mà HS được thể hiện kĩ thuật in từ cây rau, củ, quả (có thể cùng nhận xét một SPMT tiêu biểu mà GV chọn, hoặc thảo luận theo nhóm sản phẩm do HS và GV cùng chọn).

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm.

đặt cạnh nhau để tạo thành màu có màu đậm, màu nhạt.

- HS tìm và gọi màu cơ bản và các màu khi được kết hợp cạnh nhau nhằm củng cố kiến thức về màu (màu cơ bản và màu được kết hợp).

- HS thực hành và trang trí một SPMT sử dụng màu sắc yêu thích.

- HS quan sát, phân tích cách sử dụng rau, củ, quả để in và cách tạo hình, trang trí chiếc mũ để có thêm những cách thực hành SPMT khác nhau.

- HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

- Một SPMT có sử dụng màu sắc mà HS yêu thích.

- HS quan sát phần tham khảo tạo hình từ rau, củ, quả trong SGK Mĩ thuật 2, trang 40, để nhận biết thứ tự các bước in màu từ rau, củ, quả.

- HS dùng rau, củ, quả chấm vào màu để in thành SPMT theo ý thích và chú ý đến màu đậm, màu nhạt.

- HS thực hành

- HS thực hành theo nhóm, tạo điều kiện cho HS giúp đỡ nhau trong quá trình học tập.

- HS thực hiện bài thực hành: Sử dụng cuống cây rau, củ, quả để in thành sản phẩm.

- HS thảo luận về những sản phẩm mà HS được thể hiện kĩ thuật in từ cây rau, củ, quả (có thể cùng nhận xét một SPMT tiêu biểu mà GV chọn, hoặc thảo luận theo nhóm sản phẩm do HS và GV cùng chọn).

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 3. - Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu: - HS thực hành và trang trí một SPMT sử dụng màu sắc yêu thích. b. Nội dung: - GV cho HS quan sát, phân tích cách sử dụng rau, củ, quả để in và cách tạo hình, trang trí chiếc mũ để có thêm những cách thực hành SPMT khác nhau. - HS thực hiện SPMT theo yêu cầu. c. Sản phẩm: - Một SPMT có sử dụng màu sắc mà em yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành trang trí một đồ vật bằng hình thức thủ công, kết hợp chất liệu. - GV hướng dẫn HS quan sát phân tham khảo thiết kế và trang trí một chiếc mũ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 41 để nhận biết thứ tự các bước thiết kế và trang trí một chiếc mũ. - GV gợi ý HS có thể tự chọn đồ vật để trang trí (cái mũ, lọ hoa, túi xách, cuốn sổ...) hoặc HS tự tạo đồ vật để trang trí. Tham khảo hướng dẫn sau: + GV gợi ý cho HS tạo dáng đồ vật (mũ, lọ hoa, túi xách...) trước, bằng cách vẽ/ xé dán/ cắt/... + Xác định vị trí trang trí trên đồ vật. + Thực hiện trang trí trên đồ vật vẽ/ xé, dán/ cắt bằng màu/ giấy màu/ vải/... + Hoàn thiện sản phẩm. *Lưu ý: - Nên chọn màu tươi sáng, màu đậm, màu nhạt để trang trí trên sản phẩm. - Mỗi vật liệu có cách thể hiện riêng, nên cần chú ý lựa chọn và sử dụng dụng cụ cho phù hợp với vật liệu trong quá trình thực hành. - Tùy từng tình huống cụ thể, GV gợi ý HS thiết kế và trang trí một đồ vật hoặc sản phẩm yêu thích;	- Trình bày đồ dùng học tập - Trình bày sản phẩm tiết 3 - Phát huy - Mở bài học - HS thực hành và trang trí một SPMT sử dụng màu sắc yêu thích. - HS quan sát, phân tích cách sử dụng rau, củ, quả để in và cách tạo hình, trang trí chiếc mũ để có thêm những cách thực hành SPMT khác nhau. - HS thực hiện SPMT theo yêu cầu. - Một SPMT có sử dụng màu sắc mà HS yêu thích. - HS quan sát phân tham khảo thiết kế và trang trí một chiếc mũ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 41 để nhận biết thứ tự các bước thiết kế và trang trí một chiếc mũ. - HS có thể tự chọn đồ vật để trang trí (cái mũ, lọ hoa, túi xách, cuốn sổ...) hoặc HS tự tạo đồ vật để trang trí. - HS tạo dáng đồ vật (mũ, lọ hoa, túi xách...) trước, bằng cách vẽ/ xé dán/ cắt/... + Xác định vị trí trang trí trên đồ vật. + Thực hiện trang trí trên đồ vật vẽ/ xé, dán/ cắt bằng màu/ giấy màu/ vải/... + Hoàn thiện sản phẩm. - HS chọn màu tươi sáng, màu đậm, màu nhạt để trang trí trên sản phẩm. - Mỗi vật liệu có cách thể hiện riêng, nên cần chú ý lựa chọn và sử dụng dụng cụ cho phù hợp với vật liệu trong quá trình thực hành.
---	---

- HS có thể tổ chức thực hành theo nhóm, tạo điều kiện cho HS giúp đỡ nhau trong quá trình học tập. -Khuyến khích HS thực hiện bài tập theo điều kiện thực tế. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau: + Màu sắc trên các SPMT là gì? + Chất liệu nào tạo nên sản phẩm? + Rau, củ, quả đã tạo nên sản phẩm nào? Em hãy mô tả sản phẩm đó? + Bạn đã tạo được đồ vật gì? Hãy kể về hình dáng, màu sắc ở sản phẩm của mình và của bạn? - Sau khi HS thảo luận về những sản phẩm đã thiết kế và trang trí, GV gợi ý HS nhận biết và phát biểu về mục đích sử dụng sản phẩm sau khi đã hoàn thành (GV khéo léo gợi ý để nhiều HS được tham gia hoạt động trên). - GV cùng HS nhận xét, đánh giá sản phẩm chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. *Dặn dò: - Về nhà chuẩn bị đồ dùng cho bài sau.	- HS thiết kế và trang trí một đồ vật hoặc sản phẩm yêu thích; - HS có thể tổ chức thực hành theo nhóm, tạo điều kiện cho HS giúp đỡ nhau trong quá trình học tập. - HS thực hiện bài tập theo điều kiện thực tế. - HS hoàn thiện sản phẩm. - HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm. - HS nêu theo ý hiểu - HS nêu theo cảm nhận - HS nêu - HS nêu ý kiến của mình - HS nhận biết và phát biểu về mục đích sử dụng sản phẩm sau khi đã hoàn thành. - HS tham gia hoạt động trên nhiều. - HS nhận xét, đánh giá sản phẩm cùng GV. - HS nêu lại KT bài học. - Phát huy - Mở rộng kiến thức bài học vào thực tế cuộc sống hàng ngày.
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 21 / 11 / 2022
Ngày giảng: 23, 25 / 11 / 2022

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I
(Thời lượng 1 tiết)

Thời gian thực hiện: Tuần 14 (Từ 06 / 12 / 2022 đến 10 / 12 / 2022)

Sau chủ đề 6, GV dành một tiết để tổ chức cho HS thực hành một bài kiểm tra/ đánh giá định kì có tính chất tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các chủ đề đã học. Tiêu chí của bài kiểm tra/ đánh giá này là:

Đối với sản phẩm mỹ thuật 2D:

- Về hình: HS tạo được hình vẽ theo ý.
- Về màu: HS sử dụng màu để thể hiện SPMT có màu đậm, màu nhạt, có màu chủ đạo.

Đối với sản phẩm mỹ thuật 3D:

- Về khối: HS biết và sắp xếp được các khối và trang trí đơn giản theo một chủ đề.
- Chất liệu: Biết sử dụng một số vật liệu tái sử dụng trong thực hành, sáng tạo.

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....
.....
.....

Ngày soạn: 11 / 12 / 2022
Ngày giảng: 13, 16, 18 / 12 / 2022

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 7. GƯƠNG MẶT THÂN QUEN

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 1, 2)

Thời gian thực hiện: Tuần 15 (Từ 13 / 12 / 2022 đến 18 / 12 / 2022)

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề con người, làm quen với tranh chân dung ở dạng đơn giản.

2. Năng lực:

- HS sử dụng được kiến thức đã học về yếu tố tạo hình để thể hiện gương mặt của người thân.

- HS biết cách sử dụng hình, màu, khối để tạo một chân dung về người quen.

- HS sử dụng được SPMT trong thực hành và trang trí sản phẩm.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được vẻ đẹp chân dung của người thân.

- HS có ý thức chuyên cần, chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, ảnh chụp chân dung người thân phục vụ học tập.

- HS chủ động giúp đỡ người thân trong các công việc hằng ngày.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số ảnh chụp chân dung trong cuộc sống, TPMT về thể loại tranh chân dung có nội dung liên quan đến chủ đề.

- Một số ảnh chân dung người thân quen (nếu có).

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.

- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 1 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Nhìn mặt đoán nhân vật”. - GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được các bộ phận trên khuôn mặt qua ảnh chụp. - HS nhận biết được cách thể hiện gương mặt qua SPMT, TPMT. b. Nội dung: - HS quan sát ảnh chụp, TPMT, SPMT các hình chân dung được minh họa trong sách (hoặc tư liệu do GV chuẩn bị thêm). - HS biết được bộ phận và cách thể hiện chúng trên gương mặt. - HS biết được những gương mặt thể hiện cảm xúc ở dạng đơn giản. c. Sản phẩm: - HS có hiểu biết về tranh chân dung ở mức đơn giản. d. Tổ chức thực hiện: HS quan sát ảnh chân dung để tìm hiểu các bộ phận trên gương mặt. - GV yêu cầu HS (nhóm/ cá nhân) quan sát các hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 42, hoặc ảnh đã sưu tầm và trả lời câu hỏi trong SGK: Khuôn mặt trong những bức ảnh trên thể hiện cảm xúc gì? (vui, buồn...). - GV gợi ý HS tìm hiểu về sự biểu cảm của các gương mặt, đặt các câu hỏi có tính gợi mở như: Trong số các hình quan sát được, em thích khuôn mặt nào nhất? Vì sao? - GV cũng có thể yêu cầu HS (cá nhân/ nhóm) quan sát khuôn mặt bạn cùng lớp để trao đổi và trả lời các câu hỏi trên. - Khen ngợi, động viên HS. *GV tổ chức cho HS chơi TC “Gương mặt có gì”	- HS chọn đội chơi, bạn chơi - HS chơi TC - Vỗ tay - Mở bài học - HS nhận biết được các bộ phận trên khuôn mặt qua ảnh chụp. - HS nhận biết được cách thể hiện gương mặt qua SPMT, TPMT. - HS quan sát ảnh chụp, TPMT, SPMT các hình chân dung được minh họa trong sách. - HS biết được bộ phận và cách thể hiện chúng trên gương mặt. - HS biết được những gương mặt thể hiện cảm xúc ở dạng đơn giản. - HS có hiểu biết về tranh chân dung ở mức đơn giản. - HS (nhóm/ cá nhân) quan sát các hình ảnh trong SGK Mĩ thuật 2, trang 42, hoặc ảnh đã sưu tầm và trả lời câu hỏi trong SGK. - HS tìm hiểu về sự biểu cảm của các gương mặt, trả lời các câu hỏi. - HS (cá nhân/ nhóm) quan sát khuôn mặt bạn cùng lớp để trao đổi và trả lời các câu hỏi trên. - Phát huy - HS chọn đội chơi, bạn chơi

- Nêu luật chơi, cách chơi, thời gian. - Tuyên dương đội chơi tốt - GV đưa câu lệnh để nối tiếp với hoạt động Thể hiện. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS thực hiện SPMT thể hiện về gương mặt. b. Nội dung: - HS thực hành sáng tạo. - GV quan sát, hỗ trợ gợi ý với HS gặp khó khăn trong thể hiện. c. Sản phẩm: - SPMT thể hiện về gương mặt. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 2D. - GV yêu cầu HS sử dụng hình thức yêu thích để tạo một SPMT về khuôn mặt thân quen với em. - GV yêu cầu HS (nhóm/ cá nhân) nhận xét các SPMT đã được phác hình và tự giới thiệu về ý tưởng xây dựng hình ảnh, chất liệu, gợi ý: + Em đã phác hình SPMT dựa trên khuôn mặt như thế nào? Em sẽ lựa chọn thể hiện hình ảnh chân dung bằng hình thức và chất liệu nào? Em sẽ dùng những mảng màu nào để trang trí cho hình ảnh chân dung đó? + Chỉ ra những sản phẩm đã phác hình của bạn mà em thích nhất. Sản phẩm phác hình của bạn đã thể hiện cảm xúc gì? + Quan sát một phác hình của bạn và cho biết nếu là em, em sẽ sửa hình đó như thế nào, dùng chất liệu gì? Vì sao? *Lưu ý: - Đối với HS: + Vẽ tranh, cần vẽ hình chân dung vừa với trang giấy. + Chọn màu đất phù hợp với màu chân dung yêu thích. + Chọn giấy màu tươi sáng với bài thực hành xé, dán. - Đối với GV: + GV tổ chức hoạt động thực hành cho phù hợp với điều kiện học tập của HS, có thể cho	- HS chơi TC - Vỗ tay - Lắng nghe - HS thực hiện SPMT thể hiện về gương mặt. - HS thực hành sáng tạo. - GV quan sát, hỗ trợ gợi ý với HS gặp khó khăn trong thể hiện. - SPMT thể hiện về gương mặt. - HS sử dụng hình thức yêu thích để tạo một SPMT về khuôn mặt thân quen với em. - HS (nhóm/ cá nhân) nhận xét các SPMT đã được phác hình và tự giới thiệu về ý tưởng xây dựng hình ảnh, chất liệu. - HS nêu cách phác hình sản phẩm MT dựa trên khuôn mặt, cách lựa chọn thể hiện hình ảnh chân dung bằng hình thức và chất liệu mình lựa chọn và mảng màu mình chọn để trang trí. - HS chỉ ra những sản phẩm đã phác hình của bạn mà em thích nhất. - HS quan sát bài phác hình của bạn và nêu ý kiến của mình. - HS ghi nhớ: + Vẽ tranh, cần vẽ hình chân dung vừa với trang giấy. + Chọn màu đất phù hợp với màu chân dung yêu thích. + Chọn giấy màu tươi sáng với bài thực hành xé, dán.
--	--

HS thực hành theo hình thức cá nhân hoặc nhóm đôi nếu muốn tạo sản phẩm chân dung của bạn.

+ Tùy vào sự chuẩn bị, GV có thể cho HS xem thêm một số sản phẩm ở các chất liệu khác nhau như: đất nặn, tranh vẽ... để gợi mở, tạo hứng thú cho HS.

*** Cho HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 2D.**

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.

TIẾT 2

1. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được các bộ phận trên khuôn mặt qua ảnh chụp.

- HS nhận biết được cách thể hiện gương mặt qua SPMT, TPMT.

b. Nội dung:

- HS quan sát ảnh chụp, TPMT, SPMT các hình chân dung được minh họa trong sách (hoặc tư liệu do GV chuẩn bị thêm).

- HS biết được bộ phận và cách thể hiện chúng trên gương mặt.

- HS biết được những gương mặt thể hiện cảm xúc ở dạng đơn giản.

c. Sản phẩm:

- HS có hiểu biết về tranh chân dung ở mức đơn giản.

d. Tổ chức thực hiện: HS quan sát sản phẩm /tác phẩm MT thể hiện về gương mặt.

- GV tiếp tục triển khai hoạt động quan sát và tìm hiểu nội dung về Chân dung trong tranh, tượng cho HS trong SGK Mĩ thuật 2, trang 43 và trả lời câu hỏi trong SGK:

+ Khuôn mặt trong các bức tranh, tượng trên thể hiện cảm xúc gì? (vui...).

- Ngoài ra, GV nêu câu hỏi gợi ý:

+ Những bức tranh thể hiện chân dung ai?

+ Hãy chỉ những màu có trong các bức tranh?

- HS thực hành theo hình thức cá nhân hoặc nhóm đôi nếu muốn tạo sản phẩm chân dung của bạn.

- HS xem thêm một số sản phẩm ở các chất liệu khác nhau như: đất nặn, tranh vẽ... để gợi mở, tạo hứng thú.

- HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 2D.

- HS hoàn thành bài tập.

- HS nhận biết được các bộ phận trên khuôn mặt qua ảnh chụp.

- HS nhận biết được cách thể hiện gương mặt qua SPMT, TPMT.

- HS quan sát ảnh chụp, TPMT, SPMT các hình chân dung được minh họa trong sách.

- HS biết được bộ phận và cách thể hiện chúng trên gương mặt.

- HS biết được những gương mặt thể hiện cảm xúc ở dạng đơn giản.

- HS có hiểu biết về tranh chân dung ở mức đơn giản.

- HS quan sát và tìm hiểu nội dung về Chân dung trong tranh, tượng trong SGK Mĩ thuật 2, trang 43 và trả lời câu hỏi.

- HS nêu

- Lắng nghe, trả lời

- HS nêu

- HS chỉ ra

+ Bức tượng Bà má miền Nam của Trần Tía thể hiện cảm xúc gì? - GV có thể tóm tắt cho HS rõ thêm về: + Những người thân quanh em, mỗi người có khuôn mặt và biểu lộ cảm xúc riêng. Khi chúng ta quan tâm đến người thân, sẽ nhận được những nụ cười thân thiện trên gương mặt của mỗi người. + Những nét vẽ (nét cong, nét thẳng) trên khuôn mặt tạo cảm xúc riêng cho từng bức chân dung. + Màu sắc làm cho chân dung thêm đẹp. - GV trình chiếu hoặc cho HS quan sát một số hình ảnh liên quan đến sản phẩm, TPMT 3D về chân dung hoặc chân dung tự hoạ... và đặt câu hỏi giúp HS hình thành kiến thức mới trong quá trình thực hiện sản phẩm 3D bằng chất liệu đã lựa chọn và chuẩn bị. - GV yêu cầu HS quan sát một số hình ảnh liên quan đến sản phẩm, TPMT 3D về chân dung... và đặt câu hỏi giúp HS hình thành kiến thức mới trong thực hiện sản phẩm 3D bằng chất liệu đã lựa chọn, chuẩn bị: + SPMT 3D có điểm gì khác với các bức tranh vẽ chân dung? + SPMT chân dung này được làm bằng chất liệu gì? + Nêu cảm nhận của em về SPMT chân dung 3D. - Trên cơ sở ý kiến của HS, GV tóm tắt bổ sung để HS nhận biết: + Tranh chân dung thể hiện bằng hình thức 3D có vẻ đẹp riêng, lạ mắt. + Chất liệu tạo tranh chân dung đa dạng, phong phú. + Có nhiều cách khác nhau để tạo hình chân dung 3D. - Khen ngợi động viên HS. 2. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS thực hiện SPMT thể hiện về gương mặt. b. Nội dung: - HS thực hành sáng tạo. - GV quan sát, hỗ trợ gợi ý với HS gặp khó khăn trong thể hiện.	- HS nêu - Ghi nhớ: + Những người thân quanh em, mỗi người có khuôn mặt và biểu lộ cảm xúc riêng. Khi chúng ta quan tâm đến người thân, sẽ nhận được những nụ cười thân thiện trên gương mặt của mỗi người. + Những nét vẽ (nét cong, nét thẳng) trên khuôn mặt tạo cảm xúc riêng cho từng bức chân dung. + Màu sắc làm cho chân dung thêm đẹp. - HS quan sát một số hình ảnh liên quan đến sản phẩm, TPMT 3D về chân dung hoặc chân dung tự hoạ... - HS thảo luận, hình thành kiến thức mới trong quá trình thực hiện sản phẩm 3D bằng chất liệu đã lựa chọn và chuẩn bị. - HS quan sát một số hình ảnh liên quan đến sản phẩm, TPMT 3D về chân dung... HS hình thành kiến thức mới trong thực hiện sản phẩm 3D bằng chất liệu đã lựa chọn, chuẩn bị: - HS nêu - HS trả lời - HS nêu cảm nhận của mình - HS ghi nhớ: + Tranh chân dung thể hiện bằng hình thức 3D có vẻ đẹp riêng, lạ mắt. + Chất liệu tạo tranh chân dung đa dạng, phong phú. + Có nhiều cách khác nhau để tạo hình chân dung 3D. - Phát huy - HS thực hiện SPMT thể hiện về gương mặt. - HS thực hành sáng tạo. - GV quan sát, hỗ trợ gợi ý với HS gặp khó khăn trong thể hiện.
--	---

c. Sản phẩm: - SPMT thể hiện về gương mặt. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 3D. - GV hướng dẫn HS thực hiện tạo SPMT 3D về một gương mặt thân quen mà em biết. - Phân tham khảo tổ chức hoạt động: * Tạo chân dung đắp nổi 3D – Chân dung bằng giấy bồi: + Sử dụng giấy, đặt lên khuôn và quét hồ; + Xếp nhiều lớp giấy để tạo độ cứng cho khuôn hình chân dung. + Có thể tạo mũi, các hốc mắt, miệng tạo độ nổi cho chân dung. + Trang trí, hoàn thiện chân dung. * Tạo chân dung đắp nổi 3D – Chân dung bằng đất nặn: + Chọn lượng đất và màu đất phù hợp với ý tưởng tạo hình chân dung. + Có thể miết đất hoặc đắp nổi chân dung bằng đất nặn. + Trang trí, hoàn thiện chân dung. - GV có thể thị phạm những động tác khó: cách tạo bột giấy để thực hành sáng tạo, cách miết và đắp nổi đất nặn, để có chân dung như mong muốn. - Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành, GV cần phát hiện để kịp thời động viên, khuyến khích với những trường hợp HS sáng tạo trong thực hành hoặc tiếp tục gợi ý những HS thực hiện chậm để hoàn thiện sản phẩm. *Lưu ý: Tạo chân dung bằng hình thức đắp nổi 3D sẽ gặp nhiều khó khăn, do đó GV cần dặn dò HS chuẩn bị trước những vật liệu cần thiết để phục vụ thực hành. Trường hợp không thực hiện làm chân dung bằng giấy bồi, đất nặn có thể khuyến khích HS thực hiện bài thực hành theo điều kiện thực tế (vẽ chân dung lên sỏi hoặc vẽ lên các vật liệu có dạng hình khối cầu...). *Cho HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 3D. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.	- SPMT thể hiện về gương mặt. - HS thực hiện tạo SPMT 3D về một gương mặt thân quen mà em biết. - Phân tham khảo tổ chức hoạt động: * Tạo chân dung đắp nổi 3D – Chân dung bằng giấy bồi: + Sử dụng giấy, đặt lên khuôn, quét hồ. + Xếp nhiều lớp giấy để tạo độ cứng cho khuôn hình chân dung. + Có thể tạo mũi, các hốc mắt, miệng tạo độ nổi cho chân dung. + Trang trí, hoàn thiện chân dung. * Tạo chân dung đắp nổi 3D – Chân dung bằng đất nặn: + Chọn lượng đất và màu đất phù hợp với ý tưởng tạo hình chân dung. + Có thể miết đất hoặc đắp nổi chân dung bằng đất nặn. + Trang trí, hoàn thiện chân dung. - Quan sát, tiếp thu cách tạo bột giấy để thực hành sáng tạo, cách miết và đắp nổi đất nặn, để có chân dung như mong muốn. - HS tiến hành thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 3D. - HS chuẩn bị trước những vật liệu cần thiết để phục vụ thực hành. Trường hợp không thực hiện làm chân dung bằng giấy bồi, đất nặn HS có thể thực hiện bài thực hành theo điều kiện thực tế (vẽ chân dung lên sỏi hoặc vẽ lên các vật liệu có dạng hình khối cầu...). - Thực hiện - Hoàn thành bài tập
---	---

*Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS nêu lại KT bài học - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

.....

.....

.....

Ngày soạn: 01/ 1 / 2023
Ngày giảng: 03, 06, 08/ 1 / 2023

Môn học: *Mỹ thuật* - **Lớp 2**
Tên bài học: Chủ đề 7. GƯƠNG MẶT THÂN QUEN
(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 3, 4)
Thời gian thực hiện: **Tuần 18 (Từ 03 / 1 / 2023 đến 08 / 1 / 2023)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề con người, làm quen với tranh chân dung ở dạng đơn giản.

2. Năng lực:

- HS sử dụng được kiến thức đã học về yếu tố tạo hình để thể hiện gương mặt của người thân.
- HS biết cách sử dụng hình, màu, khối để tạo một chân dung về người quen.
- HS sử dụng được SPMT trong thực hành và trang trí sản phẩm.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được vẻ đẹp chân dung của người thân.
- HS có ý thức chuyên cần, chăm chỉ trong học tập, chuẩn bị, sưu tầm tranh vẽ, ảnh chụp chân dung người thân phục vụ học tập.
- HS chủ động giúp đỡ người thân trong các công việc hằng ngày.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số ảnh chụp chân dung trong cuộc sống, TPMT về thể loại tranh chân dung có nội dung liên quan đến chủ đề.
- Một số ảnh chân dung người thân quen (nếu có).

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2. - Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu: - củng cố kiến thức, kỹ năng liên quan đến thực hiện SPMT trong chủ đề. b. Nội dung: - HS thảo luận, trao đổi và giới thiệu về SPMT cá nhân/ nhóm; - Chia sẻ hiểu biết về màu sắc, hình ảnh, cách tạo hình,... của chân dung; - Phản hồi nhận xét của nhóm bạn. c. Sản phẩm: - Trình bày kết quả sản phẩm. - Ý kiến của nhóm/ cá nhân về sản phẩm chân dung. d. Tổ chức thực hiện: - GV yêu cầu HS (nhóm/ cá nhân) nhận xét các SPMT đã thực hiện ở hoạt động Thể hiện và trao đổi theo các gợi ý ở phần câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 45: + Em thấy SPMT thể hiện chân dung ai? Kể tên những màu sắc, hình ảnh trong sản phẩm đó? + Em thích SPMT nào nhất? + Em sẽ giới thiệu SPMT của mình như thế nào với người thân trong gia đình? - Một số câu hỏi tùy vào SPMT đã thực hiện như: SPMT thể hiện về khuôn mặt thân quen của ai? Để thể hiện cảm xúc nào cho sản phẩm chân dung đó, em đã dùng những màu nào, tạo sản phẩm từ hình thức và chất liệu nào? - GV có thể củng cố kiến thức về nét, hình và màu thông qua một số câu hỏi gợi ý gắn kết giữa nét, hình, màu trong biểu lộ cảm xúc ở các chân dung cho HS rõ thêm. 3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu: - Trang trí đồ vật có sử dụng hình ảnh chân dung.	- Trình bày đồ dùng học tập - Trình bày sản phẩm của tiết 2 - Phát huy - Mở bài học - HS củng cố kiến thức, kỹ năng liên quan đến thực hiện SPMT trong chủ đề. - HS thảo luận, trao đổi và giới thiệu về SPMT cá nhân/ nhóm; - Chia sẻ hiểu biết về màu sắc, hình ảnh, cách tạo hình,... của chân dung; - Phản hồi nhận xét của nhóm bạn. - HS trình bày kết quả sản phẩm. - Nêu ý kiến của nhóm/ cá nhân về sản phẩm chân dung. - HS (nhóm/ cá nhân) nhận xét các SPMT đã thực hiện ở hoạt động Thể hiện và trao đổi theo các gợi ý ở phần câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 45: - HS nêu - HS nêu ý kiến của mình - HS trả lời - HS trả lời câu hỏi mà GV đưa ra gợi ý về sản phẩm MT mà HS xem. - HS nêu ý kiến của mình - HS ghi nhớ kiến thức về nét, hình và màu thông qua một số câu hỏi gợi ý gắn kết giữa nét, hình, màu trong biểu lộ cảm xúc ở các chân dung. - Trang trí đồ vật có sử dụng hình ảnh chân dung.

b. Nội dung: - GV hướng dẫn HS kĩ năng trang trí đồ vật - HS thực hiện trang trí một món đồ có sử dụng hình ảnh chân dung theo cách mình có sử dụng hình ảnh từ chân dung yêu thích. c. Sản phẩm: - Đồ vật được trang trí bằng hình ảnh chân dung. d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành sử dụng tạo hình chân dung để trang trí một sản phẩm theo hình thức đắp nổi. - GV yêu cầu HS mở SGK Mĩ thuật 2, trang 46, hướng dẫn HS quan sát phần tham khảo hình đắp nổi một bức chân dung trang trí cho chiếc hộp lưu niệm để nhận biết các bước thực hiện. - GV gợi ý HS lựa chọn đồ vật thích hợp để có thể trang trí hình ảnh chân dung (thường dùng: hộp bút, hộp đựng đồ dùng, đồ chơi có chất liệu không thấm nước như nhựa, sắt, nhôm...). - GV hướng dẫn HS thực hiện các bước tạo hình: + Vẽ phác hình chân dung lên bề mặt đồ vật. + Đắp bồi, miết đất (tạo độ nổi). + Quét màu. + Trang trí, hoàn thiện chân dung. - Tùy từng trường hợp, GV căn cứ vào thực tế để góp ý, bổ sung cụ thể. + Lưu ý về chuẩn bị đồ dùng học tập: GV có thể sử dụng có chọn lọc một số SPMT của HS đã thực hiện ở hoạt động Thể hiện (tùy điều kiện có thể chụp lại, trình chiếu hoặc lưu giữ sản phẩm); Nhắc HS chuẩn bị lựa chọn chất liệu để trang trí đồ vật như: giấy vệ sinh, hộp đựng nước, keo dán, bút chì hoặc đất nặn... - GV thị phạm các thao tác khó trong cách thực hiện như: cách xé giấy vệ sinh, ngâm nước, trộn keo tạo bột giấy và cách đắp tạo khối nổi cho hình ảnh chân dung lên bề mặt các đồ vật đã lựa chọn. * Cho HS tiến hành sử dụng tạo hình chân dung để trang trí một sản phẩm theo hình thức đắp nổi tại nhà. *Dặn dò:	- HS biết kĩ năng trang trí đồ vật - HS thực hiện trang trí một món đồ có sử dụng hình ảnh chân dung theo cách mình có sử dụng hình ảnh từ chân dung yêu thích. - Đồ vật được trang trí bằng hình ảnh chân dung. - HS mở SGK Mĩ thuật 2, trang 46, quan sát phần tham khảo hình đắp nổi một bức chân dung trang trí cho chiếc hộp lưu niệm để nhận biết các bước thực hiện. - HS lựa chọn đồ vật thích hợp để có thể trang trí hình ảnh chân dung (thường dùng: hộp bút, hộp đựng đồ dùng, đồ chơi có chất liệu không thấm nước như nhựa, sắt, nhôm...). - Ghi nhớ các bước tạo hình: + Phác hình chân dung lên mặt đồ vật. + Đắp bồi, miết đất (tạo độ nổi). + Quét màu. + Trang trí, hoàn thiện chân dung. - Tiếp thu - HS lắng nghe GV lưu ý - HS chuẩn bị lựa chọn chất liệu để trang trí đồ vật như: giấy vệ sinh, hộp đựng nước, keo dán, bút chì hoặc đất nặn... - HS quan sát thao tác của GV, tiếp thu cách xé giấy vệ sinh, ngâm nước, trộn keo tạo bột giấy và cách đắp tạo khối nổi cho hình ảnh chân dung lên bề mặt các đồ vật đã lựa chọn. - HS sử dụng hình ảnh chân dung để trang trí một sản phẩm mĩ thuật tại nhà. - HS hoàn thiện sản phẩm.
---	---

- Về nhà xem trước chủ đề 8: BỮA CƠM GIA ĐÌNH. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- Về nhà xem trước chủ đề 8 - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.
---	--

Ngày soạn: 08 / 1 / 2023

Ngày giảng: 10, 13, 15 / 1 / 2023

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 8. BỮA CƠM GIA ĐÌNH

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 1, 2)

Thời gian thực hiện: Tuần 19 (Từ 10/ 1 / 2023 đến 15 / 1 / 2023)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề gia đình.

2. Năng lực:

- HS nhận biết được hình ảnh quen thuộc về bữa cơm gia đình.

- HS tạo hình và sắp xếp được hình ảnh thành SPMT theo đúng nội dung chủ đề.

- HS sáng tạo được sản phẩm thủ công (lọ hoa) làm đẹp cho bàn ăn.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được sự quan tâm lẫn nhau của các thành viên trong gia đình thông qua bữa cơm gia đình.

- HS có ý thức ban đầu về việc sử dụng ngôn ngữ tạo hình trong thể hiện đề tài gần gũi với cuộc sống.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số ảnh chụp, clip (nếu có điều kiện)... có nội dung liên quan đến chủ đề Bữa cơm gia đình.

- Một số tác phẩm/ SPMT thể hiện về chủ đề, có hình ảnh liên quan đến bữa cơm gia đình.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.

- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

TIẾT 1

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:

- GV cho HS chơi TC “Thi nấu ăn” hoặc “Thi vẽ màu vào tranh”.
- GV nêu luật chơi, cách chơi.
- Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng.

- GV giới thiệu chủ đề.

2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- HS biết sử dụng hình và màu để thể hiện về hình ảnh bữa cơm gia đình. Từ đó, HS nhận biết được đối tượng cần thể hiện trong chủ đề này ở dạng thực hành liên quan đến mỹ thuật tạo hình...

b. Nội dung:

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Bữa cơm gia đình.

c. Sản phẩm:

- HS có nhận thức và tư duy về hình ảnh cần thể hiện về chủ đề Bữa cơm gia đình.

d. Tổ chức thực hiện: HS tìm hiểu hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.

- GV tổ chức cho HS quan sát tranh, ảnh trong SGK Mỹ thuật 2, trang 48 và trả lời câu hỏi trong SGK:
 - + Hình ảnh bữa cơm được thể hiện như thế nào trong các bức ảnh trên? (gồm ông bà, bố mẹ, con cái, các thành viên trong gia đình; có các món ăn trên bàn...)
 - + Bữa cơm ở gia đình em như thế nào?
- GV cho HS quan sát clip hay tranh, ảnh đã chuẩn bị có nội dung về bữa cơm gia đình và đặt câu hỏi gợi ý HS:

- HS chọn đội chơi, bạn chơi
- Hai đội chơi thi kể tên các món ăn và cách làm. Đội nào kể đúng nhiều hơn là thắng cuộc.
- + Hoặc đội nào nhiều tranh vẽ màu đẹp nhất, đội đó thắng.
- Mở bài học

- HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- HS biết sử dụng hình và màu để thể hiện hình ảnh bữa cơm gia đình. HS nhận biết được đối tượng cần thể hiện trong chủ đề này ở dạng thực hành liên quan đến mỹ thuật tạo hình...

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Bữa cơm gia đình.

- HS có nhận thức, tư duy về hình ảnh cần thể hiện chủ đề Bữa cơm gia đình.

- HS quan sát tranh, ảnh trong SGK Mỹ thuật 2, trang 48 và trả lời câu hỏi

- HS nêu theo ý hiểu

- HS trả lời
- HS quan sát clip hay tranh, ảnh có nội dung về bữa cơm gia đình và trả lời câu hỏi của GV.

+ Hãy nhận xét các bức ảnh chụp về bữa cơm gia đình (Có những thành viên nào trong gia đình? Mọi người đang làm gì? Những biểu hiện nào thể hiện sự gắn kết của gia đình trong bữa cơm?) + Em hãy liên hệ với hình ảnh thực tế trong bữa cơm gia đình em. Bữa cơm ở nhà em thường có những ai? Sự quan tâm của các thành viên với nhau trong bữa cơm như thế nào? - GV lưu ý, chủ đề này cần hướng tới giáo dục phẩm chất, lòng yêu thương, quan tâm, giúp đỡ nhau của các thành viên trong gia đình. Do vậy trên cơ sở ý kiến của HS, GV dẫn dắt để thực hiện mục tiêu giáo dục phẩm chất cho HS. - Khen ngợi, động viên HS. *GV tổ chức cho HS chơi TC “Bữa cơm có gì?” - Nêu luật chơi, cách chơi, thời gian. - Tuyên dương đội chơi tốt - GV đưa câu lệnh để nối tiếp với hoạt động Thể hiện. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được SPMT thể hiện về bữa cơm gia đình theo cách của mình. b. Nội dung: - HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. c. Sản phẩm: - Một SPMT phù hợp với chủ đề bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện về chủ đề dạng 2D. - GV tổ chức cho HS sử dụng hình thức yêu thích để tạo nên một SPMT về bữa cơm trong gia đình. - GV gợi ý HS: + Em sẽ sử dụng hình thức nào để thực hiện SPMT về bữa cơm gia đình?	- HS nêu nhận xét của mình về các bức ảnh chụp về bữa cơm gia đình. - HS liên hệ với hình ảnh thực tế trong bữa cơm gia đình mình. - HS hướng tới sự giáo dục phẩm chất, lòng yêu thương, quan tâm, giúp đỡ nhau của các thành viên trong gia đình. - Phát huy - HS chọn đội chơi, bạn chơi - HS chơi TC - Vỗ tay - Lắng nghe - HS tạo được SPMT thể hiện về bữa cơm gia đình theo cách của mình. - HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. - HS làm một SPMT bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - HS sử dụng hình thức yêu thích để tạo nên một SPMT về bữa cơm trong gia đình. - HS nêu hình thức mà mình chọn sử dụng để thực hiện sản phẩm.
--	--

- + Em sẽ thể hiện bằng hình và màu nào?
- + Em sử dụng chất liệu nào?
- * **Cho HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện về chủ đề dạng 2D.**
- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.

TIẾT 2

1. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- HS biết sử dụng hình và màu để thể hiện về hình ảnh bữa cơm gia đình. Từ đó, HS nhận biết được đối tượng cần thể hiện trong chủ đề này ở dạng thực hành liên quan đến kĩ thuật tạo hình...

b. Nội dung:

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Bữa cơm gia đình.

c. Sản phẩm:

- HS có nhận thức và tư duy về hình ảnh cần thể hiện về chủ đề Bữa cơm gia đình.

d. Tổ chức thực hiện: HS tìm hiểu cách thể hiện hình ảnh về người thân qua một số sản phẩm MT.

- GV tiếp tục cho HS quan sát trong SGK Mĩ thuật 2, trang 49 và trả lời các câu hỏi gợi ý trong sách về màu sắc, hình ảnh... có trong các SPMT.
- + Hình ảnh nào được thể hiện trong những SPMT trên? (bố mẹ và các con...)
- + Màu sắc nào được sử dụng trong các sản phẩm? (xanh, đỏ, vàng, cam...)
- + Em sẽ dùng hình ảnh gì để thể hiện về chủ đề Bữa cơm gia đình?
- GV tóm tắt: Có rất nhiều hình ảnh được thể hiện trong bữa cơm gia đình, gồm ông, bà, bố, mẹ... Bữa cơm gia đình được thực

- HS nêu
- HS nêu
- HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện về chủ đề dạng 2D.
- HS hoàn thành bài tập.

- HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- HS biết sử dụng hình và màu để thể hiện về hình ảnh bữa cơm gia đình. Từ đó, HS nhận biết được đối tượng cần thể hiện trong chủ đề này ở dạng thực hành liên quan đến kĩ thuật tạo hình...

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về bữa cơm gia đình.
- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Bữa cơm gia đình.

- HS có nhận thức, tư duy về hình ảnh cần thể hiện chủ đề Bữa cơm gia đình.

HS quan sát trong SGK Mĩ thuật 2, trang 49 và trả lời các câu hỏi gợi ý trong sách về màu sắc, hình ảnh... có trong các SPMT.

- HS trả lời

- HS nêu

- HS nêu

- Ghi nhớ: Có rất nhiều hình ảnh được thể hiện trong bữa cơm gia đình, gồm ông, bà, bố, mẹ... Bữa cơm gia đình

hiện ở những vị trí khác nhau (trong nhà, ngoài sân; ở trên bàn ăn, trải chiếu xuống nền nhà...). Các hình ảnh thể hiện mọi người trong gia đình quây quần đoàn tụ, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. - Khen ngợi động viên HS. 2. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được SPMT thể hiện về bữa cơm gia đình theo cách của mình. b. Nội dung: - HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. c. Sản phẩm: - Một SPMT phù hợp với chủ đề bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện về chủ đề dạng 3D. - GV khuyến khích HS lựa chọn hình thức thể hiện nhóm hoặc làm sản phẩm 3D (bằng vật liệu tái sử dụng). *Lưu ý: Đối với HS thực hiện bằng hình thức vẽ: + Có hình ảnh to, hình ảnh nhỏ (hình ảnh chính, hình ảnh phụ), các hình vẽ không rời rạc. + Màu có màu đậm, màu nhạt và các màu sắc bổ trợ cho nhau. + Cần vẽ thêm một vài hình ảnh xung quanh cho bài thêm sinh động. + Tùy từng trường hợp cụ thể, GV góp ý HS vẽ thêm hình ảnh cho phù hợp với khung cảnh bữa cơm). *Cho HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 3D. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò:	được thực hiện ở những vị trí khác nhau (trong nhà, ngoài sân; ở trên bàn ăn, trải chiếu xuống nền nhà...). Các hình ảnh thể hiện mọi người trong gia đình quây quần đoàn tụ, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. - HS tạo được SPMT thể hiện về bữa cơm gia đình theo cách của mình. - HS thực hành thể hiện SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - HS tìm ý tưởng thể hiện - HS làm một sản phẩm bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - HS lựa chọn hình thức thể hiện nhóm hoặc làm sản phẩm 3D (bằng vật liệu tái sử dụng). - HS thực hiện bằng hình thức vẽ: + Có hình ảnh to, hình ảnh nhỏ (hình ảnh chính, hình ảnh phụ), các hình vẽ không rời rạc. + Màu có màu đậm, màu nhạt và các màu sắc bổ trợ cho nhau. + Cần vẽ thêm một vài hình ảnh xung quanh cho bài thêm sinh động. + Tùy từng trường hợp cụ thể, GV góp ý HS vẽ thêm hình ảnh cho phù hợp với khung cảnh bữa cơm). - HS thực hiện làm một sản phẩm MT thể hiện chân dung bằng hình thức 3D. - HS hoàn thành bài tập. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy
--	--

- Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 3. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 3. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.
---	--

Ngày soạn: 15 / 1 / 2022

Ngày giảng: 17, 20, 22 / 1 / 2023
24, 27, 29 / 1 / 2023

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 8. BỮA CƠM GIA ĐÌNH

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 2, 3)

Thời gian thực hiện: **Tuần 20 (Từ 17/ 1 / 2023 đến 22 / 1 / 2023)**

Tuần 21 (Từ 24/ 1 / 2023 đến 29 / 1 / 2023)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề gia đình.

2. Năng lực:

- HS nhận biết được hình ảnh quen thuộc về bữa cơm gia đình.
- HS tạo hình và sắp xếp được hình ảnh thành SPMT theo đúng nội dung chủ đề.
- HS sáng tạo được sản phẩm thủ công (lọ hoa) làm đẹp cho bàn ăn.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được sự quan tâm lẫn nhau của các thành viên trong gia đình thông qua bữa cơm gia đình.
- HS có ý thức ban đầu về việc sử dụng ngôn ngữ tạo hình trong thể hiện đề tài gần gũi với cuộc sống.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số ảnh chụp, clip (nếu có điều kiện)... có nội dung liên quan đến chủ đề Bữa cơm gia đình.
- Một số tác phẩm/ SPMT thể hiện về chủ đề, có hình ảnh liên quan đến bữa cơm gia đình.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 3 Tuần 20 (Từ 17/ 1 /2023 đến 22 / 1 / 2023) 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2. - Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu: - củng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về bữa cơm gia đình bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. b. Nội dung: - Sử dụng hệ thống câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 51. - Bổ sung thêm một số câu hỏi phù hợp với SPMT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. c. Sản phẩm: - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi. d. Tổ chức thực hiện: - GV tổ chức cho HS quan sát, chia sẻ nội dung SPMT ở các tiết học trước về Bữa cơm gia đình, yêu cầu HS tìm hiểu (theo nhóm) theo câu hỏi ở trang 51. + Em thấy bài thực hành của bạn thể hiện những hình ảnh gì? Bạn đã dùng những màu sắc nào để thực hiện bài thực hành của mình? + Nhân vật trong bài thực hành đang làm gì? + Em sẽ đặt tên cho bài thực hành của mình là gì? - GV có thể sử dụng thêm số câu hỏi gợi ý như: + Hình ảnh chính là gì? Hình ảnh đó thể hiện thế nào? + Màu sắc, hình ảnh, nét... nào có trên sản phẩm? + Mỗi sản phẩm đều thể hiện không khí ấm cúng trong bữa cơm gia đình, vì sao em	- Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm của tiết 2. - Phát huy - Mở bài học - Củng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về bữa cơm gia đình bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. - HS trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 51. - Trả lời thêm một số câu hỏi phù hợp với SPMT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi. - HS quan sát, chia sẻ nội dung SPMT ở các tiết học trước về Bữa cơm gia đình, yêu cầu HS tìm hiểu (theo nhóm) theo câu hỏi ở trang 51. - HS nêu ý kiến của mình quan sát được - HS trả lời theo ý hiểu - HS nêu theo cảm nhận - Lắng nghe, thảo luận, báo cáo - HS báo cáo - HS nêu nội dung thảo luận - HS chia sẻ cảm nhận của mình với các bạn.

nhận ra điều đó? Hãy chia sẻ cảm nhận của em với các bạn.

- Trên cơ sở những ý kiến phát biểu của HS, GV phân tích:

+ Một số yếu tố tạo hình (chấm, nét, hình, màu...), nguyên lí tạo hình (cân bằng, lặp lại, nhấn mạnh...) có trên các sản phẩm, giúp HS nhận biết và vận dụng vào hoạt động học tập tiếp theo.

+ Bữa cơm thường ngày trong gia đình có ý nghĩa quan trọng, thể hiện sự gắn kết, chia sẻ, quan tâm giữa các thành viên với nhau. Tình cảm của gia đình luôn là chỗ dựa tinh thần cho tất cả mọi người. Các em cần thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của mình tới ông, bà, bố, mẹ, anh, chị em trong gia đình, ngay cả trong bữa ăn hằng ngày.

3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Thực hành thiết kế một lọ hoa giấy đặt trên bàn ăn.

b. Nội dung:

- HS phân tích các bước tạo và trang trí một chiếc lọ hoa bằng vật liệu tái sử dụng, qua đó hình thành kĩ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

c. Sản phẩm:

- Một SPMT là chiếc lọ hoa.

d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành tạo dáng và trang trí một lọ hoa.

- GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích tạo và trang trí lọ hoa ở SGK Mĩ thuật 2, trang 52 – 53 và đặt câu hỏi gợi ý như:

+ Lọ hoa được làm từ vật liệu sẵn có/ tái sử dụng nào?

+ Các bước thực hiện làm và trang trí lọ hoa như thế nào?

- GV lưu ý HS:

+ Có nhiều cách làm lọ hoa từ vật liệu tái sử dụng như hộp giấy (cắm hoa khô) hay hộp thiếc (đổ nước cắm hoa tươi).

+ Tạo hình một chiếc lọ và xác định vị trí cần trang trí (có thể chỉ trang trí một mặt,

- HS ghi nhớ kiến thức:

+ Một số yếu tố tạo hình (chấm, nét, hình, màu...), nguyên lí tạo hình (cân bằng, lặp lại, nhấn mạnh...) có trên các sản phẩm, giúp HS nhận biết và vận dụng vào hoạt động học tập tiếp theo.

+ Bữa cơm thường ngày trong gia đình có ý nghĩa quan trọng, thể hiện sự gắn kết, chia sẻ, quan tâm giữa các thành viên với nhau. Tình cảm của gia đình luôn là chỗ dựa tinh thần cho tất cả mọi người. Các em cần thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của mình tới mọi người trong gia đình, ngay cả bữa ăn hằng ngày.

- HS thực hành thiết kế một lọ hoa giấy đặt trên bàn ăn.

- HS phân tích các bước tạo và trang trí một chiếc lọ hoa bằng vật liệu tái sử dụng, qua đó hình thành kĩ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

- HS làm một SPMT là chiếc lọ hoa.

- HS quan sát, phân tích tạo và trang trí lọ hoa ở SGK Mĩ thuật 2, trang 52 – 53 và trả lời câu hỏi.

- HS nêu

- HS trả lời

- HS ghi nhớ:

+ Có nhiều cách làm lọ hoa từ vật liệu tái sử dụng như hộp giấy (cắm hoa khô) hay hộp thiếc (đổ nước cắm hoa tươi).

+ Tạo hình một chiếc lọ và xác định vị trí cần trang trí (có thể chỉ trang trí một mặt, trang trí xung quanh hoặc trang trí ở vị trí thân, cổ lọ hoa...).

trang trí xung quanh hoặc trang trí ở vị trí thân, cổ lọ hoa...).

+ Trang trí từng phần chiếc lọ rồi trang trí các chi tiết.

+ Chọn vật liệu (theo sự chuẩn bị) và hình thức phù hợp để làm lọ hoa cho phù hợp với khả năng thực hiện của cá nhân/ nhóm.

+ GV quan sát và hỗ trợ đối với từng trường hợp HS khi có khó khăn trong việc thực hiện.

*** Cho HS tiến hành tạo dáng và trang trí một lọ hoa.**

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm.

TIẾT 4

Tuần 21 (Từ 24/ 1 /2023 đến 29 / 1 / 2023)

1. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- Thực hành thiết kế một lọ hoa giấy đặt trên bàn ăn.

b. Nội dung:

- HS phân tích các bước tạo và trang trí một chiếc lọ hoa bằng vật liệu tái sử dụng, qua đó hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

c. Sản phẩm:

- Một SPMT là chiếc lọ hoa.

d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành tạo dáng và trang trí một lọ hoa (Tiếp theo).

- GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích tạo và trang trí lọ hoa ở SGK Mĩ thuật 2, trang 52 – 53 và đặt câu hỏi gợi ý như:

+ Lọ hoa được làm từ vật liệu sẵn có/ tái sử dụng nào?

+ Các bước thực hiện làm và trang trí lọ hoa như thế nào?

- GV lưu ý HS:

+ Có nhiều cách làm lọ hoa từ vật liệu tái sử dụng như hộp giấy (cắm hoa khô) hay hộp thiếc (đổ nước cắm hoa tươi).

+ Tạo hình một chiếc lọ và xác định vị trí cần trang trí (có thể chỉ trang trí một mặt,

+ Trang trí từng phần chiếc lọ rồi trang trí các chi tiết.

+ Chọn vật liệu (theo sự chuẩn bị) và hình thức phù hợp để làm lọ hoa cho phù hợp với khả năng thực hiện của cá nhân/ nhóm.

+ GV quan sát, hỗ trợ từng HS khi có khó khăn trong việc thực hiện.

- HS tiến hành tạo dáng và trang trí một lọ hoa.

- HS hoàn thiện sản phẩm.

- HS thực hành thiết kế một lọ hoa giấy đặt trên bàn ăn.

- HS phân tích các bước tạo và trang trí một chiếc lọ hoa bằng vật liệu tái sử dụng, qua đó hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

- HS làm một SPMT là chiếc lọ hoa.

- HS quan sát, phân tích tạo và trang trí lọ hoa ở SGK Mĩ thuật 2, trang 52 – 53 và trả lời câu hỏi.

- HS nêu

- HS trả lời

- HS ghi nhớ:

+ Có nhiều cách làm lọ hoa từ vật liệu tái sử dụng như hộp giấy (cắm hoa khô) hay hộp thiếc (đổ nước cắm hoa tươi).

+ Tạo hình một chiếc lọ và xác định vị trí cần trang trí (có thể chỉ trang trí một

trang trí xung quanh hoặc trang trí ở vị trí thân, cổ lọ hoa...). + Trang trí từng phần chiếc lọ rồi trang trí các chi tiết. + Chọn vật liệu (theo sự chuẩn bị) và hình thức phù hợp để làm lọ hoa cho phù hợp với khả năng thực hiện của cá nhân/ nhóm. + GV quan sát và hỗ trợ đối với từng trường hợp HS khi có khó khăn trong việc thực hiện. * Cho HS tiến hành tạo dáng và trang trí một lọ hoa (Tiếp theo). *Dặn dò: - Về nhà xem trước chủ đề 9: THẦY CÔ CỦA EM. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	mặt, trang trí xung quanh hoặc trang trí ở vị trí thân, cổ lọ hoa...). + Trang trí từng phần chiếc lọ rồi trang trí các chi tiết. + Chọn vật liệu (theo sự chuẩn bị) và hình thức phù hợp để làm lọ hoa cho phù hợp với khả năng thực hiện của cá nhân/ nhóm. + GV quan sát, hỗ trợ từng HS khi có khó khăn trong việc thực hiện. <i>* Học sinh tự kết hợp vẽ, cắt, xé dán,...trong thực hành, sáng tạo tại nhà.</i> - Về nhà xem trước chủ đề 9. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.
--	---

Ngày soạn: 19 / 2 / 2023

Ngày giảng: 21, 24, 26 / 2 / 2023

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 9. THẦY CÔ CỦA EM

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 1, 2)

Thời gian thực hiện: Tuần 24 (Từ 21/ 2 / 2023 đến 26 / 2 / 2023)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề nhà trường, về thầy cô trong nhà trường.

2. Năng lực:

- HS biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề Thầy cô của em qua tranh, ảnh, thơ, văn.
- HS sử dụng yếu tố tạo hình để tạo nên SPMT về chủ đề Thầy cô của em.
- HS tạo được một SPMT yêu thích tặng thầy cô.

3. Phẩm chất:

- HS có tình cảm với thầy cô và biết thể hiện điều này thông qua SPMT.
- HS có thái độ đúng mực lưu giữ hình ảnh đẹp về thầy cô.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Ảnh chụp về một số hoạt động của thầy cô trong trường học; một số bức tranh của họa sĩ, HS vẽ về thầy cô; tranh xé dán, tranh đất nặn đắp nổi, tạo dáng đất nặn... về chủ đề thầy cô.
- Một số bài hát, bài thơ ngắn về đề tài thầy cô.
- Một số SPMT là đồ lưu niệm phù hợp tặng thầy cô.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 1 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV bắt nhịp cho HS cả lớp hát bài “Cô giáo như mẹ hiền”. - Khen ngợi động viên HS. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về thầy cô giáo thông qua ảnh chụp, SPMT. - HS bước đầu biết khai thác hình ảnh thầy cô qua bài thơ. - HS nhận biết được yếu tố tạo hình trong SPMT thể hiện về hình ảnh thầy cô. b. Nội dung: - HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về thầy cô. - GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Thầy cô của em. c. Sản phẩm: - Có ý tưởng về hình ảnh thầy cô cần thể hiện trong SPMT. d. Tổ chức thực hiện: HS tìm hiểu, mô tả hình ảnh liên quan đến chủ đề. - GV tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung chủ đề, trả lời câu hỏi gợi ý: + Hãy kể về những kỉ niệm (hoặc hoạt động) của thầy cô mà em ấn tượng nhất? + Kể về công việc hằng ngày của thầy cô ở trường? + Chia sẻ cảm nhận của em về thầy cô? - Khen ngợi, động viên HS. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được SPMT thể hiện về chủ đề Thầy cô của em bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. b. Nội dung:	- Lớp hát đồng thanh - Phát huy - Mở bài học - HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về thầy cô giáo thông qua ảnh chụp, SPMT. - HS bước đầu biết khai thác hình ảnh thầy cô qua bài thơ. - HS nhận biết được yếu tố tạo hình trong SPMT thể hiện về hình ảnh thầy cô. - HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về thầy cô. - GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Thầy cô của em. - HS có ý tưởng về hình ảnh thầy cô cần thể hiện trong SPMT. - HS tìm hiểu nội dung chủ đề, trả lời câu hỏi. - HS kể - HS kể theo ý hiểu - HS chia sẻ - Phát huy - HS tạo được SPMT thể hiện về chủ đề Thầy cô của em bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích.

- HS thực hành SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện.
- GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành.

c. Sản phẩm:

- SPMT thể hiện về hình ảnh thầy cô.

d. Tổ chức thực hiện: HS thể hiện về chủ đề từ hình ảnh đã liên tưởng.

- GV tổ chức cho HS thực hành sử dụng hình thức yêu thích (vẽ, xé, dán, nặn...) sản phẩm về chủ đề Thầy cô của em.
- GV yêu cầu HS thể hiện hình ảnh về thầy cô thông qua những công việc ở trường mà HS vừa tìm hiểu (vẽ vào Vở bài tập/ giấy A4).

*Lưu ý: Với trường hợp vẽ tranh:

- + Vẽ hình ảnh chính (thầy cô) trước.
- + Vẽ hình ảnh phụ (cây, trường học, sách vở...) sau.
- + Cần vẽ màu đậm, màu nhạt cho bức tranh.
- + Vẽ hình ảnh rõ ràng, đơn giản, gần gũi và vẽ màu theo cảm xúc sẽ có bài vẽ đẹp.

*Cho HS thể hiện về chủ đề từ hình ảnh đã liên tưởng.

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập.
- Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 2.

TIẾT 2

1. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT

a. Mục tiêu:

- HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về thầy cô giáo thông qua ảnh chụp, SPMT.
- HS bước đầu biết khai thác hình ảnh thầy cô qua bài thơ.
- HS nhận biết được yếu tố tạo hình trong SPMT thể hiện về hình ảnh thầy cô.

b. Nội dung:

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về thầy cô.

- HS thực hành SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện.

- GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành.

- SPMT thể hiện về hình ảnh thầy cô.

- HS thực hành sử dụng hình thức yêu thích (vẽ, xé, dán, nặn...) sản phẩm về chủ đề Thầy cô của em.

- HS thể hiện hình ảnh về thầy cô thông qua những công việc ở trường mà HS vừa tìm hiểu (vẽ vào Vở bài tập/ giấy A4).

- Với trường hợp HS vẽ tranh:

- + Vẽ hình ảnh chính (thầy cô) trước.
- + Vẽ hình ảnh phụ (cây, trường học, sách vở...) sau.
- + Cần vẽ màu đậm, nhạt cho bức tranh.
- + Vẽ hình ảnh rõ ràng, gần gũi và vẽ màu theo cảm xúc sẽ có bài vẽ đẹp.

- Cho HS thể hiện về chủ đề từ hình ảnh đã liên tưởng.

- HS hoàn thành bài tập.
- HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 2.

- HS nhận biết được hình ảnh thể hiện về thầy cô giáo thông qua ảnh chụp, SPMT.
- HS bước đầu biết khai thác hình ảnh thầy cô qua bài thơ.

- HS nhận biết được yếu tố tạo hình trong SPMT thể hiện về hình ảnh thầy cô.

- HS quan sát, nhận xét và đưa ra ý kiến, nhận thức ban đầu về nội dung liên quan đến chủ đề từ ảnh, tranh minh họa trong sách hoặc tranh, ảnh, SPMT do GV chuẩn bị, trong đó chú trọng đến hình ảnh thể hiện về thầy cô.

- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Thầy cô của em. c. Sản phẩm: - Có ý tưởng về hình ảnh thầy cô cần thể hiện trong SPMT. d. Tổ chức thực hiện: HS tìm hiểu về chủ đề thông qua một số bức tranh. - GV cho HS quan sát tranh, ảnh minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 54 – 55, để có thể quan sát trực tiếp một số hoạt động của thầy cô và trả lời câu hỏi trong SGK: + Thầy cô trong các bức ảnh trên đang làm gì? (Cô giáo dạy HS phát biểu, thầy giáo dạy HS hát, HS chào thầy cô). + Trang phục thầy cô ở trường em có những đặc điểm gì? + Thầy cô trong các bức tranh trên được thể hiện như thế nào? (Chân dung thầy giáo, cô giáo dạy học thời xưa và ngày nay). - GV đặt câu hỏi gợi ý: + Tranh vẽ về hình ảnh gì? Đường nét, màu sắc trong tranh như thế nào? + Em thích bức tranh nào nhất? Vì sao? - GV tổ chức cho HS: + Nghe/ đọc trích đoạn bài thơ Cô giáo lớp em. + Đặt câu hỏi về hình ảnh của cô giáo trong đoạn thơ, giúp HS nhận biết về cách khai thác hình ảnh trong ngôn từ (phân tích qua hình vẽ minh hoạ bài thơ). + Quan sát một số SPMT tranh vẽ, tranh xé dán, tranh đất nặn đắp nổi, tạo dáng đất nặn... có chủ đề về thầy cô. - GV nhấn mạnh: Có nhiều ý tưởng và cách thể hiện chủ đề này. HS có thể dùng màu vẽ, đất nặn, xé, dán giấy... tạo hình ảnh về thầy cô hoặc có thể sử dụng một hình ảnh trong bài thơ Cô giáo lớp em làm ý tưởng để thể hiện sản phẩm của mình. - Trên cơ sở ý kiến của HS, GV tóm tắt: Đề tài vẽ về thầy cô rất gần gũi. HS có thể lựa chọn các công việc hằng ngày của thầy cô ở trường như: giảng bài; tham gia các hoạt	- GV đưa ra những câu hỏi có tính định hướng nhằm giúp HS tư duy về nội dung liên quan đến đối tượng cần lĩnh hội trong chủ đề Thầy cô của em. - HS có ý tưởng về hình ảnh thầy cô cần thể hiện trong SPMT. - HS quan sát tranh, ảnh minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 54 – 55, để có thể quan sát trực tiếp một số hoạt động của thầy cô và trả lời câu hỏi. - HS trả lời theo quan sát thấy - HS nêu - HS nêu theo ý hiểu - Thảo luận báo cáo - HS báo cáo - HS nêu theo cảm nhận - HS nghe/ đọc trích đoạn bài thơ Cô giáo lớp em. - HS nhận biết về cách khai thác hình ảnh trong ngôn từ (phân tích qua hình vẽ minh hoạ bài thơ). - HS quan sát một số SPMT tranh vẽ, tranh xé dán, tranh đất nặn đắp nổi, tạo dáng đất nặn... có chủ đề về thầy cô. - HS ghi nhớ: Có nhiều ý tưởng và cách thể hiện chủ đề này. HS có thể dùng màu vẽ, đất nặn, xé, dán giấy... tạo hình ảnh về thầy cô hoặc có thể sử dụng một hình ảnh trong bài thơ Cô giáo lớp em làm ý tưởng để thể hiện sản phẩm của mình. - HS ghi nhớ: Đề tài vẽ về thầy cô rất gần gũi. HS có thể lựa chọn các công việc hằng ngày của thầy cô ở trường như: giảng bài; tham gia các hoạt động
---	---

động nhà trường; chăm sóc, quan tâm đến HS... để vẽ bức tranh về thầy cô. - Khen ngợi động viên HS. 2. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS tạo được SPMT thể hiện về chủ đề Thầy cô của em bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. b. Nội dung: - HS thực hành SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. c. Sản phẩm: - SPMT thể hiện về hình ảnh thầy cô. d. Tổ chức thực hiện: HS thể hiện một sản phẩm MT về chủ đề theo cách mình yêu thích. - GV tổ chức cho HS thực hành sử dụng hình thức yêu thích (vẽ, xé, dán, nặn...) sản phẩm về chủ đề Thầy cô của em. - GV yêu cầu HS thể hiện hình ảnh về thầy cô thông qua những công việc ở trường mà HS vừa tìm hiểu (vẽ vào Vở bài tập/ giấy A4). *Lưu ý: Với trường hợp vẽ tranh: + Vẽ hình ảnh chính (thầy cô) trước. + Vẽ hình ảnh phụ (cây, trường học, sách vở...) sau. + Cần vẽ màu đậm, màu nhạt cho bức tranh. + Vẽ hình ảnh rõ ràng, đơn giản, gần gũi và vẽ màu theo cảm xúc sẽ có bài vẽ đẹp. *Cho HS thể hiện một sản phẩm MT về chủ đề theo cách mình yêu thích. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	nhà trường; chăm sóc, quan tâm đến HS... để vẽ bức tranh về thầy cô. - Phát huy - HS tạo được SPMT thể hiện về chủ đề Thầy cô của em bằng chất liệu và cách thể hiện mình yêu thích. - HS thực hành SPMT theo những gợi ý, từ hình ảnh, chất liệu cho đến hình thức thực hiện. - GV gợi ý về cách tìm ý tưởng, thể hiện đối với những HS còn lúng túng trong thực hành. - HS thể hiện về hình ảnh thầy cô. - HS thực hành sử dụng hình thức yêu thích (vẽ, xé, dán, nặn...) sản phẩm về chủ đề Thầy cô của em. - HS thể hiện hình ảnh về thầy cô thông qua những công việc ở trường mà HS vừa tìm hiểu (vẽ vào Vở bài tập/ giấy A4). *Với trường hợp HS vẽ tranh: + Vẽ hình ảnh chính (thầy cô) trước. + Vẽ hình ảnh phụ (cây, trường học, sách vở...) sau. + Cần vẽ màu đậm, nhạt cho bức tranh. + Vẽ hình ảnh rõ ràng, gần gũi và vẽ màu theo cảm xúc sẽ có bài vẽ đẹp. - Cho HS thể hiện một sản phẩm MT về chủ đề theo cách mình yêu thích. - HS hoàn thành bài tập. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết sau. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.
--	--

Ngày soạn: 26 / 2 / 2023

Ngày giảng: 28/ 2; 03, 05/ 3 / 2023

Môn học: *Mĩ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 9. THẦY CÔ CỦA EM

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 2)

Thời gian thực hiện: Tuần 25 (Từ 28/ 2 / 2023 đến 05 / 3 / 2023)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề nhà trường, về thầy cô trong nhà trường.

2. Năng lực:

- HS biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề Thầy cô của em qua tranh, ảnh, thơ, văn.
- HS sử dụng yếu tố tạo hình để tạo nên SPMT về chủ đề Thầy cô của em.
- HS tạo được một SPMT yêu thích tặng thầy cô.

3. Phẩm chất:

- HS có tình cảm với thầy cô và biết thể hiện điều này thông qua SPMT.
- HS có thái độ đúng mực lưu giữ hình ảnh đẹp về thầy cô.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Ảnh chụp về một số hoạt động của thầy cô trong trường học; một số bức tranh của họa sĩ, HS vẽ về thầy cô; tranh xé dán, tranh đất nặn đắp nổi, tạo dáng đất nặn... về chủ đề thầy cô.
- Một số bài hát, bài thơ ngắn về đề tài thầy cô.
- Một số SPMT là đồ lưu niệm phù hợp tặng thầy cô.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 3 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2. - Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu: - củng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về thầy cô của em bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. b. Nội dung: - Sử dụng hệ thống câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 58. - Bổ sung thêm một số câu hỏi phù hợp với SPMT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. c. Sản phẩm: - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi. d. Tổ chức thực hiện: - GV tổ chức cho HS (nhóm/ cá nhân) thảo luận theo câu hỏi gợi ý trong SGK Mỹ thuật 2 trang 58. + Hình ảnh thầy cô xuất hiện ở đâu? + Hình ảnh thầy cô xuất hiện cùng ai? + Em thích bài thực hành nào nhất? Màu đậm, màu nhạt trong bài đó được thể hiện như thế nào? - Tuỳ thực tế sản phẩm, GV hướng dẫn HS quan sát về ý tưởng, hình ảnh, màu sắc, chất liệu, cách thể hiện... hình ảnh thầy cô trên SPMT. - HS quan sát các SPMT và trả lời (theo thực tế). - GV cũng chia sẻ về những công việc hằng ngày của mình với HS, hướng đến việc giúp HS biết và chia sẻ, cảm thông với công việc của thầy cô nói chung. - Khen ngợi, động viên HS. *GV tổ chức cho HS chơi TC “Trang phục của Thầy cô” - Nêu luật chơi, cách chơi, thời gian.	- Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm của tiết 2 - Phát huy - Mở bài học - HS củng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về thầy cô của em bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. - HS trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 2, trang 58. - HS trả lời thêm một số câu hỏi phù hợp với SPMT đã được HS thực hiện ở hoạt động 2. - HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi. - HS (nhóm/ cá nhân) thảo luận theo câu hỏi gợi ý trong SGK Mỹ thuật 2 trang 58. - HS nêu - HS trả lời - HS nêu ý kiến của mình - HS quan sát về ý tưởng, hình ảnh, màu sắc, chất liệu, cách thể hiện... hình ảnh thầy cô trên SPMT. - HS quan sát các SPMT và trả lời (theo thực tế). - HS biết và chia sẻ, cảm thông với công việc của thầy cô nói chung. - Phát huy - HS chọn đội chơi, bạn chơi - HS chơi TC

- Tuyên dương đội chơi tốt. - GV đưa câu lệnh để nối tiếp với hoạt động Vận dụng. 3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu: - Có ý tưởng và thực hành thiết kế một SPMT để tặng thầy cô của em. b. Nội dung: - HS phân tích các bước tạo và trang trí một SPMT bằng vật liệu tái sử dụng, qua đó hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật. c. Sản phẩm: - Một SPMT để tặng thầy cô của em. d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành thực hiện ý tưởng làm một món đồ lưu niệm. - GV cho HS quan sát một số SPMT là đồ lưu niệm do HS tự làm. - GV khéo léo gợi ý HS về ý thức thực hiện một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô và đặt câu hỏi: + Em sẽ tạo đồ vật gì? + Đồ vật đó làm bằng chất liệu nào? + Em sẽ tặng thầy cô vào dịp nào? - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi. - GV lưu ý: Có nhiều cách tạo một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. Sản phẩm tự tay các em làm tặng thầy cô sẽ là niềm vui, nguồn động viên lớn với thầy cô. - GV gợi ý HS về ý tưởng trang trí cho SPMT khuyến khích HS vẽ ý tưởng trang trí vào Vở bài tập/ giấy A4 và hướng dẫn HS thực hiện bài tập. - GV tạo điều kiện cho HS lựa chọn hình thức phù hợp để tạo một sản phẩm lưu niệm tặng thầy cô. - GV quan sát và hỗ trợ đối với từng trường hợp cụ thể. * Cho HS tiến hành thực hiện làm một món đồ lưu niệm. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. TIẾT 4 1. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu:	- Vỗ tay - Lắng nghe - HS có ý tưởng và thực hành thiết kế một SPMT để tặng thầy cô của em. - HS phân tích các bước tạo và trang trí SPMT bằng vật liệu tái sử dụng, hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật. - Một SPMT để tặng thầy cô của em. - HS quan sát một số SPMT là đồ lưu niệm do HS tự làm. - HS thực hiện một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. - HS nêu - HS trả lời - HS nêu - HS ghi nhớ: + Có nhiều cách tạo một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. Sản phẩm tự tay các em làm tặng thầy cô sẽ là niềm vui, nguồn động viên lớn với thầy cô. - HS vẽ ý tưởng trang trí vào Vở bài tập 2 / giấy A4 và thực hiện bài tập. - HS lựa chọn hình thức phù hợp để tạo một sản phẩm lưu niệm tặng thầy cô. - Thực hiện - HS tiến hành thực hiện làm một món đồ lưu niệm. - HS hoàn thiện sản phẩm.
---	--

- Có ý tưởng và thực hành thiết kế một SPMT để tặng thầy cô của em. b. Nội dung: - HS phân tích các bước tạo và trang trí một SPMT bằng vật liệu tái sử dụng, qua đó hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật. c. Sản phẩm: - Một SPMT để tặng thầy cô của em. d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành thực hiện làm một món đồ lưu niệm (Tiếp theo). - GV cho HS quan sát một số SPMT là đồ lưu niệm do HS tự làm. - GV khéo léo gợi ý HS về ý thức thực hiện một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô và đặt câu hỏi: + Em sẽ tạo đồ vật gì? + Đồ vật đó làm bằng chất liệu nào? + Em sẽ tặng thầy cô vào dịp nào? - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi. - GV lưu ý: Có nhiều cách tạo một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. Sản phẩm tự tay các em làm tặng thầy cô sẽ là niềm vui, nguồn động viên lớn với thầy cô. - GV gợi ý HS về ý tưởng trang trí cho SPMT khuyến khích HS vẽ ý tưởng trang trí vào Vở bài tập/ giấy A4 và hướng dẫn HS thực hiện bài tập. - GV tạo điều kiện cho HS lựa chọn hình thức phù hợp để tạo một sản phẩm lưu niệm tặng thầy cô. - GV quan sát và hỗ trợ đối với từng trường hợp cụ thể. * Cho HS tiến hành thực hiện làm một món đồ lưu niệm (Tiếp theo). - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau: + Ý tưởng của mỗi bức tranh vẽ về thầy cô của em? (Tranh vẽ những ai? Tranh thể hiện	- HS có ý tưởng và thực hành thiết kế một SPMT để tặng thầy cô của em. - HS phân tích các bước tạo và trang trí SPMT bằng vật liệu tái sử dụng, hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật. - Một SPMT để tặng thầy cô của em. - HS quan sát một số SPMT là đồ lưu niệm do HS tự làm. - HS thực hiện một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. - HS nêu - HS trả lời - HS nêu - HS ghi nhớ: + Có nhiều cách tạo một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. Sản phẩm tự tay các em làm tặng thầy cô sẽ là niềm vui, nguồn động viên lớn với thầy cô. - HS vẽ ý tưởng trang trí vào Vở bài tập/ giấy A4 và thực hiện bài tập. - HS lựa chọn hình thức phù hợp để tạo một sản phẩm lưu niệm tặng thầy cô. - Thực hiện - HS tiến hành thực hiện làm một món đồ lưu niệm. - HS hoàn thiện sản phẩm. - HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm. - HS nêu theo ý hiểu
--	--

nội dung gì? Bạn đã tạo hình ảnh nào cho bức tranh về thầy cô? ...) + Màu sắc có trên các SPMT là những màu nào? + Nhóm đã dùng chất liệu gì tạo nên các sản phẩm? + Em và bạn đã tạo được sản phẩm lưu niệm nào để tặng thầy cô? Em hãy mô tả sản phẩm đó với các bạn trong lớp. + Em thích sản phẩm nào? Hãy kể về tình cảm của thầy cô đối với các em. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá sản phẩm chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. *Dặn dò: - Về nhà xem trước chủ đề 10: ĐỒ CHƠI TỪ TẠO HÌNH CON VẬT. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS nêu theo cảm nhận - HS nêu - HS nêu ý kiến của mình - HS trả lời - HS nhận xét, đánh giá sản phẩm cùng GV. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - Mở rộng kiến thức bài học vào thực tế cuộc sống hàng ngày. - Về nhà xem trước chủ đề 10 - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.
---	--

Ngày soạn: 19 / 3 / 2023

Ngày giảng: 21, 23 , 26 / 3 / 2023

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 9. Thầy cô của em

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 3)

Thời gian thực hiện: **Tuần 26 (Từ 07 / 3 / 2023 đến 12 / 3 / 2023)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS thực hành, sáng tạo về chủ đề nhà trường, về thầy cô trong nhà trường.

2. Năng lực:

- HS biết tìm ý tưởng thể hiện chủ đề Thầy cô của em qua tranh, ảnh, thơ, văn.
- HS sử dụng yếu tố tạo hình để tạo nên SPMT về chủ đề Thầy cô của em.
- HS tạo được một SPMT yêu thích tặng thầy cô.

3. Phẩm chất:

- HS có tình cảm với thầy cô và biết thể hiện điều này thông qua SPMT.
- HS có thái độ đúng mực lưu giữ hình ảnh đẹp về thầy cô.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Ảnh chụp về một số hoạt động của thầy cô trong trường học; một số bức tranh của họa sĩ, HS vẽ về thầy cô; tranh xé dán, tranh đất nặn đắp nổi, tạo dáng đất nặn... về chủ đề thầy cô.
- Một số bài hát, bài thơ ngắn về đề tài thầy cô.
- Một số SPMT là đồ lưu niệm phù hợp tặng thầy cô.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2. - Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. - Cùng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về thầy cô của em bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. 2. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu: - Cùng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về thầy cô của em bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. - Có ý tưởng và thực hành thiết kế một SPMT để tặng thầy cô của em. b. Nội dung: - HS phân tích các bước tạo và trang trí một SPMT bằng vật liệu tái sử dụng, qua đó hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật. c. Sản phẩm: - Một SPMT để tặng thầy cô của em. d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành thực hiện ý tưởng làm một món đồ lưu niệm. - GV cho HS quan sát một số SPMT là đồ lưu niệm do HS tự làm. - GV khéo léo gợi ý HS về ý thức thực hiện một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô và đặt câu hỏi: + Em sẽ tạo đồ vật gì? + Đồ vật đó làm bằng chất liệu nào? + Em sẽ tặng thầy cô vào dịp nào? - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi. - GV lưu ý: Có nhiều cách tạo một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. Sản phẩm tự tay các em làm tặng thầy cô sẽ là niềm vui, nguồn động viên lớn với thầy cô. - GV gợi ý HS về ý tưởng trang trí cho SPMT khuyến khích HS vẽ ý tưởng trang trí vào Vở bài tập/ giấy A4 và hướng dẫn HS thực hiện bài tập.	- Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm của tiết 2 - Phát huy - Mở bài học - HS cùng cố lại kiến thức, kỹ năng liên quan đến thể hiện hình ảnh về thầy cô của em bằng ngôn ngữ tạo hình đã được học ở hai hoạt động trước. - HS có ý tưởng và thực hành thiết kế một SPMT để tặng thầy cô của em. - HS phân tích các bước tạo và trang trí SPMT bằng vật liệu tái sử dụng, hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật. - Một SPMT để tặng thầy cô của em. - HS quan sát một số SPMT là đồ lưu niệm do HS tự làm. - HS thực hiện một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. - HS nêu - HS trả lời - HS nêu - HS ghi nhớ: + Có nhiều cách tạo một sản phẩm lưu niệm để tặng thầy cô. Sản phẩm tự tay các em làm tặng thầy cô sẽ là niềm vui, nguồn động viên lớn với thầy cô. - HS vẽ ý tưởng trang trí vào Vở bài tập 2 / giấy A4 và thực hiện bài tập.

- GV tạo điều kiện cho HS lựa chọn hình thức phù hợp để tạo một sản phẩm lưu niệm tặng thầy cô. - GV quan sát và hỗ trợ đối với từng trường hợp cụ thể. * Cho HS tiến hành thực hiện làm một món đồ lưu niệm (Tiếp theo). - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm. *TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ: - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm theo một số gợi ý sau: + Ý tưởng của mỗi bức tranh vẽ về thầy cô của em? (Tranh vẽ những ai? Tranh thể hiện nội dung gì? Bạn đã tạo hình ảnh nào cho bức tranh về thầy cô? ...) + Màu sắc có trên các SPMT là những màu nào? + Nhóm đã dùng chất liệu gì tạo nên các sản phẩm? + Em và bạn đã tạo được sản phẩm lưu niệm nào để tặng thầy cô? Em hãy mô tả sản phẩm đó với các bạn trong lớp. + Em thích sản phẩm nào? Hãy kể về tình cảm của thầy cô đối với các em. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá sản phẩm chủ yếu trên tinh thần động viên, khích lệ HS. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. *Dặn dò: - Về nhà xem trước chủ đề 10: ĐỒ CHƠI TỪ TẠO HÌNH CON VẬT. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.	- HS lựa chọn hình thức phù hợp để tạo một sản phẩm lưu niệm tặng thầy cô. - Thực hiện - HS nêu theo cảm nhận - HS nêu - HS nêu ý kiến của mình - HS trả lời - HS nhận xét, đánh giá sản phẩm cùng GV. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - Mở rộng kiến thức bài học vào thực tế cuộc sống hàng ngày. - Về nhà xem trước chủ đề 10 - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, tranh ảnh...liên quan đến bài học sau.
--	--

Ngày soạn: 19 / 3 / 2023
Ngày giảng: 21, 24 , 26 / 3 / 2023

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2
Tên bài học: Chủ đề 10. ĐỒ CHƠI TỪ TẠO HÌNH CON VẬT
(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 1)
Thời gian thực hiện: **Tuần 28 (Từ 21 / 3 / 2023 đến 26 / 3 / 2023)**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS biết về đồ chơi dân gian.
- HS biết về thực hành, sáng tạo đồ chơi từ tạo hình con vật.

2. Năng lực:

- HS có hiểu biết ban đầu về đồ chơi dân gian truyền thống.
- HS thực hành tạo đồ chơi có tạo hình con vật.
- HS biết sử dụng tạo hình con vật trong trang trí SPMT đồ dùng học tập.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được vẻ đẹp của đồ chơi dân gian truyền thống, có ý thức lưu giữ, tái tạo đồ chơi dân gian truyền thống.
- HS chủ động sưu tầm các vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng phục vụ học tập.
- HS rèn luyện đức tính chăm chỉ học tập, chuyên cần, ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường thông qua sử dụng vật liệu trong thực hành sáng tạo SPMT.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số đồ chơi dân gian truyền thống Việt Nam (đèn Trung thu, đèn lá bàng, đầu sư tử, mặt nạ...).
- Hình, clip hướng dẫn cách làm đồ chơi đơn giản (nếu có điều kiện).
- Một số sản phẩm đồ chơi Trung thu; đồ chơi do HS tự làm bằng vật liệu tái sử dụng.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV cho HS chơi TC “Thi viết tên con vật”. - GV nêu luật chơi, cách chơi. - Nhận xét, tuyên dương đội chơi chiến thắng. - GV giới thiệu chủ đề. 2. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS tìm hiểu một số đồ chơi dân gian truyền thống của Việt Nam. - HS tìm hiểu về một số đồ chơi được làm từ vật liệu tái sử dụng. b. Nội dung: - GV yêu cầu HS quan sát một số hình ảnh đồ chơi dân gian truyền thống và đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng trong SGK Mĩ thuật 2, trang 61– 62. - HS quan sát và tìm hiểu về kiểu dáng, trang trí các món đồ chơi được minh hoạ trong SGK và SPMT do GV sưu tầm (nếu có). c. Sản phẩm: - Nhận xét ban đầu của HS về dáng vẻ, màu sắc của đồ chơi được giới thiệu trong chủ đề. d. Tổ chức thực hiện: HS tìm hiểu, mô tả đồ chơi dân gian truyền thống Việt Nam. - GV cho HS quan sát các hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 60 và trả lời câu hỏi trong SGK: + Em có biết những đồ chơi ở hình trên không? Chúng thường được chơi vào dịp nào? + Em đã biết những trò chơi dân gian Việt Nam nào? Những đồ chơi đó có hình con vật gì? - HS đưa ra những nhận biết của mình về các món đồ chơi được giới thiệu trong chủ đề. - Khen ngợi, động viên HS. *GV tổ chức cho HS chơi TC “Con gì-con gì?” - Nêu luật chơi, cách chơi, thời gian.	- HS chọn đội chơi, bạn chơi - Hai đội thi viết tên con vật lên bảng, trong thời gian chơi đội nào viết được nhiều tên con vật hơn là chiến thắng. - Mở bài học. - HS tìm hiểu một số đồ chơi dân gian truyền thống của Việt Nam. - HS tìm hiểu về một số đồ chơi được làm từ vật liệu tái sử dụng. - HS quan sát một số hình ảnh đồ chơi dân gian truyền thống và đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng trong SGK Mĩ thuật 2, trang 61– 62. - HS quan sát và tìm hiểu về kiểu dáng, trang trí các món đồ chơi được minh hoạ trong SGK và SPMT do GV sưu tầm (nếu có). - Nhận xét của HS về dáng vẻ, màu sắc của đồ chơi được giới thiệu trong chủ đề. HS quan sát các hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 60 và trả lời câu hỏi. - HS trả lời - HS nêu - HS đưa ra những nhận biết của mình về các món đồ chơi được giới thiệu trong chủ đề. - Phát huy - HS chọn đội chơi, bạn chơi - HS chơi TC

- Tuyên dương đội chơi tốt - GV đưa câu lệnh để nối tiếp với hoạt động Thể hiện. 3. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu: - HS thực hiện tạo được một món đồ chơi có tạo hình con vật. b. Nội dung: - HS thực hiện SPMT theo yêu cầu. - GV quan sát, hỗ trợ, gợi ý đối với mỗi HS. c. Sản phẩm: - Nhận biết cách làm đồ chơi có tạo hình con vật bằng vật liệu tái sử dụng. d. Tổ chức thực hiện: HS thể hiện về chiếc mặt nạ. - Trên cơ sở ý tưởng về đồ chơi đã nêu ra ở hoạt động Quan sát, GV yêu cầu HS thực hiện SPMT của mình theo gợi ý: + Hình dáng, tên của con vật sẽ thể hiện. + Cách trang trí. + Vật liệu làm đồ chơi. - GV tóm tắt về cách làm mặt nạ đồ chơi có tạo hình con vật: + Hình thành ý tưởng đồ chơi: Hình con vật nào? Đồ chơi gì? + Lựa chọn vật liệu (giấy màu/ màu vẽ). + Tạo phần chính của đồ chơi (mặt, vị trí mắt, mũi... trên mặt nạ con vật). + Xác định mảng màu trang trí. + Vẽ màu và hoàn thiện SPMT. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. *Cho HS thể hiện về chiếc mặt nạ. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 2. - Về nhà chuẩn bị đồ dùng : Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, đất nặn...	- Vỗ tay - Lắng nghe - HS thực hiện tạo được một món đồ chơi có tạo hình con vật. - HS thực hiện SPMT theo yêu cầu. - GV quan sát, gợi ý đối với mỗi HS. - HS nhận biết cách làm đồ chơi có tạo hình con vật bằng vật liệu tái sử dụng. - HS thực hiện SPMT của mình theo gợi ý: + Hình dáng, tên của con vật sẽ thể hiện. + Cách trang trí. + Vật liệu làm đồ chơi. - Lắng nghe, ghi nhớ cách làm mặt nạ đồ chơi có tạo hình con vật: + Hình thành ý tưởng đồ chơi: Hình con vật nào? Đồ chơi gì? + Lựa chọn vật liệu (giấy màu/ màu vẽ). + Tạo phần chính của đồ chơi (mặt, vị trí mắt, mũi... trên mặt nạ con vật). + Xác định mảng màu trang trí. + Vẽ màu và hoàn thiện SPMT. - HS tìm hiểu và trả lời câu hỏi của GV đưa ra. - HS thể hiện về chiếc mặt nạ. - HS hoàn thành bài tập. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 3. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ... cho bài sau
---	--

Ngày soạn: 26 / 3 / 2023
Ngày giảng: 28, 31/ 3 / 2023
02 / 4 / 2023

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 10. ĐỒ CHƠI TỪ TẠO HÌNH CON VẬT

(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 2)

Thời gian thực hiện: Tuần 29 (Từ 28 / 3 / 2023 đến 02 / 4 / 2023)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS biết về đồ chơi dân gian.
- HS biết về thực hành, sáng tạo đồ chơi từ tạo hình con vật.

2. Năng lực:

- HS có hiểu biết ban đầu về đồ chơi dân gian truyền thống.
- HS thực hành tạo đồ chơi có tạo hình con vật.
- HS biết sử dụng tạo hình con vật trong trang trí SPMT đồ dùng học tập.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được vẻ đẹp của đồ chơi dân gian truyền thống, có ý thức lưu giữ, tái tạo đồ chơi dân gian truyền thống.
- HS chủ động sưu tầm các vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng phục vụ học tập.
- HS rèn luyện đức tính chăm chỉ học tập, chuyên cần, ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường thông qua sử dụng vật liệu trong thực hành sáng tạo SPMT.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số đồ chơi dân gian truyền thống Việt Nam (đèn Trung thu, đèn lá bàng, đầu sư tử, mặt nạ...).
- Hình, clip hướng dẫn cách làm đồ chơi đơn giản (nếu có điều kiện).
- Một số sản phẩm đồ chơi Trung thu; đồ chơi do HS tự làm bằng vật liệu tái sử dụng.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.

- Vở bài tập MT 2.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT a. Mục tiêu: - HS tìm hiểu một số đồ chơi dân gian truyền thống của Việt Nam. - HS tìm hiểu về một số đồ chơi được làm từ vật liệu tái sử dụng. b. Nội dung: - GV yêu cầu HS quan sát một số hình ảnh đồ chơi dân gian truyền thống và đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng trong SGK Mĩ thuật 2, trang 61– 62. - HS quan sát và tìm hiểu về kiểu dáng, trang trí các món đồ chơi được minh hoạ trong SGK và SPMT do GV sưu tầm (nếu có). c. Sản phẩm: - Nhận xét ban đầu của HS về dáng vẻ, màu sắc của đồ chơi được giới thiệu trong chủ đề. d. Tổ chức thực hiện: HS tìm hiểu đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng. - GV cho HS quan sát các hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 61 và trả lời câu hỏi, qua đó giúp HS có ý tưởng sáng tạo về món đồ chơi từ vật liệu sẵn có: + Những đồ chơi trên được làm từ vật liệu nào? (vỏ hộp, giấy báo). + Trong những đồ chơi trên, em thích đồ chơi nào nhất? - HS đưa ra ý tưởng về món đồ chơi sẽ thể hiện. *Lưu ý: - Đồ chơi có tạo hình con vật. - Có thể thể hiện mặt (tạo hình, trang trí ở dạng mặt nạ). - Có thể là cả con vật với đầy đủ bộ phận hoặc chỉ là một vài bộ phận để có thể liên tưởng đến tạo hình con vật (ở dạng đồ chơi). - Khen ngợi, động viên HS. 2. HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN a. Mục tiêu:	- HS tìm hiểu một số đồ chơi dân gian truyền thống của Việt Nam. - HS tìm hiểu về một số đồ chơi được làm từ vật liệu tái sử dụng. - HS quan sát một số hình ảnh đồ chơi dân gian truyền thống và đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng trong SGK Mĩ thuật 2, trang 61– 62. - HS quan sát và tìm hiểu về kiểu dáng, trang trí các món đồ chơi được minh hoạ trong SGK và SPMT do GV sưu tầm (nếu có). - Nhận xét của HS về dáng vẻ, màu sắc của đồ chơi được giới thiệu trong chủ đề. - HS quan sát các hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 2, trang 61 và trả lời câu hỏi, qua đó giúp HS có ý tưởng sáng tạo về món đồ chơi từ vật liệu sẵn có: - HS trả lời - HS nêu - HS đưa ra ý tưởng về món đồ chơi sẽ thể hiện. *Lưu ý: - Đồ chơi có tạo hình con vật. - Có thể thể hiện mặt (tạo hình, trang trí ở dạng mặt nạ). - Có thể là cả con vật với đầy đủ bộ phận hoặc chỉ là một vài bộ phận để có thể liên tưởng đến tạo hình con vật. - Phát huy

- HS thực hiện tạo được một món đồ chơi có tạo hình con vật. b. Nội dung: - HS thực hiện SPMT theo yêu cầu. - GV quan sát, hỗ trợ, gợi ý đối với mỗi HS. c. Sản phẩm: - Nhận biết cách làm đồ chơi có tạo hình con vật bằng vật liệu tái sử dụng. d. Tổ chức thực hiện: HS thể hiện món đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng. - Trên cơ sở ý tưởng về đồ chơi đã nêu ra ở hoạt động Quan sát, GV yêu cầu HS thực hiện SPMT của mình theo gợi ý: + Hình dáng, tên của con vật sẽ thể hiện. + Cách trang trí. + Vật liệu làm đồ chơi. - GV tóm tắt về cách làm mặt nạ đồ chơi có tạo hình con vật: + Hình thành ý tưởng đồ chơi: Hình con vật nào? Đồ chơi gì? + Lựa chọn vật liệu (giấy màu/ màu vẽ). + Tạo phần chính của đồ chơi (mặt, vị trí mắt, mũi... trên mặt nạ con vật). + Xác định mảng màu trang trí. + Vẽ màu và hoàn thiện SPMT. - GV theo dõi và đánh giá kết quả học tập của HS thông qua tìm hiểu và câu trả lời của HS về nhiệm vụ được giao. *Cho HS thể hiện món đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng. - Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thành bài tập. *Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Dặn dò: - Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 3. - Về nhà chuẩn bị đồ dùng : Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, đất nặn...	- HS thực hiện tạo được một món đồ chơi có tạo hình con vật. - HS thực hiện SPMT theo yêu cầu. - GV quan sát, gợi ý đối với mỗi HS. - HS nhận biết cách làm đồ chơi có tạo hình con vật bằng vật liệu tái sử dụng. - HS thực hiện SPMT của mình theo gợi ý: + Hình dáng, tên của con vật sẽ thể hiện. + Cách trang trí. + Vật liệu làm đồ chơi. - Lắng nghe, ghi nhớ cách làm mặt nạ đồ chơi có tạo hình con vật: + Hình thành ý tưởng đồ chơi: Hình con vật nào? Đồ chơi gì? + Lựa chọn vật liệu (giấy màu/ màu vẽ). + Tạo phần chính của đồ chơi (mặt, vị trí mắt, mũi... trên mặt nạ con vật). + Xác định mảng màu trang trí. + Vẽ màu và hoàn thiện SPMT. - HS tìm hiểu và trả lời câu hỏi của GV đưa ra. - HS thể hiện món đồ chơi từ vật liệu tái sử dụng. - HS hoàn thành bài tập. - HS nêu lại KT bài học - Phát huy - HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 3. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ...
---	--

Ngày soạn: 02 / 4 / 2023

Ngày giảng: 04, 07, 09 / 4 / 2023

Môn học: *Mỹ thuật* - Lớp 2

Tên bài học: Chủ đề 10. ĐỒ CHƠI TỪ TẠO HÌNH CON VẬT

*(Thời lượng 4 tiết * Thực hiện tiết 3)*

Thời gian thực hiện: Tuần 30 (Từ 04 / 4 / 2023 đến 09 / 4 / 2023)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS biết về đồ chơi dân gian.
- HS biết về thực hành, sáng tạo đồ chơi từ tạo hình con vật.

2. Năng lực:

- HS có hiểu biết ban đầu về đồ chơi dân gian truyền thống.
- HS thực hành tạo đồ chơi có tạo hình con vật.
- HS biết sử dụng tạo hình con vật trong trang trí SPMT đồ dùng học tập.

3. Phẩm chất:

- HS cảm nhận được vẻ đẹp của đồ chơi dân gian truyền thống, có ý thức lưu giữ, tái tạo đồ chơi dân gian truyền thống.
- HS chủ động sưu tầm các vật liệu sẵn có, vật liệu tái sử dụng phục vụ học tập.
- HS rèn luyện đức tính chăm chỉ học tập, chuyên cần, ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường thông qua sử dụng vật liệu trong thực hành sáng tạo SPMT.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên:

- Một số đồ chơi dân gian truyền thống Việt Nam (đèn Trung thu, đèn lá bàng, đầu sư tử, mặt nạ...).
- Hình, clip hướng dẫn cách làm đồ chơi đơn giản (nếu có điều kiện).
- Một số sản phẩm đồ chơi Trung thu, đồ chơi do HS tự làm bằng vật liệu tái sử dụng.

2. Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Vở bài tập MT 2.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy vẽ, giấy màu, kéo, keo dán, đất nặn...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
TIẾT 3 1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra đồ dùng học tập của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2. - Khen ngợi, động viên HS - GV giới thiệu chủ đề bài học. 2. HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN a. Mục tiêu: - củng cố kiến thức, kỹ năng làm đồ chơi có tạo hình con vật. b. Nội dung: - GV tổ chức cho HS trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 62. - HS nêu cảm nhận cá nhân về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn. c. Sản phẩm: - Ý kiến nhận xét của cá nhân/ nhóm về sản phẩm đã hoàn thành. d. Tổ chức thực hiện: - Căn cứ SPMT đã thực hiện, GV cho HS trả lời các câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 62 theo hình thức cá nhân/ nhóm: + Chiếc mặt nạ của bạn thể hiện hình ảnh con vật nào? + Kể tên những màu sắc bạn đã dùng để thể hiện chiếc mặt nạ? + Em thích chiếc mặt nạ nào nhất? Điều gì làm em thích nhất ở chiếc mặt nạ này? - Trên cơ sở câu trả lời của HS, GV điều chỉnh, định hướng để HS củng cố được kiến thức, kỹ năng có trong chủ đề. - Khen ngợi, động viên HS. 3. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG a. Mục tiêu: - HS sử dụng tạo hình con vật để trang trí ống đựng bút. b. Nội dung: - HS phân tích các bước thiết kế một ống đựng bút và sử dụng hình ảnh con vật em yêu thích, qua đó hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ	- Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm của tiết 2 - Phát huy - Mở bài học - HS củng cố kiến thức, kỹ năng làm đồ chơi có tạo hình con vật. - HS trả lời câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 62. - HS nêu cảm nhận cá nhân về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn. - NHS nêu ý kiến nhận xét của cá nhân/ nhóm về sản phẩm đã hoàn thành. - HS trả lời các câu hỏi trong SGK Mĩ thuật 2, trang 62 theo hình thức cá nhân/ nhóm: - HS báo cáo - Nhóm báo cáo - Đại diện nhóm báo cáo - HS củng cố được kiến thức, kỹ năng có trong chủ đề. - Phát huy - HS sử dụng tạo hình con vật để trang trí ống đựng bút. - HS phân tích các bước thiết kế một ống đựng bút và sử dụng hình ảnh con vật em yêu thích, qua đó hình thành kỹ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các

đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

c. Sản phẩm:

- Hộp bút được tạo từ vật liệu tái sử dụng.

d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành thực hiện làm một ống đựng bút từ vật liệu tái sử dụng.

- GV hướng dẫn HS quan sát:

+ Phần tham khảo trong SGK Mĩ thuật 2, trang 63 để nhận biết chuẩn bị vật liệu làm ống bút.

+ Nhận biết các bước tạo hình ống bút và trang trí.

+ Cách ghép các que kem thành hình ống (bằng băng keo, giấy bìa/ giấy màu).

+ Cố định hình ống bút.

+ Vẽ hình con vật và tô màu.

+ Vẽ thêm các chi tiết cho hình ống bút thêm sinh động.

- Căn cứ các bước thực hiện, GV cho HS thực hiện tạo dáng ống đựng bút và trang trí theo vật liệu đã được chuẩn bị (que kem, lon nước, chai, lọ, bìa, giấy...).

- Đối với trường hợp HS không chuẩn bị vật liệu, GV cho HS vẽ một cái ống đựng bút ra giấy và trang trí hình con vật theo ý thích.

***Cho HS tiến hành thực hiện làm một ống đựng bút từ vật liệu tái sử dụng.**

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm.

- Nhắc HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 4.

TIẾT 4

1. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu:

- HS sử dụng tạo hình con vật để trang trí ống đựng bút.

b. Nội dung:

- HS phân tích các bước thiết kế một ống đựng bút và sử dụng hình ảnh con vật em yêu thích, qua đó hình thành kĩ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

c. Sản phẩm:

- Hộp bút được tạo từ vật liệu tái sử dụng.

bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

- Hộp bút được tạo từ vật liệu tái sử dụng.

- HS quan sát:

+ Phần tham khảo trong SGK Mĩ thuật 2, trang 63 để nhận biết chuẩn bị vật liệu làm ống bút.

+ Nhận biết các bước tạo hình ống bút và trang trí.

+ Cách ghép các que kem thành hình ống (bằng băng keo, giấy bìa/ giấy màu).

+ Cố định hình ống bút.

+ Vẽ hình con vật và tô màu.

+ Vẽ thêm các chi tiết cho hình ống bút thêm sinh động.

- HS thực hiện tạo dáng ống đựng bút và trang trí theo vật liệu đã được chuẩn bị (que kem, lon nước, chai, lọ, bìa, giấy...).

- Đối với trường hợp HS không chuẩn bị vật liệu, vẽ một cái ống đựng bút ra giấy và trang trí hình con vật theo ý thích.

- HS tiến hành thực hiện làm một ống đựng bút từ vật liệu tái sử dụng.

- HS hoàn thiện sản phẩm.

- HS lưu giữ sản phẩm cho tiết 4.

- HS sử dụng tạo hình con vật để trang trí ống đựng bút.

- HS phân tích các bước thiết kế một ống đựng bút và sử dụng hình ảnh con vật em yêu thích, qua đó hình thành kĩ năng thực hiện SPMT ứng dụng theo các bước từ dễ đến khó, từ tạo hình đồ vật cho đến làm hoa văn trang trí cho đồ vật.

- Hộp bút tạo từ vật liệu tái sử dụng.

d. Tổ chức thực hiện: HS tiến hành thực hiện làm một ống đựng bút từ vật liệu tái sử dụng (Tiếp theo).

- GV hướng dẫn HS quan sát:
- + Phân tham khảo trong SGK Mĩ thuật 2, trang 63 để nhận biết chuẩn bị vật liệu làm ống bút.
- + Nhận biết các bước tạo hình ống bút và trang trí.
- + Cách ghép các que kem thành hình ống (bằng băng keo, giấy bìa/ giấy màu).
- + Cố định hình ống bút.
- + Vẽ hình con vật và tô màu.
- + Vẽ thêm các chi tiết cho hình ống bút thêm sinh động.
- Căn cứ các bước thực hiện, GV cho HS thực hiện tạo dáng ống đựng bút và trang trí theo vật liệu đã được chuẩn bị (que kem, lon nước, chai, lọ, bìa, giấy...).
- Đối với trường hợp HS không chuẩn bị vật liệu, GV cho HS vẽ một cái ống đựng bút ra giấy và trang trí hình con vật theo ý thích.

***Cho HS tiến hành thực hiện làm một ống đựng bút từ vật liệu tái sử dụng (Tiếp theo).**

- Quan sát, giúp đỡ HS hoàn thiện sản phẩm.

***TRUNG BÀY, NHẬN XÉT CUỐI CHỦ ĐỀ:**

- GV tổ chức cho HS trưng bày trên bảng, bục/ kệ (nếu có), hoặc trình diễn mặt nạ (nếu điều kiện cho phép) một số SPMT của cá nhân/ nhóm đã hoàn thành ở các tiết học trước.
- HS lựa chọn sản phẩm (cá nhân/ nhóm) và trưng bày.
- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS giới thiệu về sản phẩm đồ chơi, cách trang trí, màu sắc ở sản phẩm đồ chơi cũng như cách sử dụng đồ chơi.
- HS giới thiệu sản phẩm của mình theo gợi ý của GV.
- HS phân loại và nêu cảm nhận cá nhân về sản phẩm đồ chơi.
- GV nhận xét, tóm tắt kết quả học tập của lớp, nhấn mạnh kiến thức cơ bản của chủ đề, động viên tinh thần học tập của HS.

- HS quan sát:

+ Phân tham khảo trong SGK Mĩ thuật 2, trang 63 để nhận biết chuẩn bị vật liệu làm ống bút.

+ Nhận biết các bước tạo hình ống bút và trang trí.

+ Cách ghép các que kem thành hình ống (bằng băng keo, giấy bìa/ giấy màu).

+ Cố định hình ống bút.

+ Vẽ hình con vật và tô màu.

+ Vẽ thêm các chi tiết cho hình ống bút thêm sinh động.

- HS thực hiện tạo dáng ống đựng bút và trang trí theo vật liệu đã được chuẩn bị (que kem, lon nước, chai, lọ, bìa, giấy...).

- Đối với trường hợp HS không chuẩn bị vật liệu, vẽ một cái ống đựng bút ra giấy và trang trí hình con vật theo ý thích.

- HS tiến hành thực hiện làm một ống đựng bút từ vật liệu tái sử dụng (Tiếp theo).

- HS hoàn thiện sản phẩm.

- HS trưng bày sản phẩm cá nhân/nhóm, chia sẻ cảm nhận và giới thiệu sản phẩm.

- HS lựa chọn sản phẩm (cá nhân/ nhóm) và trưng bày.

- HS giới thiệu về sản phẩm đồ chơi, cách trang trí, màu sắc ở sản phẩm đồ chơi cũng như cách sử dụng đồ chơi.

- Thực hiện

- HS phân loại và nêu cảm nhận cá nhân về sản phẩm đồ chơi.

- HS rút kinh nghiệm điều chưa được và ghi nhớ kiến thức cơ bản của chủ đề bài học.

*Củng cố: - Yêu cầu HS nêu lại kiến thức bài học. - Khen ngợi HS *Liên hệ thực tế cuộc sống: - GV liên hệ bài học vào thực tế cuộc sống. *Dặn dò: - Về nhà chuẩn bị đồ dùng cho bài kiểm tra đánh giá cuối học kì II: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ, đất nặn...	- HS nêu lại KT bài học - Phát huy - Mở rộng kiến thức bài học vào thực tế cuộc sống hàng ngày. - Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút chì, tẩy, giấy vẽ, màu vẽ... cho bài kiểm tra đánh giá cuối học kì II.
--	---

TUẦN 34

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM

Sau chủ đề 10, GV dành một tiết tổ chức cho HS thực hành một bài kiểm tra/ đánh giá cuối năm có tính chất tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các chủ đề đã học. Tiêu chí của bài kiểm tra/ đánh giá này là:

- HS có biết, hiểu các yếu tố tạo hình để thể hiện SPMT không?
 - HS có thể hiện được SPMT một cách chủ động theo đề tài yêu cầu thực hiện trong bài này không?
-

TUẦN 35

TRUNG BÀY SẢN PHẨM CUỐI NĂM

Trong hoạt động này, GV kiểm tra năng lực đánh giá thẩm mỹ thông qua các kỹ năng giao tiếp, hợp tác với các bạn trong nhóm, lớp cũng như khả năng cảm thụ nghệ thuật của HS sau một năm học.

***Chuẩn bị:**

- Đối với GV:

+ Không gian trưng bày: lớp học, hành lang, sân trường, phòng Nghệ thuật (nếu có)...

+ Phương tiện trưng bày: giá vẽ; bảng gỗ; dụng cụ đính, dán trên bảng... (với SPMT 2D); bàn, bục gỗ (với SPMT 3D).

- Đối với HS: SPMT 2D, 3D đã thực hiện trong năm học mà HS yêu thích.

***Tổ chức hoạt động:**

- GV hướng dẫn HS lựa chọn trưng bày theo nhóm: chủ đề, chất liệu, SPMT tạo hình hay SPMT ứng dụng.

- HS trao đổi, thống nhất cách thức trưng bày và cử đại diện giới thiệu các SPMT của nhóm mình.
